

Jack London

Nanh
trắng



vh Nhà xuất bản văn học

JACK LONDON

NANH TRẮNG

BẢO HƯNG - TRUNG DŨNG dịch

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

CHƯƠNG THỨ NHẤT

LỐI MÒN ẲN THỊT

Rừng thông trải dọc hai bên bờ suối đóng băng. Trông âm u và có vẻ đe dọa. Trận gió mới bóc sạch lớp tuyết trắng đọng trên những thân cây tựa sát vào nhau, đen ngòm và buồn thảm vào những lúc xế chiều.

Sự yên lặng gần như tuyệt đối bao trùm vùng đất tẻ ngắt, cô quạnh và lạnh lẽo đến mức làm cho đầu óc con người gần như bế tắc. Nơi đây ta cảm thấy muốn cười, cười một cách ghê sợ hơn cả nỗi thất vọng, cười mà không vui như nụ cười của con nhân sư⁽¹⁾ lãnh đạm chứa đựng một nỗi cam phận không cách nào vượt qua. Có thể nói rằng cái cõi vô biên hết sức mãnh liệt và tràn đầy thông thái, không chia sẻ được đã tỏ ra nhạo báng sự phù phiếm của sinh tồn và cuộc đấu tranh của nó. Đó là vùng đất phương Bắc, hoang dã, tàn nhẫn, lạnh buốt thấu tim.

Tuy nhiên cuộc sống vẫn ra lời thách đố. Đàng xa, trên con sông băng giá, đàn chó lải vãn nhọc nhằn hoạt động. Tuyết giá khía cắt bộ lông xù cứng của chúng.

⁽¹⁾ Nhân sư (Sphinx): Một quái vật đầu người mình sư tử, theo thần thoại Ả-rập.

Hơi thở bốc khói từ mồm, lập tức đông ngay và rơi trên mình chúng như những tảng thể băng. Lũ chó được trang bị yên da kể cả dây cương buộc chúng vào một chiếc xe trượt tuyết gập ghềnh lăn khá xa chúng. Chiếc xe, không bàn lướt, chế bằng vỏ bạch dương rất chắc chắn, đè nặng trên tuyết. Phần trước bánh xe lăn, đùn khối tuyết mềm thành làn sóng tuyết khi xe lướt qua. Trên xe buộc chặt một hòm dài và hẹp, bên cạnh chất một vài đồ dùng khác như chân mềm, búa, rìu, ấm pha cà phê, lò đun, riêng cái hòm đã choán gần hết chỗ.

Một người đi trên cái bàn trượt rộng đang gắng sức làm việc ở dưới đàn chó. Phía sau xe trượt, một người khác vất vả chạy theo. Trên xe, người thứ ba nằm nghỉ trong cái hòm. Phần việc nặng nhọc của anh ta đã đến lúc phải kết thúc, không bao giờ anh ta có thể hoạt động hay chiếm đầu nữa, miền đất phương Bắc rộng lớn đã đánh gục anh ta. Xứ sở này không ưa vận động, cuộc sống là một xúc phạm đối với nó. Vì cuộc sống là vận động còn vùng Bắc rộng lớn lại không ngừng phá bỏ vận động, biến nước thành đá để không thể chảy ra biển được, làm nhựa cây hóa thạch tới phần lõi cứng của cây cối, và đối với con người thì nó càng bức bách một cách tàn nhẫn, thô bạo hơn, nhằm khuất phục loài sinh vật nhiều năng nổ nhất này và luôn luôn chống lại ý nghĩ hoạt động để cuối cùng buộc bất kỳ thứ vận động nào cũng hướng về sự ngưng nghỉ.

Nhưng hai con người dũng cảm và bất khuất kia vẫn chiến đấu ở phía trước và phía sau chiếc xe trượt, vì họ chưa chết. Họ mặc áo lông và da mềm, lông mày, má và môi phủ đầy tinh thể do hơi thở đóng băng, nên không thấy rõ mặt.

Trông họ giống như những anh phu đám ma, đeo mặt nạ thò kèch, tham gia đình đám của một thứ ma quỷ nào đó trong thế giới quái đản. Dưới những mặt nạ đó là các bộ mặt của những con người đang tiến bước trên cái vùng đất buồn thảm, ngổ ngĩnh và đầy thâm lặng này. Đó là những con người yếu đuối đang lao mình vào cuộc một mạo hiểm lớn lao, đương đầu với sức mạnh của một thế giới xa lạ, đáng sợ và không chút xúc động như cái vực thẳm không gian khổng lồ.

Họ lặng lẽ tiến bước, cố duy trì hơi thở, gắng sức một cách vô vọng. Sự tĩnh mịch bao trùm và đè nặng lên họ. Đối với tâm tư của họ, thế yên lặng dường như đang nén ép chẳng khác gì sức ép của nước lên cơ thể người thợ lặn mỗi lúc một lặn sâu xuống vực thẳm đại dương, đang bị nghiền nén dưới sức nặng của một khối vô tận và bất biến do cảnh yên lặng tạo nên. Nó nghiền nén cả đến những chỗ uẩn khuất nhất của tâm hồn họ như vắt kiệt tâm hồn, chẳng khác gì ta vắt ép hoa quả để rút nước ngọt, khiến họ bị tước sạch tình cảm, lòng khát vọng và bất kỳ niềm hân diện nào, để buộc họ phải thừa nhận là mình bị bắt lực và trở nên vô nghĩa, chỉ còn là những hạt bụi tiến lên một cách vụng về, ngờ nghệch giữa những lực vô hình, mù quáng.

Một giờ trôi qua, rồi một giờ tiếp theo. Ánh nắng nhợt nhạt của ngày tàn ngấn ngúi không chút tia rọi mặt trời đã sắp tắt, thì bỗng một tiếng kêu yếu ớt và xa xăm nổi lên trong không gian êm ả, mỗi lúc một tăng cao vút, kéo dài, hồi hộp và căng thẳng trước khi tàn lụi dần. Có thể tưởng tượng đó là tiếng rên rỉ của một linh hồn đang lang thang, nếu nó không

đuộm thêm một vẻ hung dữ buồn thảm đầy tham vọng cuồng nhiệt.

Người đi trước quay đầu nhìn về phía người đi sau và đưa mắt ra hiệu cho nhau qua chiếc hòm dài.

Lại một tiếng rú nữa vọng lên the thé như xé tan khoảng không gian tĩnh mịch. Cả hai người đều cố xác định vị trí phát ra tiếng kêu, chính là từ phía sau, ở nơi nào đó trên khoảng tuyết mênh mông họ vừa đi qua. Lại một tiếng thứ ba vọng lên đáp lại hai tiếng trước, cũng phát ra đâu từ phía trái của tiếng kêu thứ hai.

- Chúng đang theo sau ta, Bin ạ - người ở phía trước nói. Anh ta cố nói bằng một giọng khàn khàn, mơ hồ.

- Thật hiểm quá! - Anh bạn đồng hành trả lời - Từ mấy ngày nay mình không nhìn thấy, ngay chỉ dấu vết một con thỏ.

Sau đó họ không nói gì thêm, nhưng lắng tai về phía tiếng vọng vẫn tiếp tục vang lên phía sau họ.

Khi bóng tối đã tràn ngập, họ xích bầy chó dưới một lùm thông ven sông và dựng trại. Chiếc quan tài đặt gần lửa, vừa dùng làm ghế ngồi vừa làm bàn ăn. Các con chó tụ tập phía bên kia ngọn lửa, găm giữ nhau, nhưng không tỏ ra có ý muốn trốn chạy vào đêm tối.

- Henri, xem này, chúng cố tình ở lại gần trại một cách kỳ lạ - Bin nhận xét.

Ngồi xồm trước ngọn lửa, bạn làm tan một tảng băng để pha cà phê, Henri chỉ khẽ gạt đầu. Anh vẫn im lặng trước khi ngồi lên quan tài và bắt đầu ăn.

- Chúng hiểu rất rõ chỗ nào tốt nhất để bảo toàn mạng sống - anh ta nói -, chúng muốn được ăn hơn là bị ăn thịt. Đó là những con chó rất khôn.

Bin lắc đầu.

- Tôi tự hỏi có đúng thế không!

Bạn anh ngạc nhiên nhìn anh.

- Đây là lần đầu tiên mình thấy cậu nghi ngờ về sự khôn ngoan của lũ chó.

- Henri, cậu có nhận thấy chúng rất xôn xao khi mình đưa thức ăn lại cho chúng? - Anh bạn kia vừa chậm rãi nhai đậu vừa tiếp lời.

- Chúng tranh nhau mạnh hơn mọi khi, - Henri nhận xét.

- Chúng ta có bao nhiêu con nhĩ, Henri?

- Sáu.

- Được!

Bin ngừng lại một lúc để nhấn mạnh thêm lời nói của mình.

- Như vậy là chúng ta có sáu con, mình lấy sáu con cá ở trong túi, cho đều mỗi con thế mà vẫn thiếu một.

- Cậu đếm lầm!

- Chúng ta có sáu con chó - Bin điềm tĩnh tiếp tục - Tổ đã lấy cho mỗi con một con cá, cả thấy là sáu con cá, thế mà còn một con không có phần, tổ phải quay lại túi để lấy thêm cho nó con nữa.

- Nhưng chúng ta chỉ có sáu chó thôi mà. - Henri nói.

- Tớ không nghĩ rằng chỉ có chó không thôi, điều chắc chắn là tớ đã cho đến bảy con vật ăn.

Henri ngừng ăn, nhìn bảy chó qua ngọn lửa và đếm.

- Hiện giờ chỉ thấy có sáu con - anh ta tuyên bố như vậy.

- Có bảy con, - Bin cãi lại với giọng tin tưởng - Tớ có thấy con vật ăn ghé và lẩn trốn qua bãi tuyết.

Henri nhìn bạn, thương hại.

- Mình sẽ rất hài lòng khi kết thúc chuyến du hành này.

- Cậu muốn nói gì?

- Tớ muốn nói là khó khăn của chúng ta ngày càng lớn đến nỗi đã ảnh hưởng đến thân kinh của cậu, nên cậu bắt đầu nhìn sự vật một cách không bình thường.

- Tớ cũng nghĩ vậy - Bin nói nghiêm túc - nên khi thấy con vật vội chạy trốn, tớ đã nhìn trên tuyết và thấy có vết chân. Lúc đó tớ quay lại đếm bảy chó của ta, đúng là sáu con. Vết chân vẫn còn trên tuyết, lại đây tớ chỉ cho cậu xem, nếu cậu muốn.

Henri không đáp, lặng lẽ tiếp tục ăn. Anh kết thúc bữa ăn với tách cà phê cuối cùng, chùi miệng bằng mu bàn tay và hỏi:

- Cậu nghĩ là...

Bỗng một tiếng hú sâu thẳm, man rợ đột ngột vang lên trong bóng tối. Henri ngừng lại lắng nghe và chỉ tay về phía tiếng hú, nói tiếp:

- Là một con trong bọn chúng?

- Tớ nghĩ là như vậy! Đảm bảo với cậu là tớ mong mình làm hơn là đoán đúng, nhưng cậu cũng thấy đấy, bọn chó của chúng mình đang xôn xao lạ thường.

Tiếng kêu nọ nối tiếp tiếng kia, đáp lại nhau và biến vùng đất âm u, tịch mịch này thành một nhà điên. Từ khắp phía, tiếng kêu trời dậy khiến lũ chó hoảng sợ, nép vội vào nhau và càng cố tiến sát ngọn lửa đến nỗi lòng chúng bị sém.

Bin lại ném thêm củi vào lửa và châm tẩu.

- Cậu có vẻ hơi chán nản? - Henri nói.

Bin rít thêm vài hơi thuốc về suy nghĩ, rồi chỉ ngón tay cái vào chiếc hòm dài họ đang ngồi.

- Henri, cậu thấy đấy! Tớ nghĩ rằng anh bạn đang nằm trong này sung sướng hơn chúng ta nhiều. Còn chúng ta đến lúc nằm xuống, may lắm thì được vài tảng đá che thân để khỏi bị lũ chó ăn thịt!

- Nhưng chúng ta không có tiền như cậu ấy - Henri tiếp lời - chẳng có gia đình, cũng chẳng có những thứ khác nữa, lấy đâu ra phương tiện cho tang lễ trên đường trường như thế này?

- Điều làm tớ khó hiểu, Henri ạ, là tại sao một người như gã, một huân tước ở xứ sở cậu ta, hoặc một chức tước gì na ná như vậy, một anh chàng không bao giờ phải lo nghĩ tới miếng ăn thức mặc, lại mò mẫm tới cái nơi tận cùng của thế giới, cái xứ sở mà ngay cả Chúa cũng bỏ rơi này để làm gì? Tớ tự hỏi như vậy.

- Nếu anh ta cứ ở nhà thì có lẽ còn thọ đấy! - Henri công nhận.

Bin định nói câu gì đó nhưng lại thôi. Trong bóng đêm mịt mù bao quanh ngọn lửa, không trông rõ một vật gì, nhưng một cặp mắt sáng chói bỗng loé lên như hai hòn than đỏ rực chọc thẳng bức tường đen ngòm. Anh lấy ngón tay chỉ cho Henri và đến lượt anh này cũng ra hiệu bằng đầu để chỉ cho bạn thấy cặp mắt thứ hai, rồi cặp mắt thứ ba... Một vòng những cặp mắt sáng chói bao quanh trại của họ. Thỉnh thoảng một trong những cặp mắt đó di chuyển hoặc biến đi để rồi một lúc sau lại hiện ra.

Bọn chó có bốn chồn, nhảy nhót, khiếp sợ quanh đồng lửa, bò tới nép mình cạnh đùi hai người chủ. Trong lúc chen nhau, một con chó dúi ngã vào rìa đồng lửa và kêu lên vì bỏng, mùi lông cháy khét của nó bốc toả vào không trung. Sự náo động đó làm cho "vòng mắt" bao quanh trại có lúc đã gián đoạn, nhưng chỉ trong chốc lát, sau đó "vòng mắt" lại khép lại ngay khi bọn chó trở nên yên tĩnh.

- Henri này, cậu có thừa nhận là chúng ta gặp rủi ro vì đang cạm đạn không?

Bin đã hút thuốc xong và giúp bạn trải một tấm đệm bằng lông thú mềm lên trên các cành thông rải trên mặt tuyết trước khi ăn. Khi tháo cởi giày, Henri lẩm bẩm:

- Nay cậu, chúng ta còn mấy viên đạn nhỉ?

- Ba và tớ đang ước giá chúng còn độ trăm viên, đám quỉ dữ này sẽ biết tay chúng mình nhỉ?

Anh giờ nắm đấm về phía các cặp mắt, về tức giận, rồi cẩn thận đặt đôi giày trước đồng lửa.

- Còn tớ thì mong cái rét lạnh chết tiệt này chấm dứt ngay. Thế là từ hai tuần nay, lúc nào chúng ta cũng bị cái lạnh 50° dưới không. Henri, cậu biết không, tớ thấy ân hận vì đã lao mình vào cuộc mạo hiểm này. Tớ không ưa chút nào những biến cố đang diễn ra, có cái gì không ổn? Ôi, hạnh phúc thay, cái ngày cậu và tớ sẽ kết thúc cuộc hành trình này, được ngồi yên ổn chơi bài trên lò sưởi ở đồn Macguri. Tớ thật không mong gì hơn thế.

Henri thốt ra một tiếng mơ hồ để tỏ sự đồng tình rồi chui vào tấm lông thú. Anh đã bắt đầu thiu thiu thì bị bạn gọi dậy.

- Henri này, cậu hãy nói cho tớ biết tại sao cái con vật chui lẫn vào trong đám chó của ta để cướp có một con cá lại không bị bầy chó cắn xé, điều đó làm tớ cứ thắc mắc.

- Bìn, cậu chỉ lời thôi, việc gì phải nghĩ ngợi nhiều - Henri nói giọng ngái ngủ - Trước đây cậu không thế. Thôi, im lặng và ngủ đi, sáng mai khoẻ khoắn hơn, có lẽ cậu bị đau dạ dày đấy, nên cậu cứ ăn uống vô ích.

Cả hai cùng chợp ngủ bên nhau, đắp chung chăn, hít thở nặng nề. Lửa tàn lụi dần và các cặp mắt sáng cũng đang siết chặt vòng vây quanh trại. Bọn chó khiếp sợ co rúm lại, thỉnh thoảng găm gù đe dọa khi một cặp mắt tiến lại gần, có lúc chúng sủa vang lên, khiến Bìn chột tỉnh giấc. Anh khéo léo lách ra ngoài chăn để khỏi ảnh hưởng đến giấc ngủ của bạn và ném thêm củ vào đồng lửa. Khi ngọn lửa bùng lên thì vòng đai các con mắt lại lùi xa. Bìn đưa nhanh mắt nhìn bầy

chó đang nép sát vào nhau, dụi mắt nhìn kỹ hơn, rồi quay về chui người vào chân.

- Henri này, Henri! - Bin gọi.

Nửa mê nửa tỉnh, Henri cầu nhàu:

- Có cái gì không ổn thế?

- Không, tớ chỉ muốn nói với cậu là bây giờ bây chó lại thành bảy con, tớ vừa đếm xong.

Tin mới đó không làm cho Henri xúc động, anh lại ngủ ngay và ngáy to hơn. Sáng hôm sau, chính anh ta thức dậy trước rồi đánh thức bạn. Bây giờ đã là sáu giờ sáng nhưng trời hãy còn tối và mặt trời thì ba giờ nữa mới mọc. Henri chuẩn bị bữa sáng trong bóng tối chập choạng còn Bin thì lo cuộn chăn mền và đóng xe.

- Henri này - bỗng nhiên Bin thốt lên. - Theo cậu thì chúng ta có mấy con chó?

- Sáu.

- Sai rồi - Bin reo lên, vẻ đắc thắng.

- Lại bảy nữa à? - Henri hỏi, đáng nghĩ ngợi.

- Không, năm, thiếu một con.

- Trời tru đất diệt - Henri thét to lên một cách giận dữ, và ngừng tay để đếm lại đàn chó.

- Cậu nói đúng, Bin ạ, - anh công nhận - Con Cục Mỡ biến mất.

- Một khi nó đã khởi động thì nó chạy nhanh như chớp ấy. Khởi mù đã làm cho chúng ta không thấy nó chuẩn mắt.

- Thực là không may! Bọn quỷ sứ chắc đã nuốt tươi nó rồi chứ gì? Tổ cam đoan nó còn rên hú khi chui qua họng chúng.

- Con này bao giờ cũng ngộ như thế - Bin nói.

- Nhưng không một con chó nào lại ngu đến mức tự đi tìm cái chết như vậy.

Henri nhìn lại đàn chó, suy nghĩ nhằm lại đặc tính của từng con.

- Không một con nào trong bọn chó lại làm như vậy.

- Ngay dùng gây gộc cũng không làm cho chúng chịu rời xa đồng lứa kia mà, - Bin nhấn thêm - Tổ vẫn nghĩ rằng con Cục Mỡ là một con chó điên rồi! Tổ nói như vậy đấy.

Đó là bài điệu vãn cho một con chó chẳng may mất xác trên đường đi của xứ sở phương Bắc. Dù sao, bài điệu này cũng còn hơn các bài điệu đối với những con chó khác và ngay cả với khá nhiều con người nữa.

CHƯƠNG THỨ HAI

CON SÓI CÁI

Sau khi ăn sáng xong và buộc vào xe các thứ trang bị thô sơ của lều trại, Bin và Henri rời bỏ đồng lửa đã che chở họ, để lao mình vào bóng tối. Những tiếng hú dữ dội và thê thảm lập tức vang lên, vừa gọi vừa đáp nhau qua màn đêm lạnh lẽo. Hai người đi trong im lặng, mãi tới chín giờ trời mới rạng sáng. Vào giữa trưa, mặt trời hướng ánh nắng về phía Nam, trở thành màu hồng và khiến ta đoán được hình cong của trái đất. Đó là giới hạn giữa thế giới phương Bắc và các xứ miền Nam, nơi ngự trị của mặt trời. Nhưng rồi ánh hồng le lói ấy cũng lụi tàn. Tiếp đó là bầu trời toàn màu xám kéo dài đến ba giờ rồi cũng lại tiêu tan nốt, màn đêm cực Bắc lại rũ xuống vùng đất quanh hiu tĩnh mịch.

Khi bóng tối lại trùm lên mọi vật, tiếng kêu săn đuổi mỗi lại vang lên, càng gần thêm về bên phải, bên trái rồi ở đằng sau, gần tới mức nhiều lần làm cho bầy sói hoảng lên, chúng mệt nhoài và rũ rượi.

Sau một cơn rối loạn như vậy, khi hai chàng trai lại một lần nữa dôn bầy cho vào đúng đường bon, Bin tuyên bố:

- Tớ chẳng mong gì hơn là đám quỷ ấy chuyển sang theo đuổi thứ mới khác và để cho chúng ta yên.

- Điều này, mình cũng đã nghĩ như cậu, - Henri nói - Bọn quỷ làm cho chúng ta đến đứt thần kinh mất.

Sau đó họ yên lặng và lăm lăm làm việc cho đến khi dựng xong lều trại.

Henri cúi xuống nồi đậu đang sôi sùng sục, bỏ thêm vào mấy cục đá làm tăng thêm lượng nước, bỗng một tiếng động rồi đến tiếng thét vang dội của Bin và tiếp theo là tiếng kêu đau đớn từ phía đàn chó vọng tới làm anh sững sốt. Anh đứng thẳng người, đúng lúc nhìn thấy trên mặt tuyết một hình dạng không rõ nét đang tan biến nhanh chóng trong bóng tối. Đúng giữa bầy chó, Bin nửa ra vẻ đắc thắng, nửa lại tỏ ra nôn nóng, một tay còn lăm lăm chiếc gậy to sụ, tay kia còn nắm lấy đuôi và thân con cá trích khô.

- Nó đã cướp được nửa con cá, - anh tuyên bố, - nhưng tớ cũng đã nện cho nó một mẻ nên thân. Cậu có nghe thấy nó kêu rú lên không?

- Nó giống loại thú gì?

- Tớ không trông rõ lắm, chỉ biết là nó có bốn chân, mõm và bộ lông rất giống chó.

- Mình cho rằng có lẽ nó là một con sói đã thuần hóa.

- Thế thì nó phải thuần hóa một cách thần tình mới có thể len lỏi vào tận đây đúng lúc mà đánh cắp được một phần cá như vậy.

Chiều hôm đó, sau bữa ăn, khi họ đang ngồi trên chiếc hòm dài ngâm tẩu thuốc hút, thì vòng vây của những cặp mắt

sáng ngời lại bao quanh họ, nhưng lần này còn gần hơn cả tối hôm trước.

- Nếu chúng sa vào được một đàn hươu hay bất kỳ một bầy thú nào khác thì chúng sẽ để cho chúng ta yên, - Bìn thờ dài nói.

Henri hậm hực, hơi cau có, và trong khoảnh khắc họ lại yên lặng. Henri mãi ngắm ngọn lửa, còn Bìn thì chăm chú nhìn vòng vây của các cặp mắt đang le lói trong đêm tối ngoài đồng lửa một chút.

- Vào lúc này tớ chỉ thèm là được ngồi sau các bức tường của đồn Macguri, - Bìn lại nói.

- Thôi đủ rồi! Đừng mong ước và cũng đừng than vãn nữa - Henri thốt lên, bực bội - chính dạ dày cậu nó hành hạ cậu đấy, hãy nuốt ngay một thìa bi-cac⁽¹⁾ đi, cậu sẽ được an thần và sẽ trở thành một bạn đồng hành dễ chịu hơn!

Đến sáng hôm sau, Henri bị Bìn đánh thức bằng những lời chửi rủa tức tối. Anh chống khuỷu ngồi dậy và nhìn thấy bạn đang ngồi giữa đàn chó gần đồng lửa vừa được anh nhen lại, hai tay giơ cao và nét mặt nhăn nhó vì giận dữ.

- Này, - Henri gọi - Cái gì thế?

- Con Ếch lại chuồn mất rồi!

- Vô lý!

- Đúng đấy.

⁽¹⁾ Bicacbonat thuốc trị bệnh đau dạ dày.

Henri vội chồm khỏi đồng chân để ra xem đàn chó. Anh cẩn thận đếm lại chúng và sau đó thì chửi toáng lên. Cả hai đều không tiếc lời nguyền rủa cái xứ sở quái quỷ này đã cướp của họ một con chó nữa.

Cuối cùng Bin tuyên bố:

- Con Éch là con khoẻ nhất đàn đấy!

- Và nó cũng không có vé gì là một con chó điên đại chút nào, - Henri nhấn mạnh thêm.

Đó là bài điều văn thứ hai được đọc trong hai ngày liền.

Sau bữa ăn buồn tẻ, hai người bèn buộc bốn con chó còn lại vào xe trượt. Ngày hôm ấy cũng giống như hôm trước, hai bạn đồng hành lại nỗ lực trong im lặng trên bề mặt của cái thế giới băng giá này. Sự tĩnh mịch chỉ bị gián đoạn bởi những tiếng kêu của đám vật đang đuổi theo họ, bám riết lấy họ mặc dù họ vẫn không nom thấy. Màn đêm sập xuống vào lúc giữa chiều, và cũng như tối hôm trước, các tiếng kêu lại tiến gần hơn, làm tăng sự kích động và nỗi lo lắng của bảy chó, mỗi khi hoảng sợ chúng lại đi chệch con đường đã vạch, làm cho hai người càng thêm nản chí.

- Như thế này thì mới giữ được bọn bay, đồ khốn! - Bin vững tin nói một cách thoả mãn khi công việc đã tạm ổn vào buổi chiều tối hôm đó.

Henri rời bỏ nồi thức ăn đang nấu để đi lại xem Bin lần này không chỉ bằng lòng với cách xích buộc bọn chó như mọi khi. Anh đã sử dụng lối buộc của người da đỏ bằng cách dùng thêm gậy. Một dải da buộc quanh cổ mỗi con và nối liền với

một cây gậy dài gắn một thước rưỡi buộc sát cổ để con vật không tài nào cắn đứt dây da. Đầu کیا của chiếc gậy lại buộc bằng dây da vào một cái cọc đóng chặt xuống đất. Như vậy con chó không thể nào ghé mõm vào dây da mà cắn xé được. Henri gật đầu tán thưởng.

- Chỉ cách ấy mới có hiệu quả đối với con Một Tai! Nhanh nó có thể cắn đứt da như ta cắt bằng dao và còn nhanh gấp đôi đấy, chắc là sáng mai chúng ta vẫn còn đủ bốn con...

- Còn cách nào khác nữa đâu - Bin khẳng định - Nếu hụt con nào lúc điểm danh, tớ xin nhin món nước quả.

Vào lúc đi ngủ, nhận thấy vòng vây các con mất sáng rực càng siết chặt thêm, anh vừa chỉ tay vừa nói:

- Hình như bọn quý ấy đã hiểu rõ chúng ta đang khan đàn. Ví như chúng ta có thể bắn vài phát vào bọn chúng, có lẽ chúng phải dè chừng mà giữ khoảng cách. Đằng này mỗi tối, chúng lại tiến gần thêm. Này, cậu thử cố nhìn ra ngoài ánh lửa vào màn đêm, cậu có trông rõ con này không?

Trong một thời gian, hai người tạm giải trí bằng cách theo dõi cử động của các hình dạng mờ mờ hiện ra ở giới hạn ánh sáng do lửa tạo nên trong đêm tối. Khi chú ý vào các chỗ có những cặp mắt le lói, họ dần đã đoán được hình dáng con vật trong bóng đêm và thấy cả nó đang di chuyển.

Có tiếng động phát ra từ phía đàn chó làm cho họ càng chú ý. Con Một Tai rên rỉ, chồm về phía bóng tối, thốt ra những tiếng kêu vội vàng, chỉ tạm ngừng từng lúc để hùng hổ gặm cắn chiếc gậy buộc ở cổ.

- Bin, trông kia, - Henri thì thầm.

Ở ngay chỗ ánh lửa chiếu dội, một con vật giống một con chó, di chuyển một cách rụt rè. Nó chuyển dịch với dáng điệu vừa dè dặt vừa liêu lỉnh; chú ý nhìn hai con người, nhưng trước hết là dè chừng bảy chó. Con Một Tai cố tiến lại gần con vật lộn sòng bằng cách kéo thẳng chiếc gậy buộc ở cổ và tiếng rên rỉ của nó cứ tăng dần.

- Con Một Tai điên rồ này không có vẻ gì là khiếp sợ! - Bin nói sẽ.

- Đó là một con sói cái, - Henri thì thầm và gật đầu - Vì thế mà con "Cục Mỡ" và conẾch mới bị. Con sói này đóng vai mối chài, khi nó đã rủ rê được một chú chó ra ngoài, thì cả bảy sẽ ập vào con mồi. Đúng lúc đó, lửa nổ tí tách, một khúc củi bỗng bắn khỏi đống lửa kèm theo tiếng động, con vật kỳ dị vội nhảy thót về phía sau và biến mất trong đêm.

- Henri này, tới nghĩ tới một điều, - Bin nói.

- Điều gì vậy?

- Chính con vật vừa ra là con vật hôm qua đã bị đòn của tớ đấy!

- Không còn nghi ngờ gì nữa!

- Và tớ còn nhận xét rằng việc nó tỏ ra quen với lửa trại là điều rất kỳ lạ, không bình thường, - Bin nói tiếp.

- Một con sói chính cống hiểu biết như thế là quá sành, - Henri nhận xét - một con sói sành sỏi tới mức đứng vào giờ

cho chó ăn lại mò đến kiếm chác rõ ràng là có rất nhiều kinh nghiệm.

- Lão Villan - Bin nói to hơn - trước đây có một con chó bông sống trốn để đi theo đàn sói, chính tớ được trả công để tìm hiểu việc đó mà! Rồi một hôm chính tớ đã bắn nó, khi gặp nó đứng giữa một đàn hươu ở phía Lihon Stin, lão già Villan đã khóc mếu như một thằng nhóc. Lão nói là đã ba năm lão không gặp lại nó, và trong suốt thời gian đó, con chó đã sống cùng với bầy sói.

- Tớ nghĩ là cậu nói đúng. Bin ạ. Con sói này chính là một con chó đã từng được bàn tay con người chăm nuôi.

- Nếu nó còn lảng vảng đến trước mũi súng thì tớ sẽ bắn chết ngay con sói đã từng là chó này - Bin tuyên bố - Chúng ta không thể cứ tiếp tục để mất chó mãi được.

- Đừng quên là cậu chỉ còn có ba viên đạn.

- Chớ lo. Tớ chỉ bắn khi ăn chắc thôi!

Tờ mờ sáng, Henri nhen lại ngọn lửa và nấu ăn bữa sáng trong lúc bạn chàng còn đang ngủ.

- Cậu ngủ ngon quá khiến tớ chẳng nỡ đánh thức cậu dậy, - anh nói với bạn.

Một lúc sau, Bin bắt đầu ăn nhưng hãy còn ngái ngủ. Nhận thấy bát của mình rỗng không, anh nghiêng người để với lấy ấm cà phê, nhưng không tới vì cái ấm ở gần phía Henri.

- Này Henri, cậu có quên gì không đấy? Anh nói hơi có vẻ trách móc một cách thân mật.

- Tôi không thấy gì cả - Henri nói và đưa mắt nhìn quanh.

Bin chìa bát của anh ra cho bạn.

- Cậu sẽ không có cà phê, - Henri nói.

- Hết cà phê rồi sao? - Bin hỏi, vẻ lo lắng.

- Còn chứ.

- Cậu sợ cà phê làm tớ đau dạ dày hả?

- Không.

Bin bắt đầu đồ mặt.

- Thế thì hãy cho tớ biết tại sao?

- Con Quán Quân lại chuẩn mất rồi! - Henri nói.

Thận trọng, vẻ nhăn nhuc, Bin quay đầu về phía các con chó và đếm.

- Sự việc xảy ra thế nào? - Bin hỏi bạn.

Henri nhún vai:

- Tôi cũng chẳng hiểu! Có lẽ, con Một Tai đã gặm đứt cái dây da buộc cổ con Quán Quân, vì bản thân con này không thể tự mình sống đi được.

- Con quỷ tinh ranh thật! - Bin nói chậm rãi, giọng nghiêm nghị, không để lộ mối căm giận đang sôi sục trong lòng.

- Không thể sống được thì nó lại giúp cho con kia sống đi!

- Muốn gì thì gì, con Quán Quân đã chấm dứt mọi nỗi phiền muộn của mình. Chắc giờ đây nó đã được tiêu hóa một cách ung dung trong bụng của hai mươi con sói.

Đọc xong bài điều vãn cho con chó thứ ba như vậy, Henri quay về phía Bin.

- Thôi bây giờ thì cậu uống cà phê đi.

Nhưng Bin lắc đầu.

- Thôi uống đi, - Henri cố nài và nâng ấm cà phê lên.

Bin đẩy chiếc tách ra.

- Tớ đã nói là tớ sẽ không uống nếu thiếu một con chó. Tớ không phải đũa suốt lời.

- Cà phê rất tuyệt! - Henri nói như để dỗ dành bạn.

Nhưng Bin không chịu để bạn làm xiêu lòng vì chỉ ăn mà không uống. Thay vào nguồn nước của buổi sáng, anh luôn miệng nguyên rửa con Một Tai, là con vật đã gây ra trò đùa cẩu này.

- Tối nay tớ sẽ buộc chúng theo cách không cho con nọ gần con kia - Bin nói lúc hai người lại lên đường.

Họ vừa đi chưa đầy trăm mét. Đang đi phía trước, Henri bỗng vấp phải một vật gì, và anh vội cúi xuống nhặt. Trong bóng tối, anh không thấy rõ vật đó, nhưng sờ vào nó anh đã nhận ra. Anh ném nhẹ về phía sau. Vật ấy vọt qua xe trượt rồi rơi trước bàn lướt ở chân Bin.

- Bìn ơi! Đó là một vật cậu có thể dùng được đấy. Henri kêu lên thẳng thốt - Đó là tất cả những gì còn lại của con Quán Quân, chiếc gậy buộc nó!

- Cả lũ đã chén sạch sành sanh - Bìn nói - Ngay đến chiếc gậy cũng bị gặm sạch, chúng nó ăn cả phần da bọc hai đầu gậy, thực là lũ quỷ đói, Henri ạ. Rồi đây biết đâu chúng sẽ chơi cho chúng ta một vở trước khi cuộc du hành này chấm dứt!

Henri cười như thách thức.

- Đây là lần đầu tớ bị đám sói theo sát như thế này! Nhưng tớ cũng đã từng gặp nhiều chuyện rắc rối và vẫn vượt qua tất. Phải hơn thế nữa, chứ một đám thú vật đáng nguyên rủa này thì chưa đánh đổ được *kẻ tôi tớ* của cậu đâu, cậu Bìn. 'con của ta' ạ!

- Biết đâu đấy... Bìn lăm bắm, vẻ buồn bã.

- Cậu sẽ được thấy, khi chúng ta đi đến nơi về đến chốn.

- Nếu chúng ta đến nơi được - Bìn nhấn thêm.

- Cậu không được khoẻ lắm, đó là điều không tốt. Cậu cần phải uống kí ninh⁽¹⁾. Tớ sẽ tọng nhiều thuốc đó vào mồm cậu khi nào chúng ta tới đồn Macguri.

Bìn tỏ vẻ không đồng ý và vẫn im tiếng.

Ngày hôm ấy cũng giống như những ngày trước. Ánh sáng lại xuất hiện vào lúc chín giờ, giữa trưa chân trời lại

⁽¹⁾ Thuốc trị bệnh sốt rét.

nhuộm màu hồng, rồi sau sai xám ngắt để ba giờ nữa thì chuyển thành màn đêm sớm hơn thường lệ.

Vào lúc ánh mặt trời le lói, Bin lấy khẩu súng từ dưới dây buộc xe trượt và nói với bạn:

- Cậu hãy đi trước để tớ liệu ngắm xem có thấy gì không?

- Tốt nhất là cậu không nên rời xe trượt, - Henri đáp - Cậu chỉ còn vèn vèn ba viên đạn thôi, mà chúng ta thì chưa biết đến việc gì sẽ xảy ra.

- Giờ thì ai trong hai ta lo lắng? - Bin nói, vẻ đắc thắng.

Henri không đáp, tiếp tục bước đi một cách mệt nhọc trên mặt tuyết, mắt luôn luôn lo lắng ngoái về phía sau mông mênh u tịch, nơi mà bạn chàng vừa mất hút.

Một giờ sáng, những lối tắt, xe trượt không qua được và Bin lại trở về.

- Lũ quỷ đã phân tán cả - anh giải thích. - Có lẽ chúng đi kiếm mồi nào khác, nhưng không vì thế mà từ bỏ chúng ta. Chúng biết rằng chỉ cần kiên trì chờ đợi rồi cũng đến lúc chúng sẽ hạ chúng ta.

- Lũ quỷ đói thật là lắm chuyện, cậu hãy tin như vậy.

Bin lại nói tiếp, như không nghe thấy lời bạn:

- Tớ có gặp vài con, chỉ còn da bọc xương. Chắc hẳn đã nhiều tuần chúng không có miếng gì trong bụng trừ mấy con chó của ta. Có khá nhiều con chẳng còn kéo dài sự sống được bao lâu nữa. Chúng gầy guộc đến phát khiếp! Xương sườn

như cái bàn giặt, dĩa dày lép kẹp gắn dán chặt vào cột sống. Tổ bảo thực cho cậu là chúng đã phân tán và chẳng mấy chốc chúng sẽ cuồng dại lên và đến lúc đó thì hãy liệu đấy.

Vài phút sau, Henri đổi chỗ cho Bin đi sau xe trượt. Anh huýt lên một tiếng nhẹ để báo động cho bạn. Bin quay đầu lại nhìn đàn chó. Ngay trên đường mòn họ vừa qua, ở chỗ rẽ cuối họ trông thấy khá rõ một hình thù lông lá đi lẻo đẻo, vể lẩn tránh. Vừa ngửi hơi đất, nó vừa nhẹ nhàng theo một nhịp đặc biệt như lướt. Khi thấy hai người dừng lại, nó cũng ngừng để ngẩng đầu nhìn họ chằm chằm, lỗ mũi phập phồng đánh hơi như để nhận định thực lực của hai con người đó.

- Chính con sói cái đấy, - Bin thì thầm.

Các con chó đã ngủ trong tuyết, và Bin vội đi qua chúng để về phía bạn anh ở sau xe trượt. Cả hai người cùng quan sát con vật kỳ lạ đã đuổi theo họ từ nhiều ngày nay và đã làm họ mất đến nửa đàn chó.

Sau khi nhìn kỹ hai con người, con vật lại tiến thêm vài bước. Cứ như thế nhiều lần, nó lại tiến gần đến mức chỉ còn cách chiếc xe khoảng tám mươi hoặc chín mươi mét là cùng. Nó dừng lại một lúc gần một khóm thông, đầu vươn lên chằm chằm nhìn kỹ vào mấy thứ trang bị của hai con người, dáng thủ thế, và hít hít hơi của họ. Con vật đang quan sát họ, tỏ vẻ chờ đợi một cách đặc biệt, giống như kiểu một con chó, nhưng không tỏ vẻ thân thiện mà một con chó thường có. Ở đây, kiểu chờ đợi một cách lo lắng như vậy là do đói. Các thứ đó toát lên một vẻ hung dữ chẳng khác gì rằng nanh con thú

kèm theo là một vẻ tàn nhẫn như sự lạnh giá đương ngự trị khắp vùng.

Đối với loài sói bình thường thì con vật này dường như khá lớn và với cái hình thù gầy guộc hiện có, ta có thể đoán rằng trước đây nó phải thuộc loài sói dũng mãnh nhất.

- Tính chiều cao tới vai, nó phải cao đến khoảng bảy mươi nhăm centimet, - Henri nhận xét - Và tổ cuộc là nó dài gần thước rưỡi đấy!

- Lông nó có màu kỳ khôi thật - Bin nói - Cho đến giờ tớ chưa hề thấy một con sói màu hung, lông nó gần như màu quế.

Thực ra thì không phải thế. Bộ lông của con vật là lông sói, trong đó màu xám chiếm ưu thế, nhưng đôi chỗ có ánh hung đỏ lướt bên trên, lúc ẩn lúc hiện làm cho khi nhìn, ta có cảm giác như nom thấy một màu sắc gần ra vàng cam, khó xác định chính xác.

- Người ta có thể bảo đây là một con chó kéo xe lớn - Bin nói - Nếu nó vẫy đuôi thì tớ cũng không ngạc nhiên đâu.

- Đây, chó gộc, - anh ta bèn gọi, - hãy lại gần đây một tí, dù mày là loài gì đi nữa!

- Cậu chẳng làm nó xúc động được đâu, - Henri vừa cười vừa nhận định.

Bin vẫy tay về phía con vật về dọa nạt và kêu toáng lên. Cách đó chỉ làm cho con vật thêm giữ thế nhưng không chút sợ hãi và vẫn chăm chăm nhìn hai người với thái độ chờ đợi của kẻ đói khát. Nó đang đói lắm và đối với nó họ chỉ là miếng mồi ngon mà nó muốn xông vào cắn xé.

- Nghe đây, Henri, - Bin nói rất khẽ, tựa như sợ con sói cái có thể nghe thấy và hiểu ý đồ của anh ta - chính bây giờ là lúc hơn bao giờ hết, chúng ta chỉ còn ba viên đạn và cú này ta quyết phải giết được nó. Con vật này đã thịt mất của ta ba con chó và đã đến lúc chúng ta phải chặn hẳn các hoạt động của nó. Cậu bằng lòng chứ?

Henri gật đầu tán thành, còn Bin rất thận trọng giờ khẩu súng lướt nhẹ khỏi xe trượt. Anh sắp giờ lên ngắm bắn thì con sói cái bỗng nhảy vút khỏi đường mòn, sang một bên và biến mất trong lùm thông.

Hai người nhìn nhau. Henri thốt lên một tiếng.

- Đáng lẽ tớ phải lường trước được sự việc sẽ như thế. - Bin càu nhàu cất súng vào chỗ cũ - Một con sói đủ kinh nghiệm để đến nhập bầy với lũ chó vào giờ cho ăn, lại còn biết cách tránh súng đạn. Con vật này là nguồn gốc gây ra hết thảy những bất hạnh của chúng ta Henri ạ. Không có nó thì giờ đây chúng ta hãy còn đủ sáu con chó chứ không phải chỉ còn ba. Tớ xin nói thẳng với cậu là thế nào tớ cũng phải hạ nó bằng được. Có lẽ nó quá láu cá để không thể bị giết chết ở chỗ lộ liễu, nhưng tớ sẽ... bằng được, thằng Bin này thế là như vậy.

- Tớ khuyên cậu không nên đi quá xa - Henri căn dặn bạn - Các con vật này đang rất đói và nếu cả đàn sói vây quanh cậu thì ba viên đạn kia không có nghĩa gì đâu. Thực đúng là lúc nên nói lại với cậu điều ấy... Chớ để đến lúc đó thì tính mạng cậu không đáng lấy một xu, Bin ạ!

Chiều hôm ấy, họ cắm trại sớm. Ba con chó phải kéo xe trượt không bảo đảm được công việc của sáu con, đàn chó thiếu hụt như vậy rõ ràng là dấu hiệu hiển nhiên của sự mệt mỏi. Hai người bạn chẳng mấy chốc cũng sắp đi ngủ, nhưng trước đó Bin đã gắng buộc các con chó đủ xa nhau để chúng không thể gặm dây da hộ cho nhau được.

Bầy sói càng trở nên bạo dạn và nhiều lần cả hai người bị đánh thức dậy giữa giấc ngủ. Bầy sói tiến lại gần đến nơi làm bọn chó sợ hãi tột độ. Nhiều lần hai người phải nhóm thêm lửa cốt cho ngọn lửa tiếp tục giữ vai trò bảo vệ.

- Tớ có nghe đám thủy thủ kể lại rằng cá mập thường bám theo tàu, - Bin nói lúc nằm xuống ngủ lại sau khi đã ném thêm củi vào đống lửa - Và bọn sói thì cũng là một thứ cá mập trên đất liền. Chúng một lòng một dạ hơn chúng ta trong công việc này và sẽ không rời chúng ta đâu. Chúng sẽ thắng ta, cậu hãy tin như vậy.

- Nói như thế tức là cậu đã tỏ ra thua chúng nửa phần rồi - Henri đáp lại một cách giễu cợt - Kể nào nghĩ mình sẽ thua tức là đã chuẩn bị cho sự thất bại. Thực ra, cậu đã bị chúng ngốn mất một nửa rồi!

- Chúng đã từng gây họa cho những kẻ còn hơn chúng ta nhiều, - Bin cãi lại.

- Thôi im đi, ông thầy bói nói toàn điều xui xẻo. Cậu đã đi quá xa và làm mình bức bối lắm rồi.

Nói xong Henri quay ngoắt lưng về phía Bin, nhưng anh rất ngạc nhiên không thấy bạn nói câu gì. Thông thường, bản

tính Bìn không như vậy, chỉ một lời nói hơi chối tai cũng đủ làm cho anh ta nổi khùng dễ dàng. Điều đó khiến cho Henri suy nghĩ trước khi chộp mắt. Không nghi ngờ gì nữa, Bìn đã bị xúc động mạnh và sáng mai, Henri sẽ cố tìm cách động viên lòng dũng cảm của bạn.

CHƯƠNG THỨ BA

TIẾNG KÊU ĐÓI KHÁT

Ngày hôm đó công việc bắt đầu thuận lợi: Trong đêm trước, hai người không bị mất một con chó nào nữa. Họ lên đường với tâm hồn thư thái, thông thả bước đi giữa đêm tối yên ắng và lạnh giá. Bìn đường như quên hẳn những linh tính buồn thảm hôm nọ, và còn vui miệng đùa nghịch vào giữa trưa, lúc đàn chó làm lật đổ xe trượt ở một đoạn đường xấu.

Thật là một mớ bòng bong đến phát khiếp lên được! Xe đổ lật ngược bị kẹp giữa thân cây và một tảng đá lớn. Lại phải tháo bốn chó ra để gỡ dây buộc cho chúng, còn hai người thì cúi xuống chiếc xe, cố gắng lật xe lên. Trong khi đó, Bìn bỗng nhận thấy là con Một Tai đang tìm cách chuồn.

- Ê này, Một Tai! - Anh ta vừa nói vừa đứng ngậy người lại và cố chặn lối đi của con chó.

Nhưng con Một Tai bỗng nhảy phốc về phía trước và chạy vụt qua bãi tuyết, cương còn lũng lảng đằng sau. Ở phía kia, trên đường mòn họ vừa đi qua, con sói cái đang đợi nó. Khi tới gần, con Một Tai bỗng tỏ ra thận trọng, hơi có vẻ lo lắng, tuy nhiên vẫn tràn trề hy vọng. Có thể nói là con sói cái kia đang mỉm cười vì hàm răng nhe ra có vẻ để cổ vũ hơn là

để dọa nạt và nó tiến vài bước về phía con Một Tai tựa như đùa cợt, rồi dừng lại. Một Tai bèn tiến lại gần, vẫn tỏ ý cảnh giác, ngھnh đầu, tai dựng đứng và đuôi chổng lên trời.

Một Tai thử cọ mũi mình vào mũi con sói, nhưng con này lùi dần và mỗi lần con Một Tai lặp lại việc cầu thân đó thì sự thể lại diễn ra y như vậy. Từng bước một, con sói cái kia như cố ý lờ cuốn nó đi xa dần các bạn đồng hành và cũng xa dần sự che chở mà hai con người kia có thể giúp nó. Tới một lúc, dường như tính thận trọng cố hữu còn sót lại vẫn gắng kìm chân nó, người ta thấy con Một Tai quay về phía chiếc xe bị đổ, gần đấy là hai con vật đồng loại cùng với hai con người quen thuộc như đang gọi nó trở lại.

Nhưng con sói cái lúc ấy lại tiến gần đến con Một Tai rồi cọ mũi vào mũi nó nên nó chỉ còn nghĩ tới việc nối tiếp cuộc cầu thân, trong khi cũng như lúc này, con sói cái vẫn khôn ngoan lùi bước.

Trong thời gian đó, Bin đã nghĩ đến khẩu súng. Nhưng rủi thay, súng lại bị mắc kẹt vào chiếc xe vừa đổ và đến khi Henri giúp được bạn sắp đặt lại đồ đạc thì con Một Tai đã đến quá gần con sói cái và khoảng cách từ đây đến chỗ chúng cũng đã quá xa nên Bin đành không dám liều bản.

Quá muộn rồi! Con Một Tai bấy giờ mới hiểu rõ tính toán sai lầm của nó. Trước khi hiểu được nguyên nhân làm cho con chó đổi ý, hai người đã thấy con vật vội quay phắt trở lại và cố sức chạy nhanh về phía họ. Một lũ sói xám, gầy còm, bỗng xuất hiện, nhảy nhót trên tuyết và ủa vào phía con chó theo đường vuông góc để chặn đường tẩu thoát của nó.

Chỉ trong giây phút, con sói đã thôi hẳn trò chơi và bước lùi. Vừa sủa, con sói vừa nhảy chồm vào con Một Tai. Nó hất được con kia bằng một cú hích vai và khi thấy con chó lâm vào thế đường cùng thì nó tìm cách tiến về phía xe trượt theo đường vòng. Lúc này, lại thấy xuất hiện nhiều con sói khác, chúng sốt sắng tham dự vào cuộc săn mỗi chung. Con sói chạy liền sau con Một Tai và giờ đây nó đang dẫn đầu bọn săn đuổi.

- Cậu đi đâu? - Henri hỏi và đặt bàn tay mình lên cánh tay bạn.

Bin hùng hổ giàng tay ra:

- Mình hết chịu đựng nổi rồi! - anh nói - Lũ sói không thể hại thêm một con chó nào nữa của chúng mình nếu tớ còn có thể ngăn chặn được.

Khẩu súng lăm lăm trong tay, anh bước nhanh vào bụi cây ở bên bờ đường, ý đồ thật rõ ràng. Con Một Tai đang chạy thành vòng tròn có tâm điểm là chiếc xe, Bin dự tính sẽ phá cái vòng đó ở một điểm nào đó ngay trước bầy sói đang săn đuổi. Giữa ban ngày với khẩu súng có thể anh sẽ chặn giữ được bầy sói để cứu con chó.

- Bin, hãy thận trọng, tớ van cậu đấy! - Henri kêu lên - Đừng chuốc lấy nguy hiểm!

Henri đành ngồi xuống xe và đợi. Anh cũng không còn cách nào khác. Không nhìn thấy Bin, nhưng thỉnh thoảng trong bụi rậm hay giữa các lùm cây thưa, anh còn thấy thấp thoáng bóng dáng con Một Tai. Henri hiểu rằng con Một Tai

không còn hy vọng gì để thoát thân nữa. Con vật cũng hiểu rất rõ mỗi hiểm hoạ đang đe doạ nó, nhưng vẫn cố sức chạy thành vòng lớn quanh bầy sói. Đường như nó không làm sao có thể thoát được kẻ địch trong cuộc chạy đua này để quay về chỗ xe trượt.

Đoạn kết tất nhiên là diễn ra rất nhanh. Henri bỗng hiểu là tại một điểm nào đó trên mặt tuyết khá gần như bị màn cây che khuất, con Một Tai, Bìn và bầy sói kia sẽ đến gần nhau như cùng một lúc. Mọi việc đã diễn ra như tia chớp, nhanh hơn là anh dự kiến. Anh bỗng nghe một tiếng súng nổ vang rồi liền sau đó lại hai tiếng nổ nữa tiếp theo và anh hiểu ngay là Bìn đã hết nhãn đạn. Một hợp xướng của tiếng kêu và tiếng gào thét bỗng vang lên. Anh nhận ra đó là tiếng của con Một Tai đang rên rỉ vì đau đớn và khiếp sợ. Một con sói bị thương cũng rú lên. Và như thế là hết. Dần dần những âm thanh hoảng loạn ấy cũng lặng đi và chẳng mấy chốc không gian tĩnh mịch lại bao trùm.

Henri ngồi lặng đi khá lâu trên xe trượt, cũng chẳng cần lê bước đi xem sự thể xảy ra như thế nào. Anh biết rõ mọi việc chẳng khác gì chính anh đã chứng kiến khi thăm cảnh diễn ra. Tuy nhiên, có lần anh vội vã chồm dậy nắm chặt lấy chiếc rìu để dưới các dây da. Nhưng ngay sau đó anh lại ngồi xuống và bất động một hồi lâu, chìm đắm trong những ý nghĩ buồn bã. Hai con chó vẫn nép mình dưới chân anh, run rẩy vì sợ.

Cuối cùng anh nặng nhọc đứng dậy, hầu như kiệt sức và bắt đầu giống hai con chó vào xe trượt, quàng dây cương lên vai rồi cùng kéo với chúng. Họ cũng chẳng đi được xa mấy.

Ngay từ lúc ánh sáng ban ngày bắt đầu giảm, Henri vội dựng trại và chuẩn bị dự trữ một lượng lớn củi đốt. Anh cho hai con chó ăn, chuẩn bị bữa tối cho mình nhấm nháp qua loa rồi dọn trải chỗ nằm ngay kê đồng lửa.

Nhưng anh chưa kịp ngả lưng thì bọn sói đã đến. Chúng tiến gần đồng lửa và trở thành mối đe dọa liên tục. Anh trông thấy rõ bọn chúng mà chẳng cần gắng sức. Bọn sói tạo thành một vòng vây hẹp bao quanh đồng lửa và qua ánh sáng Henri phân biệt được rất rõ hình dạng của chúng: con nằm, con ngồi, con thì áp bụng xuống đất hoặc đi đi lại lại. Một vài con lại nằm ngủ thành vòng trên mặt tuyết giống như các con chó, để hưởng vội một giấc ngủ mà người cắm trại lẻ loi kia không dám hưởng.

Anh không ngừng thêm củi vào và canh chừng ngọn lửa, vì hiểu rất rõ đây chính là bức tường chắn duy nhất còn công hiệu để bảo vệ thân mạng anh chống lại nanh vuốt tham lam của bầy sói. Hai con chó nép sát vào người anh để tìm lấy sự che chở và chúng rên rỉ đến nẫu ruột hoặc bồng tru lên vô vọng nếu một con sói nào đó tiến lại gần thêm. Tiếng gào sủa của hai con chó quả đã dội vào tai đám sói đang siết chặt vòng vây. Bọn sói như cùng đứng dậy di chuyển về phía trước, sau lại nằm xuống và đây đó đôi ba con lại tiếp tục ngủ.

Vòng vây vẫn cứ lặng lẽ thất dần. Một con, rồi hai ba con sói lần lượt tách vòng để lẩn thêm vào, vẻ găm giữ dữ tợn. Bầy sói đã xấp gần đến mức nếu nhảy vọt thật khéo, chúng có thể chồm tới tận chỗ Henri. Anh bèn nhặt những thanh củi đang cháy ném thẳng vào các khối thịt đang lúc nhúc động

dây. Bao giờ các động tác ấy cũng đều có kết quả khiến bọn tấn công vội lùi ra xa một chút, đôi khi còn kèm thêm những tiếng kêu đau đớn hoặc oán giận nếu một khúc củi đã ném trúng và làm bỏng một con vật quá táo tợn.

Sáng hôm sau, người anh mệt rũ, mắt ngơ ngác thâm quầng vì mất ngủ, lo sửa soạn bữa sáng dưới ánh lửa để kịp đến chín giờ khi mặt trời hé mọc, làm cho lũ sói phải tạm lui, anh sẽ bắt tay vào thực hiện dự định đã nghiền ngẫm trong đêm dài vừa qua. Anh dùng rìu đốn những thân cây thông non để tạo ra những thanh ngang của một giá đỡ, bằng cách buộc chặt chúng vào thân các cây cao dựng đứng. Rồi nhờ những dây da của chiếc xe làm dây kéo, với sự giúp sức của hai con chó anh kéo được cỗ quan tài mà người ta đã giao phó cho anh lên chiếc cầu treo đó.

"Chúng đã thắng Bin và có lẽ đến lượt tôi cũng phải quy". Anh nói với người chết giờ đây đang yên nghỉ trong nấm mồ trên không trung "nhưng còn anh, anh bạn trẻ ạ, chúng sẽ không làm gì được anh đâu!"

Anh tiếp tục lên đường. Chiếc xe trượt bớt được trọng tải nặng nề ấy giờ đây lướt khá nhanh sau chân hai con chó lúc này cũng thêm hăng hái vì cả hai con vật cũng hiểu rõ là chúng chỉ có thể yên thân khi tới được đồn Macguri. Bọn sói vẫn bám theo gót họ, có vẻ công khai hơn. Chúng bình tĩnh rảo bước sau chiếc xe trượt hoặc đi thành hàng song song, lưỡi đó thè lè, sườn trơ ra, phập phồng lượn sóng trên các vết xương hằn rõ lên trong lúc chúng di động. Chúng chỉ còn da bọc xương và bắp thịt thì trông giống như những dải mỏng. Chúng gầy dẹt đến mức đáng sợ khiến Henri không thể không

khâm phục là chúng vẫn còn đủ sức để đứng vững và bước đi trên tuyết mà không ngã quỵ.

Henri nghĩ là nên dừng bước trước khi trời tối hẳn thì hơn. Vào giữa trưa, chính mặt trời đã hé ra chứ không phải chỉ có ánh chiếu của nó, và vành nhật quang đã rơi một mảng ánh sáng yếu ớt màu vàng cam xuống chân trời. Điềm tốt đấy. Điều này chứng tỏ ngày kéo dài hơn và mặt trời đã xuất hiện trở lại. Nhưng ngay lúc ánh sáng ban ngày nhạt dần Henri liền chuẩn bị cắm trại. Trước mắt anh chỉ còn vài giờ nữa là tối đêm, anh muốn tranh thủ để chặt thật nhiều củi.

Bóng đêm lại đến đem nỗi lo sợ. Các con sói càng lúc càng táo tợn hơn còn Henri thì bắt đầu chịu thua cơn buồn ngủ. Anh ngủ gà ngủ gật mặc dù không muốn thế. Anh ngồi lom khom gập gối, choàng chân lên vai, chiếc rìu kẹp giữa hai đầu gối, còn hai con chó thì ép chặt vào người anh, con bên phải, con bên trái. Có một lúc anh bỗng tỉnh dậy và nhìn thấy chỉ cách anh chưa đến mười lăm mét, một con sói xám, một trong những con khỏe nhất bọn đang nằm dài về bình thản, thờ ơ như một con chó thường, há toác miệng và ngấm ngấm anh với con mắt của một chủ nhân như thể nó xem con người đang nằm đó là một bữa ăn dự bị sắp được ngón ngấu.

Cả bây cũng đều tỏ vẻ chắc chắn như thế. Anh ước lượng phải có đến hai chục con sói quanh đây đang thềm thườnng ngấm anh hoặc nằm ngủ yên trên tuyết. Chúng làm anh liên tưởng đến một nhóm trẻ đang quây quần chung quanh một bàn ăn đã dọn sẵn, chỉ chờ được phép là bắt đầu ủa vào. Và chính anh lại là món ăn ghi trên thực đơn. Anh tự hỏi

bao giờ thì bữa tiệc ấy được bắt đầu và sẽ khai mạc như thế nào đây?

Chất thêm nhiều lớp củi trên đống lửa, anh nhận định về thể xác mình mà trước đây anh chưa từng suy nghĩ như vậy... Anh ngắm nhìn các bắp thịt đang hoạt động theo một cơ chế tuyệt diệu. Dưới ánh lửa, anh chậm rãi co duỗi các ngón tay, lúc thì từng ngón một, lúc thì toàn bộ các ngón cùng một lượt, hoặc xoè rộng chúng rồi làm những động tác nắm bắt gọn và lẹ. Anh chăm chú xem xét hình thù các móng tay, ấn nhẹ đầu ngón tay vào nhau, rồi ấn mạnh hơn, để ý tới cảm giác vừa nảy sinh. Tâm trí dường như bị thu hút trong sự khoan khoái, anh bỗng cảm thấy yêu mến thiết tha tấm thân đầy sinh lực và sẵn sàng tuân theo ý muốn của mình một cách dịu dàng và chính xác. Nhưng khi ngược nhìn về phía vòng vây của bảy sói đang bỏ công chờ đợi, anh bỗng hiểu ngay là cái tấm thân tuyệt mỹ này, cái xác thịt đầy ấp nhựa sống này chỉ đánh giá theo lượng thức ăn mà nó sẽ cung cấp cho bảy thú dữ tham lam, với những bộ nanh nhọn sắc, sẵn sàng cắn xé và ngấu nghiến lấy nó. Đối với bọn sói đói này, anh chỉ giống như con hươu hay con thỏ là những con vật cũng đã nhiều khi giúp anh sống qua ngày.

Henri bỗng trỗi dậy trong tình trạng nửa thức nửa ngủ, hết như sau một cơn ác mộng thì đúng hơn, để nhìn thẳng về phía trước, phía con sói cái màu xám hung đang ngồi trên tuyết. Chỉ các anh chưa đầy hai mét và nhìn ngắm anh. Hai con chó thì rên ăng ăng dưới chân Henri, nhưng con sói không thềm chú ý đến chúng, mà cứ nhìn chằm chằm vào con người và trong một lúc, anh cũng nhìn lại nó. Con vật cũng

không có vẻ gì là hăm dọa con người. Nó chỉ đơn thuần ngồi ngấm ngấm anh với vẻ thèm muốn một cách âm thầm và mãnh liệt, nhưng anh hiểu sự thèm muốn ấy là do đói mà ra. Anh là một món ăn hấp dẫn, nhìn anh con vật át phải nhỏ dãi. Nước dãi của nó chảy ròng ròng từ chiếc mõm hé mở và nó liếm mép, vẻ khoái trá trước khi được thoả mãn.

Anh rung mình khiếp đảm. Bỗng anh tóm mạnh lấy một khúc củi cháy trong lò để ném về phía nó. Nhưng trước khi ngón tay anh túm được vào một phần thanh củi để liệng thì con sói đã nhảy tránh sang một bên và anh hiểu ngay là con vật biết rất rõ cử chỉ định ném này của anh. Khi nhảy ra xa, con vật vênh mõm lên gừ sủa để lộ bộ nanh trắng nhọn hâu háu đến ớn người khiến Henri rung mình. Anh nhìn bàn tay mình đang cầm khúc củi cháy, nhận thấy cách nắm gọn ghẽ của các ngón tay chung quanh thanh gỗ đang cháy rực, khéo lựa những điểm gỗ ghề lồi lõm của cành cây và quan sát các động tác của ngón giữa gần phần cháy bỏng nhất, tự động chuyển dịch để áp vào một điểm mát dịu hơn trên vỏ cây. Cũng ngay lúc ấy, anh thoát tưởng tượng thấy cũng chính những ngón tay mềm mại và nhạy cảm ấy qua một hình ảnh khủng khiếp: chúng đang bị nghiền xé bởi những chiếc răng nanh trắng nhọn của con sói cái. Chưa bao giờ anh lại cảm thấy yêu tha thiết cơ thể anh bằng lúc này, khi mà hy vọng thoát khỏi nanh vuốt của thần chết còn rất mỏng manh.

Suốt đêm, nhờ những khúc củi, Henri cố sức chống chọi với bầy thú dữ. Khi anh thiếp đi, mặc dù không muốn, thì những tiếng rên rỉ của hai con chó lại làm anh thức giấc. Bình minh lại xuất hiện, nhưng lần đầu sau nhiều ngày qua ánh sáng

ban ngày đã không xua đuổi đàn sói bỏ đi như trước. Không còn mong gì đến chuyện chúng bỏ đi nữa. Chúng vẫn ngồi nguyên thành vòng vây quanh Henri và đồng lửa, dường như chúng đã xem anh là vật sở hữu của chúng rồi. Cái vẻ chắc mẫm rất tỉnh táo đó của bảy thú làm anh muốn nhụt chí, mặc dù trước đó anh đã hơi yên tâm khi thấy ánh sáng xuất hiện. Tuy thế, anh cũng cố phá vòng vây một cách tuyệt vọng bằng chiếc xe trượt, nhưng vừa rời khỏi ngọn lửa che chở một chút thì một con sói, táo tợn hơn các con khác, đã nhảy xổ vào anh và suýt cắn được anh. Anh vội nhảy lùi lại thật nhanh để khỏi bị hàm con vật ngoạm vào đùi, chiếc hàm góm ghiếc lúc đó khép lại trong khoảng không chỉ cách đấy mười lăm centimet. Những con còn lại cũng đều trỗi dậy, sẵn sàng tấn công và chính nhờ vào một làn mưa củi cháy mà anh đã kìm giữ được bọn chúng ở khoảng cách đáng kể đối với chỗ anh đứng.

Henri không dám rời xa đồng lửa để đi chặt củi nhằm tăng thêm chất lượng chất đốt dự trữ. Một cây thông lớn chết khô đứng cách đó chỉ độ sáu bảy mét, và anh đã dành một phần ngày để đến chỗ cây gỗ, bằng cách nới rộng dần dần đồng lửa đang cháy và sẵn sàng ném về phía kẻ địch. Một khi đến được tới chỗ cây khô, anh quan sát chung quanh để đón ngả nó về hướng các cây khác có khả năng giúp anh tiếp tục duy trì ngọn lửa.

Đối với Henri, đêm hôm đó lại cũng giống như đêm hôm trước, chỉ có khác hơn là cơn thèm ngủ càng hành hạ và trở nên bất trị. Tiếng rên rỉ của hai con chó đã mất hiệu lực vì hai con vật bây giờ lại kêu la không dứt, còn chủ chúng, mệt mỏi quá, hoặc thiếp đi nên không nhận thấy những biến đổi

về âm sắc trong tiếng rên ấy mỗi khi chúng hốt hoảng trước một nguy cơ sắp sửa ập đến. Bỗng Henri mở mắt, giật mình. Con sói cái chỉ còn cách anh chưa đầy một mét. Với một động tác máy móc, tay không rời khúc củi cháy anh vừa quơ được gần đó, anh tống mạnh khúc củi đỏ rực vào cái mõm đang há hốc của nó. Con sói nhảy lùi về phía sau, rú lên vì đau đớn, còn anh thì thấy khoái trá khi ngửi mùi thịt cháy và lông sém. Con sói cái lùi xa nhiều mét và anh thấy đầu nó lắc lư một cách giận dữ.

Lần này, trước khi ngủ, Henri buộc tay phải mình vào một cành thông đang cháy trong đống lửa. Anh mới chỉ ngủ được vài phút thì cổ tay bị nóng do ngọn lửa tạt tới khiến anh nhồm đậy. Trong nhiều giờ, anh tiếp tục làm như thế, để cho sự đau nhói luôn luôn đánh thức anh. Và lúc đó anh lập tức ném túi bụi vào bọn sói những khúc gỗ đỏ rực, rồi cho thêm củi vào đống lửa và lại buộc một cành cây cháy dở vào cổ tay mình. Mọi việc diễn ra khá tốt cho đến lúc một cành cây do không buộc chặt đã rời khỏi cổ tay lúc anh lại thiu thiu ngủ nên không bảo đảm chức năng của nó nữa.

Anh nằm mê thấy mình đang ở đồn Macguri. Không khí thân mật, đầm ấm bao quanh anh và đang chơi bài với một nhân viên xường máy. Bầy sói lại bao vây đồn. Chúng găm thét sau các cánh cửa và thỉnh thoảng hai người đã ngừng ván bài để lắng nghe tình hình của bọn thú dữ và cười nhạo sự hùng hổ vô ích của chúng. Nhưng giấc mơ càng trở nên kỳ quặc. Một tiếng đổ vỡ vang lên. Cửa bị phá và bọn sói ủa vào phòng lớn của đồn, xô thẳng đến chỗ hai người, tiếng găm hú

hỗn loạn, những tiếng hú mà bây giờ đây đã khiến Henri đâm lo sợ. Cái gì xảy ra vậy? Giác mơ đã trở thành sự thực.

Những con sói găm hú và sủa vang bao quanh Henri. Hàm của một con đã ngậm chắc một cánh tay anh. Hành động hoàn toàn do bản năng. Henri nhảy vào đồng lửa và cảm thấy chân mình vừa bị nanh một con khác cắn xé. Một thế trận rực lửa bắt đầu. Tay anh, được những chiếc bao tay dày bảo vệ, nên anh xúc vội từng nắm than rực cháy ném ra tứ phía. Chẳng mấy chốc, cái trại như ngọn núi lửa đang phun.

Nhưng tình trạng ấy không thể kéo dài được. Mặt Henri sưng húp lên vì sức nóng, lông mi và lông mày cháy sém, chân dẫm lên than hồng nên không thể chịu đựng lâu được. Mỗi tay cầm một cành củi đang bốc cháy, anh nhảy vội ra khỏi đồng lửa. Bọn sói cũng đã lùi ra khắp phía, chỗ nào có than hồng rơi xuống tuyết là cháy xèo xèo và lũ chó nhảy chồm lên, dẫm đạp lên than đỏ rực, miệng găm hú hay sủa vang trước khi tháo chạy. Henri ném những thanh củi cháy vào con sói gần nhất. Xong, anh dụi bao tay cháy thành than vào tuyết rồi dẫm lên để làm nguội. Hai con chó không còn ở đấy nữa, rõ ràng là chúng đã hù chung số phận như các bạn chúng, góp thêm một món ăn khác trong bữa tiệc khởi đầu cách đây mấy hôm bằng món thịt của con "Cục Mỡ", còn anh tất nhiên chẳng mấy chốc cũng sẽ được đem ra làm món kết thúc.

- Chúng bay chưa thắng nổi tao đâu - Anh kêu lên giận dữ và giơ nắm đấm về phía bọn thú đói. Tiếng nói to của anh gây nhốn nháo bấy thú khiến chúng lại sủa toáng lên. Con sói cái lại tách ra khỏi đàn và lượn trên mặt tuyết về phía anh để nhìn anh với vẻ thèm thuồng một cách ảo não.

Henri lại vụt nghĩ ra một cách chống cự mới. Khởi từ đồng lửa, anh lập thành một vòng bằng những cành củi được đốt lên. Ở giữa cái vòng đai lửa đó, để được ngăn cách với lớp tuyết tan, anh đặt chân mền, đồ ngủ rồi ngồi xồm lên trên. Khi anh tạm ổn sau bức màn bảo vệ đó thì cửa bầy sói liền quay trở lại để xem xét tình hình. Cho tới lúc này, bầy thú vẫn chưa thực sự đến gần vòng lửa được.

Bây giờ thì chúng xếp thành vòng trước cái vòng lửa đỏ bất thường và khá vững trải đó, hơi giống kiểu bọn chó thường, chúng nheo mắt ngáp dài trong khi trườn thân hình gầy guộc lên phía trước. Con sói cái lúc ấy ngồi xuống, nghiêng mũi về phía một vì sao và bỗng hú lên. Từng con một, cũng với tư thế như vậy, chúng cộng hưởng tiếng kêu quen thuộc của nòi giống chẳng mấy chốc cả bầy sói cùng hú lên vì đói.

Bình minh lại đến, rồi ban mai hiện ra. Ngọn lửa lại dần, lượng củi dự trữ đã gần hết và cần tăng thêm ngay. Henri đang tìm cách ra khỏi vòng lửa đỏ đôi chỗ đã bị hỏng, nhưng lập tức bọn sói lại nhô đến trước mắt anh và các đoạn củi cháy mà anh ném ra chỉ ép bọn chúng phải nhảy chếch sang một bên để tránh chứ không làm chúng phải lùi bước. Các cố gắng của Henri đều vô hiệu. Anh chệnh choạng lùi lại, quay về giữa vòng lửa. Ngay lúc đó, một con thú vụt lao tới, suýt nữa vô được anh nhưng bị hẫng và rơi vào đồng than hồng. Nó rú lên vì đau đớn và sủa vang rồi nhanh chân dạt sang chỗ mặt tuyết lạnh.

Henri ngồi lên đồng chân, hai vai thông xuống đáng mệt mỏi, đầu gục xuống. Cơ thể anh đều co lại toát ra sự chán

nản cùng cực. Thỉnh thoảng, anh ngẩng đầu, quan sát bức thành lửa mỗi lúc một lui tàn và gián đoạn dần ở nhiều chỗ.

- Lần này thì chúng mày sẽ thắng - anh khẽ thì thầm - muốn ra sao thì ra, ta cứ ngủ cái đã.

Trong lúc ngủ chập chờn, anh hé mắt nhìn thấy con sói đang chăm chăm nhìn anh qua một khoảng trống ngay trước mắt. Anh chớp mắt, cảm tưởng như mình đã ngủ khá lâu. Khi tỉnh giấc, một chuyển biến huyền bí đã xảy ra, anh bỗng nhận thấy rõ vị trí hiện tại của mình... Như vậy là thế nào? Sau khi hiểu rằng bọn sói đã đi khỏi, chỉ còn các vết chân chúng in trên tuyết và bằng chứng chúng đã siết chặt vòng vây quanh anh gần tới mức nào, anh lại gục đầu xuống, sắp chợp ngủ thì bỗng anh tỉnh hẳn.

Có nhiều tiếng người nói, tiếng xe trượt, tiếng dây cương da kêu răng rắc, tiếng khò khè thổi dốc của đàn chó kéo xe. Bốn chiếc xe trượt rời khỏi dòng sông đóng băng tiến về phía trại qua các lùm cây. Chẳng mấy chốc, sáu người đàn ông đã bao quanh Henri đang ngồi bó gối giữa vòng lửa đã tàn. Họ lay anh để đầu óc anh tỉnh dần. Mắt đờ đẫn, anh nhìn họ và lấp bắp bằng một giọng ngái ngủ:

- Con sói đó... đến gần lữ chó vào giờ ăn. Thoạt đầu, nó ăn cấp thức ăn của lữ chó, sau thì nó thịt dần chúng và rồi đến Bìn cũng bị nó ăn thịt nốt.

- Huân tước Anhren đâu? - một người hét vào tai Henri vừa lay mạnh vai anh.

Henri lắc đầu mệt mỏi:

- Không, ông ta không bị ăn thịt! Tôi đã treo ông ta lên cây cần thận ở chỗ cắm trại lần cuối!

- Chết à? người đó hỏi.

- Ừ và được đặt kỹ lưỡng vào hòm - Henri đáp.

Bằng một động tác máy móc, anh gỡ vội bàn tay người vừa hỏi ra khỏi vai mình:

- Thôi đủ rồi, hãy để cho tôi yên, tôi mệt lắm... Xin chào mọi người.

Đôi mắt chớp chớp của nh khép lại, cầm gục xuống ngực, và trước khi các bạn đồng hành mới kịp đỡ anh nằm xuống tám chân, thì tiếng ngáy của anh đã rộ lên.

Nhưng người ta vẫn còn nghe thấy nhiều tiếng vang khác. Đó là tiếng kêu của bầy sói đói khát đã bị khoảng cách làm loãng hần đang trên đường đi tìm một thứ mồi khác để thay cho con người vừa thoát khỏi nanh vuốt của chúng.

cuộc chạy sống đôi này. Chính Sói cái lại sửa mắng và nhe răng ra với Sói xám và lúc cần không ngần ngại cắn một miếng thực da vào vai con đực.

Những lúc như vậy, con đực không tỏ vẻ giận dữ chút nào. Nó chỉ vọt sang một bên và nhảy bồng vài lần về phía trước với dáng điệu của một chàng trai bị hất lùi. Đây là khó khăn duy nhất mà Sói xám gặp phải trong việc cai quản cả đàn, ngược lại, Sói cái còn gặp nhiều rắc rối hơn nữa.

Phía bên phải, một con Sói già gầy xương, mình đầy thương tích, kỷ niệm của nhiều trận đấu, chạy kèm bên Sói cái. Con Sói già này chỉ còn mỗi mắt trái và chắc hẳn đó là lý do khiến nó phải chạy ở bên phải. Sói cái cũng bị phiền nhiễu vì cả con đực già này cũng cố bám riết thật sát con cái, gắng sức chạm chiếc mũi mang sẹo của nó vào hông vai hoặc cổ của con cái. Sói cái cũng xua đẩy những cơn trốn tấn công của nó hết như đối với tên láng giềng phía bên trái, nghĩa là cũng nhe răng dăm dọa nhưng đôi khi cả hai con đực đều cùng một lúc xô đẩy con cái vì cả hai đều muốn được con cái để mắt tới mình.

Để giữ nguyên vị trí ở giữa, Sói cái đành phải ban gặp những miếng đòn bằng mõm sang bên phải, bên trái trong khi vẫn giữ y nhịp chạy cùng đàn và chú ý đến khoảng đất sẽ đặt chân. Hai kẻ tình địch chạy hai bên, đều nhe răng nanh dọa dẫm và sửa mắng nhau. Thực ra thì chúng cũng muốn cấu xé nhau lắm nhưng cái dối dai dẳng, nghiệt ngã đã choán hết mọi tham vọng và thù hận của chúng.

CHƯƠNG THỨ TƯ

CUỘC CHIẾN ĐẤU BẰNG NANH

Sói cái nhận biết trước tiếng nói của đám người mới xuất hiện và hơi thở dốc của bầy chó kéo xe và chính nó là con vật đầu tiên trong bầy đã lùi xa con người đang lẩn tránh giữa vòng lửa tàn. Các con sói khác chưa kịp bỏ ngay con mồi mà chúng đã tốn công sức dồn ép đến bước đường cùng. Chúng còn chần chừ thêm vài phút nghe ngóng các âm thanh đang vọng đến gần. Sau chúng cũng bắt chước Sói cái và lao theo vết chân con này.

Con Sói xám lớn, một trong số các con đầu đàn, dẫn đầu cả đám. Nó đã thúc cả đàn theo đường chạy của con Sói cái. Để cảnh cáo, nó nhe răng dọa những con non, hoặc cho chúng ném thử vài miếng vỏ nanh của nó nếu thấy bọn này tỏ ý muốn vượt. Nó tăng thêm tốc độ khi trông thấy con Sói cái, lúc đó đang đi thong thả trên mặt tuyết.

Sói cái chạy đến bên cạnh Sói xám, dường như đây là vị trí thường lệ và cả hai lại tiếp tục cùng chạy sóng đôi. Tuy vậy, vì quá đà, Sói cái vượt trước bạn đồng hành, nhưng Sói xám cũng không sửa mắng, hay nhe răng dậm dọa. Trái lại, Sói xám đã tỏ ra chiều chuộng đối với Sói cái, ngay cả đối với ý muốn của Sói cái, vì Sói xám luôn luôn đến gần nó trong

Sau mỗi đợt bị Sói cái xua đuổi kèm thêm những miếng cắn khá sâu, Sói già bỗng rời xa để chạy tựa vào một tên sói trẻ mới ba năm đang chạy ở bên phải nó - tức bên phía con mắt chột. Nếu xét về tình trạng suy nhược và tàn tạ của toàn bầy, thì quả là một con vật đẹp đẽ vừa đạt đáng vóc trưởng thành này có sức lực phi thường. Tuy nhiên, con sói trẻ vẫn giữ đúng mức, chỉ đuổi đến vai gã bạn đồng hành mắt chột già nua của nó.

Nếu nó dám liều lĩnh chạy ngang mặt với bậc đàn anh (điều đó ít xảy ra) thì một tiếng gầm gừ và một cú nghiêng hàm là đủ để cảnh tỉnh nó, nhắc nó phải trở về đúng tôn ti trật tự trong bầy. Tuy vậy, đôi lúc Sói trẻ cố ý lùi và thận trọng, thử chạy xen giữa thủ lĩnh già và Sói cái. Hành động này tức thì khiến nó phải nhận lấy hậu quả hai ba lần tệ hại hơn. Vì khi Sói cái sủa mắng tỏ vẻ bất bình lập tức Sói già liền quay phát lại để trị tên non dám láo xược. Đôi khi Sói cái cũng tham dự vào cuộc trị tội, và cả anh chàng Sói xám ngấp nghé được sủng ái đang chạy ở bên trái cũng dự phần. Trước ba hàm răng hăm dọa nó, Sói trẻ vội dừng ngay, ngã ngồi xuống, hai cẳng trước dựng đứng, cong môi và xù lông trên lưng. Cuộc rối loạn ở đầu đàn hay dẫn đến những hỗn độn trong toàn bầy. Các con sói đang chạy theo sau đều xô vào tên liều lĩnh non trẻ và tỏ rõ sự bất bình bằng những miếng cắn đau điếng vào chân và sườn nó. Nó thích tự làm rắc rối cuộc sống, và cái đó đã làm cho toàn bầy mất dần tính kiên trì. Nhưng với niềm tin vốn dễ có của tuổi trẻ, cứ thỉnh thoảng con sói trẻ lại tái diễn cái trò đùa giỡn cố ý đó, dù rằng nó chỉ thu được toàn những điều không hay.

Bình thường, nếu thức ăn không thiếu thì chuyện tình ái và tranh giành nhau là hai việc chính của đàn sói và chẳng mấy chốc số lượng trong bầy sẽ giảm sút nhanh. Nhưng do suy nhược vì buộc phải nhịn đói từ quá lâu, cả bầy đã tiến chậm hơn thường lệ. Phía sau là những con yếu nhất, trẻ cũng như già, khắp khiêng chạy theo. Những con dẻo dai nhất thường dẫn đầu. Tuy nhiên, loại trừ các con khắp khiêng, bọn sói hầu như chạy không biết mệt và ít khi tỏ ra phải gắng sức. Mỗi khi các cơ bắp rần như thép và như dư thừa năng lượng của chúng co bóp, thì lại tiếp theo một đợt co bóp khác, rồi đợt nữa và cứ như thế, không bao giờ ngừng.

Ngày hôm đó, chúng chạy được nhiều dặm, chạy suốt đêm không nghỉ và cả hôm sau nữa cũng vậy.

Chúng băng qua một vùng đất toàn băng giá, buồn tẻ hầu như chỉ có riêng chúng, chúng lùng sục tìm những sinh vật khác có thể làm mồi cho chúng - bất kể loài gì, miễn sao chúng tiếp tục sống được. Cuộc chạy đua bất tận của chúng đã đem lại chút sinh khí cho cảnh vật mênh mông và tĩnh mịch này.

Chúng chạy mãi như vậy, vượt qua nhiều cánh đồng ngày càng thấp và dọc theo hàng chục con suối, cọn lạch nhỏ đóng băng trước khi cuộc săn đuổi đạt yêu cầu. Cuối cùng, chúng sa vào một bầy hươu, phát hiện được một con đực lớn. Đây mới thực là khối thịt sống mà không những ngọn lửa huyền bí hoặc những viên đạn quái ác bảo vệ. Các nhánh sừng gạc tựa như dải quạt, móng guốc rộng, chẳng có gì xa lạ đối với bầy sói. Chúng bỏ qua mọi thận trọng thông thường, tấn công tức khắc và cuộc chiến đấu đã xảy ra thật ngắn ngủi,

tàn bạo. Con hươu lớn quay đủ mọi phía để cố gắng tự vệ bằng sừng và móng, giáng tới kẻ địch một cách khéo léo làm vỡ sọ con này, rách bụng con kia rồi dùng chân giầy xéo chúng trên mặt tuyết. Tuy nhiên, cuộc chiến đấu vẫn cứ không cân bằng và rốt cuộc hươu đã ngã quỵ, trong khi hàm con sói cái cắn chặt vào họng nó. Khắp mình hươu đầy những vết răng nanh hung tợn cắm phập vào thịt. Con hươu đã chiến đấu đến cùng trước khi bị bảy sói cấu xé ra từng mảnh.

Bảy sói, khoảng bốn chục con, nhờ đó được bữa chén thoả thuê. Con hươu nặng trên ba trăm cân, như vậy mỗi khẩu phần được gần chín ký. Nhưng loài sói vốn có thể nhịn đói rất tài tình mà lại cũng có thể ngốn những lượng thức ăn khổng lồ nên chẳng mấy chốc chỉ còn vài mảnh xương rải rác. Đó là tất cả những gì còn sót lại của thân xác một con thú nhai lại tuyệt đẹp, mới đây đã quyết chống trả trước bảy địch hung hãn.

Sau bữa tiệc hả hê là nghỉ ngơi và giấc ngủ. Tiếp đó, các chú đực non, dạ dày được no nê lại bắt đầu hục hặc nhau và cứ như thế diễn ra liên tiếp trong mấy ngày trước khi đàn sói phân tán. Đói khát đã kết thúc, bảy sói giờ đây đang ở vào một vùng săn mồi. Chúng vẫn đi săn thành đàn, và tỏ ra thận trọng hơn, đặc biệt chỉ tấn công những con cái kém linh hoạt, hoặc các con đực già yếu, mỗi khi chúng gặp những bảy hươu nhỏ.

Vào một ngày nọ, ở cái xứ sở buồn tẻ này, bảy sói đã chia làm đôi, mỗi đàn đi về một hướng khác nhau. Con Sói cái, hai bạn đồng hành cặp kè hai bên - con Sói xám lớn đi bên trái và con Sói già chột đi bên phải - còn con Sói trẻ ba tuổi, dẫn đầu một đàn đi về hướng đông Mackêzi và vùng hồ.

Đàn sói nhỏ ngày càng giảm bớt quân số. Cứ đôi một, một đực một cái, các con sói rời đàn để đi riêng. Có khi, một con đực không bầu bạn, đơn độc bị đuổi khỏi bầy vì những miếng răng nanh mà tình địch hiếu thắng hơn đã tặng cho nó. Cuối cùng, cả đàn chỉ còn lại có Sói cái, hai sói đầu đàn và tên Sói trẻ đầy tham vọng.

Tình tình Sói cái càng lúc càng thêm cáu bẳn. Cả ba con đực đi theo đều mang trên mình vết cắn, mà chúng cam chịu không bao giờ dám trả đũa, ngay cả chuyện tự vệ. Chúng đáp lại những trận trừng phạt đau đớn nhất bằng những đợt vẩy đuôi và biểu diễn trước Sói cái những bước nhảy nhằm làm cho nó dịu bớt cơn bực bội. Nếu như với Sói cái, lúc nào chúng cũng sẵn sàng tỏ ra mềm dịu, thì giữa chúng với nhau lại khác hẳn. Anh chàng sói ba tuổi ngày càng tỏ ra táo bạo hơn. Nó quay ngậm chặt trong miệng chiếc tai của Sói già, về phía mà lão không nhìn thấy được, và nhay nát. Mặc dầu chột ta yếu sức hơn tên tình địch trẻ, lão thủ lĩnh già lại giàu kinh nghiệm. Một con mắt bị moi mất và cái mũi bị mang sẹo chúng tỏ lão đã từng dự nhiều trận đấu và không dễ ai đã làm gì được lão.

Cuộc chiến lúc đầu diễn ra đúng như ta nghĩ, nhưng đoạn cuối thì không phải thế. Không ai đoán trước được cuộc đấu sẽ kết thúc ra sao nếu còn tiếp diễn. Nhưng Sói xám lớn cũng bước vào cuộc chiến và đứng về phía đàn anh để cùng tấn công tên đối thủ ngạo nghễ mới ba tuổi ranh nhằm dè bẹp hẳn. Tên trẻ này bị tấn công khắp mọi chỗ với những miếng nanh cắn không chút thương tiếc của hai gã bạn già. Những ngày khó khăn mà chúng cùng đi săn và sả thịt con mồi;

những ngày cùng nhau chia sẻ những cảnh đói khát đã bị quên sạch. Đó là dĩ vãng. Giờ đây ái tình đứng ở hàng đầu, đó là một việc nghiêm túc hơn, còn tàn nhẫn hơn cả việc tìm mỗi để sinh tồn.

Trong những lúc này, Sói cái, nguyên nhân của cuộc tranh chấp đang ngồi trên tuyết, ngắm nhìn trận chiến một cách bình thản và thỏa mãn, vì đó là ngày vinh quang của nó - một ngày ít khi có. Chính vì nó mà lông sói dựng ngược, mà nanh sói chạm nanh sói, hoặc xé thịt nhau.

Con sói ba tuổi bước vào cuộc thử lửa trong lần mạo hiểm lớn của tình ái đành bỏ mạng. Hai bên mình nó là hai kẻ địch. Chúng quay lại phía Sói cái đang như mỉm cười trên tuyết. Kẻ lớn tuổi hơn trong hai tên cầu xin chút ái tình tỏ ra mình biết xử sự trong yêu đương cũng như trong chiến đấu. Nó còn đang liếm vết thương ở bắp vai và như vậy là cổ nó tự chìa ra trước lão sói già. Với con mắt duy nhất còn lại, Sói già lợi dụng ngay dịp tốt hiếm có, cúi xuống đôi chút để lấy đà, con sói già chồm tới vỗ tên tình địch và cắn phập nanh vào. Vết thương rộng và ngập sâu đã cắt đứt động mạch ở cổ con kia, sau đó Sói già nhảy lùi ra xa.

Kẻ bị thương găm lên kinh khủng, nhưng tiếng sủa đó tắt ngay sau một tiếng ho khô khan. Máu chảy ồ ạt, ho rũ, tuy bị thương quá nặng, nó vẫn lao về phía đối thủ, trong khi sự sống đang rời bỏ nó. Chân không còn nâng nổi mình, mắt nó mờ đục và cú lao mình tấn công ấy đã ngừng tắt giữa tiếng nấc cuối cùng.

Sói cái vẫn ngồi nguyên trên tuyết, vẫn không ngừng mỉm cười. Cuộc chiến tranh giữa hai con đực làm cho nó thấy hứng thú. Thiên nhiên thường giải quyết các chuyện tình ái như vậy trên xứ sở phương Bắc này, nơi mà nỗi bi thảm chỉ còn lại với những kẻ bỏ mình. Còn đối với những kẻ còn sống thì không có thảm cảnh mà chỉ có thắng lợi, thành đạt.

Khi Sói xám đã nằm bẹp trên tuyết và không còn động đậy nữa, kẻ chiến thắng - tức con già một mắt, bèn tiến về phía Sói cái với niềm hân diện pha lẫn thận trọng. Rõ ràng nó chờ đợi là mình bị xua đuổi, nhưng thật ngạc nhiên, Sói cái không nhe răng với nó và lần đầu tiên đã không tỏ vẻ gì bức bối khi nó tiến đến gần. Trái lại, Sói cái đã cọ cọ mũi vào nó và nhún nhảy vui lòng nhảy nhót đùa giỡn với nó bằng những điệu bộ nghịch ngợm. Còn nó, mặc dù có tuổi tác, và giàu kinh nghiệm, ít nhất trong dịp này cũng tỏ ra thơ dại như Sói cái, cũng vui lòng đóng vai điên rồ.

Các kẻ tình địch bại trận và những dấu vết về cuộc đọ sức còn loang đổ trên mặt tuyết đều không còn có nghĩa gì hết. Chỉ một lần, Một Mắt dừng lại liếm vết thương làm nó tê cứng tứ chi. Sau đó nó cọ mũi, thốt ra một tiếng gầm gừ, một con rùng mình ngoài ý muốn chạy dọc sống lưng nó, và con sói già thu mình lại, tựa như sắp nhảy phốc, cào cào chân vào tuyết để giữ vững tư thế. Nhưng ngay sau đấy, nó không nghĩ gì khác là chạy lon ton theo Sói cái qua các khóm rừng cùng Sói cái rong chơi với thái độ dè dặt.

Từ đó trở đi, hầu như đôi bạn tốt cuối cùng đã hiểu nhau, bao giờ chúng cũng chạy bên nhau, cùng nhau săn đuổi, giết và ăn mỗi. Chẳng bao lâu, Sói cái bắt đầu tỏ ra bồn

chôn. Có vẻ tìm tòi một vật gì nhưng không thấy. Các hốc lõm bên dưới những cành cây gãy đều khiến nó đặc biệt chú ý, hoặc những khe đá lấp đầy tuyết, những hang hốc ở ven sông đều làm nó dừng lại ngửi hít rất lâu. Một mắt không quan tâm chút nào đến những cuộc tìm tòi đó, nhưng nó vẫn vui lòng theo chân bạn đồng hành, và khi công cuộc thăm dò của Sói cái còn tiếp tục kéo dài, nó đành nằm xuống đất chờ.

Chúng không nán lại ở bất cứ đâu, nhưng vượt qua nhiều vùng khác nhau cho tới lúc đến được bờ sông Mackenzi để rồi thông thả đi theo con sông, chỉ khi cần mới rời xa chút ít để đi săn dọc theo các phụ lưu của sông. Đôi khi chúng gặp những con sói khác, thường cũng đi thành đôi như chúng. Nhưng cả hai bên chẳng có chút đồng cảm nào, hoặc tỏ ra dấu hiệu gì muốn nhập bầy. Nhiều lúc, chúng còn gặp những con sói độc thân, sói đực, các con này đều sốt sắng biểu lộ ý muốn được nhập đàn với chúng, song Một Mắt không ưa cách thức đó, cả bạn đồng hành của nó cũng vậy. Vai kề vai, lông dựng ngược, môi cuộn nhãn, mặt đối mặt, chúng đã đón tiếp kẻ đàn độn kia không chút thiện cảm khiến chàng này vội quay đi tiếp tục cuộc hành trình cô độc của mình.

Một buổi tối, dưới ánh trăng đẹp, trong khi cả đôi đang đùa giỡn nơi rừng sâu yên tĩnh. Một Mắt bỗng dừng hẳn, mồm ghéech, đuôi căng, mũi phập phồng, nó gặp một chân kiêu chó thường làm và tiếp tục ngửi hít không khí, cố gắng tìm hiểu hơi gió mang lại. Bằng một cái khịt mũi nhẹ, nó báo hiệu cho Sói cái đi về phía trước để được yên tâm. Nó theo sau Sói cái, nhưng tỏ vẻ lo lắng và thỉnh thoảng không thể không dừng lại để tìm hiểu thêm về các dấu hiệu lạ kia.

Luôn lách thận trọng, Sói cái ló ra nơi một bãi trống rộng rãi. Một lúc sau, Sói già đến theo, lông run rẩy, giác quan tập trung trong tình trạng báo động. Nép bên nhau, chúng giữ tư thế rình mò, ngửi hít và quan sát xung quanh.

Một tiếng chó sủa vang rồi tiếng cãi cọ, la mắng nhau vọng tới tai chúng. Cùng với giọng ô ô của đàn ông và tiếng the the của đàn bà và tiếng trẻ con kêu khóc nheo nhéo. Những túp lều da lù lù thấp thoáng hiện rõ dần nhờ ánh lửa phía trước có những hình bóng đi đi lại lại và một làn khói êm đềm bốc lên trong bầu không khí tĩnh mịch. Ngoài ra hai con sói không thấy gì khác nữa. Nhưng các thứ mùi hỗn tạp từ lều trại của người da đỏ bốc lên bay ập tới mũi chúng. Nếu như Một Mắt không hiểu rõ đó là mùi gì, thì đối với Sói cái lại không thể, nó phân biệt được rõ ràng từng thứ mùi.

Sói cái cực kỳ xúc động, ngửi ngửi hít hít với thái độ thỏa mãn mỗi lúc một tăng. Còn Một Mắt thì vẫn không yên tâm, rõ ràng thỉnh thoảng lại quay về phía nó để mồm lên cổ nó rồi lại nhìn về phía trại. Một thèm muốn âm thầm và mới mẻ không do cái đói gây nên, hiện rõ trên khoé mắt Sói cái. Nó khao khát muốn đến gần đồng lửa để đùa giỡn với bầy chó và tránh những cú đá của con người.

Một Mắt bốn chôn bên cạnh nó. Cuối cùng, lão già cũng cố truyền được nỗi lo cho Sói cái và bỗng Sói cái chợt nhớ đến việc cấp thiết đối với nó là phải tìm nơi trú. Nó quay lại và trở về dưới lùm cây. Sói già vững dạ thờ phào và tăng nhanh tốc độ chạy.

Chúng lướt mình nhẹ nhàng tựa như những bóng ma qua khu rừng rọi ánh sáng trắng và gặp một đường mòn. Mũi chúng cũng hạ thấp xuống, có những vết chân còn mới trên mặt tuyết khiến chúng không ngừng cảnh giác. Một Mất chạy trước, Sói cái theo ngay sau gót. Các tấm thảm tự nhiên dưới chân chúng chỉ hơi in hằn trên tuyết khiến bước chạy càng nhẹ và êm ả. Trong quang cảnh bất động và trắng xóa. Một Mất bỗng nhận thấy có vật gì động dậy màu trắng trên nền trắng. Với tốc độ nhanh hơn, nó nhảy chồm về phía vật động dậy vừa làm nó chú ý.

Đôi sói vẫn chạy trên đường mòn, hai bên là hàng thông non, con đường dẫn tới một khoảng trống tràn đầy ánh trắng. Một Mất lần đường nhanh nhẹn. Nó sắp bắt được vật trắng đang di động. Lại một bước nhảy nữa nó sẽ cầm pháp được răng vào con mồi, nhưng nó bỗng dừng hẳn. Bóng trắng nhỏ nhún kia là một con thỏ tuyết nhảy vọt lên trên không vượt khỏi tầm bắt của nó, vừa nhảy tót vừa chạy, vừa thực hiện một điệu vũ kỳ ảo để trốn thoát khỏi nanh vuốt nó.

Đột nhiên, Sói già hoảng sợ nhảy lùi về sau, nằm rạp trên tuyết, thốt ra những tiếng sủa để đe dọa. Không dè dặt, Sói cái xô vào Sói già đã vượt lên trước. Nó chột dừng lại một chút, rồi đến lượt mình, phi về phía con thỏ vẫn còn nhảy bổng trong không khí. Sói cái nhảy khá cao nhưng chưa đủ để bắt con mồi đang nhót tài tình và hàm răng nó đành khép lại, tiếng răng nghiến vào nhau tạo nên một âm thanh sắc. Hai lần Sói cái lập lại động tác, nhưng đều vô trượt.

Bạn đồng hành của nó lại đứng lên đi chậm chạp, quan sát Sói cái, bức tức vì những thất bại kế tiếp. Rồi chính nó lại

khởi động, một cú nhảy thực mạnh khiến cho lần này hai hàm của nó đóng kịp trên thân con thỏ. Nó kéo con mồi theo xuống mặt đất, ngay lúc ấy, một tiếng gầy kỳ lạ vang lên. Một cây non cong dính theo con thỏ và quật cành cây vào mình Sói già. Con vật dành nhả mồi, nhảy lùi, tránh thoát mồi hiểm nguy bất ngờ này. Mồi uốn cong, lông dựng đứng vì tức giận và sợ hãi, nó găm lên. Thân đàn hồi của cây thông lại đứng dựng và con thỏ lại nhảy trong không trung.

Sói cái tức giận và tỏ thái độ bằng một miếng cắn pháp nanh vào vai bạn đồng hành. Con này, không còn tự chủ, sau những bất hạnh đó, liền trả đũa một cách tàn nhẫn, cắn rách mõm Sói cái. Điên khùng trước phản xạ tự vệ lão xước đó, Sói cái vừa sủa mắng vừa xô đến gã Một Mắt già nua, lúc ấy đã kịp nhận ra lầm lỗi của mình và gắng xoa dịu cô bạn đồng hành. Nhưng không hề lung lạc, Sói cái đã trừng phạt lão đích đáng, lão Sói già chỉ đành chạy vòng tròn, cố tránh khỏi để cổ gấn đầu cô nàng và giờ vai ra chịu đòn.

Con thỏ vẫn nhảy trước mặt chúng. Sói cái ngồi xuống tuyết, còn Một Mắt thì giờ đây sợ cô bạn đồng hành còn hơn cả cái cây bí hiểm kia. Thử vô mồi lần nữa, nó lại ngậm được con thỏ vào miệng và rơi theo thỏ xuống đất. Nó bèn nhìn chòng chọc vào cây thông, lần này cũng như lần trước lại cong về phía nó. Chờ đợi cú đập, Sói già thu mình trên tuyết, lông dựng đứng nhưng răng vẫn cắn chặt vào thịt con mồi. Không có gì xảy ra cả. Cây thông vẫn giữ cong ở bên trên nó, chỉ rung chuyển khi chính nó động đậy. Sói già bèn găm giữ, nhưng khi nó đứng yên, cái cây cũng đứng yên. Một Mắt nhận thấy tốt

hơn hết là không nên động đây. Tuy nhiên, máu nóng của con thỏ chảy trong miệng, nó cảm thấy vị máu ngon tuyệt.

Sói cái đã giúp nó ra khỏi tình trạng khó xử này, bèn ngoạm lấy con thỏ giữa hai hàm Sói già và bình tĩnh nhai gặm phần đầu, không quan tâm gì đến cây thông vẫn đu đưa trên đầu nó. Ngay lúc đó, cây lập tức trở lại thế thẳng đứng tự nhiên và giữ nguyên tư thế đó không xảy ra chuyện gì khác nữa. Một Mất và Sói cái cùng nhau nhai nốt con mồi mà cái cây bí hiểm kia đã bắt hộ chúng.

Trong vùng này thường có nhiều đường mòn, có thỏ rừng treo lủng lẳng trên cành cây. Cặp sói đều mò mẫm tìm, Sói cái chỉ huy các hoạt động, Sói già Một Mất thì tìm hiểu các tròng thông lọng và hiểu ra cách thức để bắt những con vật bị bẫy - kỹ xảo mà sau này rất hữu ích đối với nó.

CHƯƠNG THỨ NĂM

HANG Ổ

Trong hai ngày, đôi sói vẫn lui tới gần trại người da đỏ, nơi có vẻ quyến rũ thực sự đối với Sói cái nhưng lại là nỗi lo thường xuyên của Một Mắt. Rồi, vào một buổi sáng, có tiếng súng nổ gần chúng, viên đạn trúng vào thân cây chỉ cách đầu Sói già vài centimet. Không còn trù trù gì nữa, cặp sói vội vàng tháo chạy, rời xa nơi có mối nguy hiểm.

Hai ngày tiếp theo, đôi sói vẫn chạy miết. Đã đến lúc Sói cái cần gấp một chỗ trú ẩn. Chúng không đi được xa, vì bụng Sói cái ngày càng nặng nề và dáng chạy của nó bị ảnh hưởng nên không còn nhanh nhẹn như trước. Có lần, trong lúc đuổi bắt một con thỏ, Sói cái lẽ ra như mọi khi đã vồ được mồi rất dễ dàng, nhưng lần này nó đành bỏ cuộc để nằm nghỉ trên mặt đất. Một Mắt liền đến gần, nhưng khi nó trườn đến gần, nó liền bị con này cắn rất dữ, đến nỗi khi giật lùi để tránh nó bị mất thăng bằng và ngã bổ đầu xuống. Sói cái ngày càng khó tính, ngược lại, bạn đồng hành của nó thì càng trở nên kiên nhẫn và chăm sóc nó chu đáo hơn.

Cuối cùng, Sói cái phát hiện được nơi trú ẩn vừa ý. Chỗ đó ở trên mặt cái ngòi nhỏ chảy về sông Mackenzi vào mùa

kuân, nhưng giờ đây cả trên lẫn dưới đều đóng băng, hình thành một giải băng dài - đó là một thứ ngòi trắng và vắng vẻ từ nguồn đến cửa sông. Sói cái khó nhọc lê bước sau bạn đồng hành đến khi nhận thấy một vách sét dựng đứng bên sông nó bèn đi về phía ấy. Các trận mưa đầu mùa xuân và mùa tuyết tan dần dà đã xói mòn bờ lạch ở một điểm và đào xói thành một cái hang nhỏ có lối vào bằng một khe nứt.

Sói cái dừng lại trước khe hở, ngắm nghía kỹ càng vách tường, rồi nó đi xuống chân vách đứng, ở chỗ bờ sông nổi rõ và chạy quanh co sang bên phải, bên trái, xem xét lối vào. Sau đó, nó liều đến chỗ khe nứt và lách vào bên trong, bò lê trên một quãng dài tới một mét, vì trần thấp, nhưng tiếp theo vách hang cao hơn và mở rộng ra, tạo thành một phòng nhỏ hình tròn có đường kính khoảng hai mét, trần gần chạm đầu Sói cái khi nó đứng thẳng lên. Chỗ đó khô ráo và tiện lợi. Nó coi đi coi lại cẩn thận, trong khi bạn đồng hành quay trở lại theo nó, quan sát khe nứt, tỏ ý chờ đợi mọi diễn biến tiếp theo. Sói cái cúi đầu, hướng mũi về phía các chân đường thông nhau và bắt đầu quay vòng tròn. Nó lại thở dài mệt mỏi, nửa như gâm gừ ngã ra và quay đầu về phía cửa hang. Hai tai vểnh đứng. Một Mất lúc này đang biểu lộ sự quan tâm vầy đuôi tỏ vẻ thông cảm, hình dáng nổi rõ trên nền sáng bên ngoài. Sói cái lại vểnh tai, miệng há rộng, lưỡi thè ra ngoài mềm mại, nó hài lòng vì đã tìm được nơi trú ẩn vừa ý.

Một Mất cảm thấy đói, nằm ngoài cửa hang và chợp ngủ, nhưng giấc ngủ cứ bị khuấy động, luôn luôn thức giấc. Mặt trời thảng tư chói lọi trên bãi tuyết, thế giới bên ngoài khiến Sói già phải chú ý. Giữa hai giấc ngủ, nó thoáng nghe

thấy tiếng rù rì của gió thổi. Nó ngẩng đầu, chăm chú nghe ngóng những âm thanh mới lạ. Mặt trời đã xuất hiện, vùng đất phương Bắc đã sống lại và như giục giã nó. Mùa xuân đã về, vạn vật chan hòa ánh sáng, đời sống nảy sinh dưới lớp tuyết, nhựa cây lại vận động cho mầm non nảy nở vượt khỏi lớp vỏ băng giá.

Sói già hướng về phía bạn tỏ ý hối thúc nhưng Sói cái không muốn động dậy, lúc ấy trên bầu trời, bầy chim tuyết vừa bay qua trước mặt. Nó định đứng dậy nhưng sau khi nhìn Sói cái, nó lại nằm dài trên mặt đất muốn ngủ nữa. Một tiếng kêu nhẹ, khe khẽ thoảng qua tai, nó đưa chân dụi mũi trước khi tỉnh hẳn. Một con muỗi đơn độc kêu vo vo trước mặt nó, con muỗi trú đông ở đáy của một hang hốc nào đó vừa bị băng tan làm thức tỉnh. Một Mắt không tự kiềm chế được trước tiếng gọi của tự nhiên. Hơn nữa nó cũng rất đói, nên trườn về phía bạn và cố giục Sói cái đứng dậy, nhưng con này đã gằm gừ từ chối, nên nó đành phải đi một mình dưới mặt trời sáng chói. Tuyết mềm khó bước, nó đành đi theo dòng nước còn đóng băng được cây cối che chở nên còn cứng. Sau một cuộc săn lùng dài chừng tám giờ đồng hồ, Sói già trở về không vào lúc đêm tối, đói nhiều hơn lúc ra đi. Thỏ không phải hiếm, nhưng với thân hình nhỏ bé lạnh lẽo, chân đạp tuyết, chúng chạy trốn nhẹ nhàng như chỉ hơi chạm vào mặt tuyết trong khi Một Mắt thì phải bì bõm nặng nề.

Đến cách hang nhỏ vài bước, bỗng nó dừng lại, vẻ hơi ngại ngùng. Có những tiếng kêu yếu ớt kỳ lạ, như quen quen, nhưng rõ ràng không phải do Sói cái thất lên, vọng từ trong hang ra. Nó khễ khàng chui vào hang và bị cô bạn đón tiếp

bằng tiếng gâm gừ, khiến nó lùi hẳn trở lại. Nó tuân theo ý bạn không hề xúc động, nhưng các tiếng rên se sẽ cộng với những tiếng kêu không rõ rệt mà nó mới nghe được đều làm nó phải chú ý.

Sói cái tiếp tục gâm gừ, không cho Sói già vào gần nên nó đành cuộn tròn mình ngủ ở cửa hang. Vào lúc rạng đông, khi ánh nắng yếu ớt rơi vào hang, Sói già cố tìm hiểu nguyên nhân của các tiếng kêu nhỏ nhẹ đã gọi lên cho nó một ấn tượng như là một kỷ niệm. Cô bạn vẫn liên tục phát ra những tiếng gâm gừ, nên nó đành thận trọng đứng cách xa. Tuy vậy, nó cũng nhận rõ ở giữa chân Sói cái, áp vào bụng có tới năm cái túi nhỏ động đậy, yếu ớt, mảnh khảnh bật ra những tiếng rên rĩ nhẹ nhàng, chỉ thoảng nghe và mắt chúng rõ là còn nhắm nghiền.

Tất nhiên, trong cuộc đời từng nếm đủ mùi vị của mình, Sói già đã có nhiều dịp ngắm cảnh tượng tương tự, nhưng vẫn như mọi lần, nó luôn luôn ngạc nhiên.

Sói cái nhìn Sói già, vẻ lo lắng. Nó gừ sủa gần như liên tục và nếu bạn già tỏ ý muốn tiến lên thì nó đổi ngay sang giọng đe dọa gay gắt. Đây là lần đầu tiên nó được làm mẹ, nhưng bản năng chung của tất cả các sói mẹ nhắc nhở nó phải cảnh giác đối với các sói bố, vì có anh đôi khi lại chén cả bảy con của mình. Bản năng đó thể hiện nơi sói mẹ dưới dạng lo sợ mơ hồ, làm cho nó không thông cảm với bất cứ cử chỉ nào của Một Mắt đối với đàn con.

Nhưng nỗi lo của sói mẹ là lắm.

Sói già Một Mắt cũng tuân theo bản năng chung của mọi sói bố, là phải đi săn mỗi ngày để kiếm ăn cho con cái. Không chút suy nghĩ về lý do khiến nó phải làm như vậy, nó quay lưng trở ra và dẫn mình vào con đường có thể tìm ra mọi cần thiết để tự nuôi sống và nuôi cả gia đình.

Ở cách hang khoảng chừng mười cây số, dòng nước đóng băng tách đôi thành hai dòng thẳng góc và hai chi nhánh đó đều tiến về phía núi. Trên nhánh trái, có những vết chân mới chứng tỏ một con vật vừa đi qua. Một Mắt ngừng ngay các dấu vết đó và nằm bẹp xuống đất quan sát hướng chạy theo nhánh bên kia. Các vết chân này to hơn vết chân của chính nó và nó ngờ rằng đi theo lối ấy sẽ không thể kiếm mồi được. Chạy khoảng hơn tám trăm mét trên quãng đường phía bên phải, bỗng nghe thấy tiếng gặm nhấm nhờ đôi tai rất thính. Sói già len lén tiến lên và bỗng nhìn thấy một con nhím đang đứng trên thân cây, miệng gặm vỏ cây. Một Mắt vốn từng biết loại động vật ấy, mặc dù cho đến nay, nó chưa từng gặp ở vùng bắc xa xôi hẻo lánh này. Trong cuộc đời dài của mình, nó chưa từng bắt được một con nhím để ăn. Tuy nhiên, theo kinh nghiệm, sói ta cũng biết rằng sự tình cờ hay may rủi đôi khi cũng có ích cả những lúc không ngờ tới, nên nó vẫn tiếp tục tiến lại gần một cách thận trọng. Các vật sống có những phản ứng thật bất ngờ nên không một ai có thể nói chắc là sự việc sẽ diễn biến ra sao? Con nhím cuộn tròn mình, giương ra khắp phía các lông dài có đầu nhọn hoắt, bất chấp mọi cuộc tấn công. Còn trẻ, đã có một lần Một Mắt ngừng quá gần một quả cầu tương tự, trông ngoài có vẻ bất động và bất thành hình nó liền nhận được vào giữa mặt một cái quật đuôi,

một chiếc gai cắm sâu vào mũi nó. Trong nhiều tuần trước khi tự rụng, Sói già còn nhớ rất rõ cái kỷ niệm đau đớn ê chề ấy. Vì thế lần này nó rất cảnh giác, bố trí chỗ nằm thật chu đáo ở gần nhím để rình chờ và tránh cho mũi không bị đuôi nhím quật. Nó nằm yên chờ đợi. Biết đâu đấy? Cái cuộn gai này có lẽ rồi cũng phải có lúc tự đuôi ra và khi đó nó có thể đưa một cú móng thật lực vào phần thịt mềm ở phía bụng không giáp trụ của nhím.

Nửa giờ sau, Sói già đành đứng dậy, gừ sủa tức giận vì cái đồng tròn ấy vẫn không động dậy và nó đành bỏ đi.

Cứ theo đường bên phải, Sói già tiếp tục chạy tìm mồi. Đã xế chiều mà vẫn chưa có thức ăn gì bỏ bụng để bù cho công sức đã bỏ ra của nó.

Bản năng thứ hai của nó lại ra lệnh: "Bằng bất cứ giá nào cũng phải tìm cho được thức ăn". Vào lúc chiều tà vừa ra khỏi một bụi rậm, Sói già bỗng gặp một con gà rừng đang ngất ngểu trên cành chỉ cách mũi nó chưa đầy ba mươi centimét. Con nọ nhìn thấy con kia. Con gà định bay nhưng Sói già đã kịp lấy chân quật ngã rồi xô ngay tới ngoạm răng vào thân gà. Còn gà gắng giãy giụa trên mặt tuyết nhưng vô hiệu. Một Mấu cắm sâu nanh vào thớ thịt mềm, có xương mảnh và bắt đầu ngốn ngấu. Nhưng bỗng chợt nhớ ra nhiệm vụ đối với gia đình, nó tức tốc quay trở về phía hang ổ, mồm ngoạm chặt con mồi.

Sói già chạy rất êm theo thói quen, lặng lẽ như một bóng ma, thận trọng quan sát các dấu vết trên mặt đất. Bỗng ở khoảng chừng một cây số rưỡi cách chỗ hai nhánh sông gặp

nhau, nó lại thấy những vết chân rộng, như các vết gập lúc sáng. Đường đi đúng theo hướng nó đang đi, nên nó hy vọng ở một chỗ ngoặt nào đó sẽ gặp con vật có vết chân để lại dọc đường. Nó vừa đi quanh một tảng đá nhô ra ở bờ sông nơi sóng rẽ ngoặt thành khúc khá cong, nhô đầu nhìn rồi vội nằm rạp xuống đất. Nó nhìn thấy một con linh miêu cái rất lớn, chính con này đã để lại dấu vết chân, cũng đang nằm rình như nó lúc sáng, ở ngay trước "cuộn gai". Đang là "bóng ma", nó trở thành "bóng" của cái "bóng ma" kia và bò lết rất thận trọng, theo đường vòng để luôn luôn ở sau luồng gió thổi qua con vật kia. Cả hai đều lặng yên gần như bất động.

Sói già nằm dài trên tuyết, đặt con gà bên cạnh, qua các cành thông thấp nó quan sát tám thảm kịch sắp diễn ra ngay trước mắt giữa nhím và linh miêu, cả hai đều chờ đợi trận quyết chiến. Nhưng qui luật của thiên nhiên thật kỳ lạ: quyền sống đối với kẻ này là ăn thịt kẻ kia, đối với kẻ kia là làm thế nào để khỏi bị ăn thịt. Còn với Sói già Một Mắt đang nép mình trong bụi cây, quả là nó cũng thủ một vai trong cuộc mạo hiểm đẫm máu này, cũng sẵn sàng, như bất kỳ một động vật ăn thịt chính cống nào muốn tồn tại, là phải chiếm bằng được phần thịt mà có khi sự đời oái oăm lại giành cho chính nó cũng nên.

Nửa giờ đã trôi qua, rồi lại một giờ, vẫn chưa có việc gì xảy ra. "Cuộn gai" có thể biến thành đá bất động hoàn toàn, còn linh miêu cũng trở nên một pho tượng đá hoa và Sói già thì coi như đã chết. Tuy nhiên, không nghi ngờ gì nữa là với cái vẻ ngoài không chút sinh động, nhưng chưa lúc nào cả ba

con vật ấy lại tinh táo hơn lúc đó. Mức độ căng thẳng về sự sinh tồn, đã lên tới cực điểm và trở thành gần như thống thiết.

Một Mắt từ từ nhô đầu qua các cành cây để theo dõi hai con vật kia với sự chú tâm ngày càng tăng. Cái gì đang xảy ra? Con nhím cho rằng kẻ địch chắc đã bỏ cuộc nên quyết định cởi bỏ bộ giáp bất khả xâm phạm của nó. Nó tiến hành chậm chạp, từ từ, duỗi dần và vươn dài thân hình. Sói già cảm thấy nước miếng ứa ra, chảy ròng ròng ra mép khi nó nhìn thấy cái khối thịt tươi kia thật là một bữa ăn tuyệt hảo đang bày ra trước mặt nó.

Nhím chưa hoàn toàn duỗi mình thì bỗng nhìn thấy linh miêu. Ngay lúc đó, nhanh như chớp, linh miêu tấn công. Chân mang móng sắc nhọn cong như móc câu, nó cắm sâu vào phần bụng mềm mại và kéo về phía sau, xé toạc khối thịt bằng một động tác bất thần. Nếu nhím đã hoàn toàn duỗi mình, hoặc chỉ phát hiện kẻ địch chậm hơn một phần giây, thì linh miêu đã thắng cuộc hoàn toàn. Nhưng sự chênh lệch chút xíu đó đủ để nhím quật đuôi một cách tàn nhẫn và cắm một túm gai vào chân con linh miêu, đúng lúc nó vừa rút chân ra khỏi bụng kẻ bị nạn.

Mọi việc diễn ra cùng một lúc: tấn công và phản công, tiếng kêu hấp hối của con nhím, tiếng rú vì đau đớn bất ngờ của con mèo khổng lồ. Bị kích thích cao độ, Một Mắt gần như đứng thẳng trên bốn chân, tai vểnh cao, đuôi ve vẩy. Linh miêu không kịp được con phẫn nộ; nó hung hãn bổ nhào vào kẻ làm nó bị thương. Con nhím kêu thét, cố thu về thế cuộn tròn tâm thân tàn của mình. Trong một phản xạ tự vệ cuối cùng, nó cố duỗi thẳng đuôi để quật thêm vào kẻ thù. Linh

miêu vội lùi lại, khịt mũi và thét lên đau đớn vì mũi nó đã biến thành cuộn gai nhọn. Hùng hổ một cách điên cuồng, linh miêu cố dùng chân để gỡ các mũi kim đang châm nó nhưng vô hiệu. Nó rúc mũi vào tuyết, cọ vào cành cây bụi cỏ, và không ngừng nhảy nhót về phía trước, phía sau, sang hai bên, lông lộn trong cơn cuồng loạn vì đau đớn và sợ hãi.

Nó không ngừng khịt mũi, đuôi vung mạnh gần như quất vào không khí. Bỗng dưng nó ngừng nhảy và đứng yên trong một phút. Sói già từ nãy giờ không rời mắt theo dõi, nó vô cùng sững sốt, lông dựng đứng khi thấy linh miêu thét lên một tiếng meo kéo dài rồi đột ngột nhảy phốc lên không và biến về phía cuối đường mòn, miệng vẫn gào lên mỗi khi nhảy.

Khi tiếng kêu tàn dần về phía xa, Một Mắt quyết định tiến đến đấu trường vừa diễn ra trận chiến mà nó chứng kiến. Nó thận trọng tiến bước như e sợ cả tuyết có lẽ cũng đầy gai nhọn sẵn sàng cắm sâu vào bàn chân nệm nhung của nó. Khi nó tới gần, con nhím phát ra một tiếng găm giận dữ và nghiêng những cái răng dài nhọn hoắt, cố gắng cuộn thân, nhưng lần này không hoàn toàn kín hẳn, các bắp thịt bị thương không cho phép nó che kín hết phần mềm. Cú đồn chân cào của linh miêu gần như xé toạc nó làm đôi và máu xối xả chảy.

Một Mắt nếm tuyết đượm máu, cảm thấy ngon lành rồi nó mới ăn từng tảng lớn. Món khai vị ấy kích thích mạnh khẩu vị của nó, nhưng nó không còn nhỏ dại gì. Với bản tính thận trọng, nó nằm xuống và chờ đợi. Con nhím tiếp tục nghiêng răng, găm giữ, rên rỉ, thỉnh thoảng lại phát ra những tiếng the thé. Chẳng mấy chốc, các gai nhọn bắt đầu xếp

xuống, toàn thân con vật đang hấp hối bỗng run lên bần bật. Rồi đột nhiên dừng hẳn, các răng dài nghiêng chặt đập vào nhau lần chót, gai nhọn đã xẹp hẳn xuống, thân hình duỗi ra, bất động.

Vẫn rất thận trọng, bằng cú đá mạnh, Một Mắt lật ngửa con nhím lên. Không có gì xảy ra, đích thị là nhím đã chết. Sau khi quan sát tỉ mỉ, Sói già liền ngoạm răng vào thân nhím lôi đi. Nửa mang, nửa kéo, nó bước thong thả trên con đường mòn đóng băng, đầu nghiêng sang một phía để tránh chạm phải đồng thịt đầy gai. Bỗng nó nhớ ra là còn quên thứ gì, bèn bỏ vật đang mang quay trở lại chỗ đặt con gà rừng. Không chút do dự, cách giải quyết tất nhất là chén sạch con gà. Nó thực hiện việc đó nhanh chóng, rồi quay ra tìm lại vật cần mang về.

Khi Sói già lướt mình vào hang, miệng ngoạm theo sản phẩm của cuộc săn trong ngày, Sói cái ngấm nhìn vật nó mang về rồi quay mồm về phía bạn đời và nhẹ nhàng liếm vào cổ nó. Tuy thế, giây phút sau nó vẫn gầm gừ cảnh báo Sói già không được mon men đến gần lũ sói con, nhưng tiếng gầm gừ đã bớt phần khô khan hơn mọi khi, không có vẻ đe dọa và phần nào đã chứa đựng chút khoan dung. Nỗi lo lắng bản năng mà nó dự cảm đối với bạn đời nay đã tan biến. Một Mắt xử sự như một sói bố tốt và không tỏ vẻ gì là có ý muốn tàn nhẫn ăn thịt con cái.

CHƯƠNG THỨ SÁU

SÓI CON MÀU XÁM

Con sói này khác hẳn các anh chị em nó. Lông của bọn kia đã nhuộm màu hung đỏ, di sản của mẹ chúng. Trái lại, nó giống bố. Trong cả lứa, nó là con sói duy nhất có màu xám. Tất nhiên, không kể kích thước, và trừ cặp mắt đầy đủ chứ không bị chột, có thể nói về hình dáng, nó y hệt sói bố Một Mắt.

Từ bây giờ, cách nhìn của nó đã sắc sảo dần vì ngay lúc còn chưa mở mắt, các giác quan của nó đã giúp nó nhận biết đầy đủ về môi trường xung quanh. Nó biết rất rõ hai anh em trai và hai chị em gái của nó. Bằng sờ soạn, nó bắt đầu biết chơi đùa với chúng, biết cả nghịch ngợm, và mỗi khi giận dữ là cổ họng nó đã biết phát ra những tiếng kèn kẹt kỳ lạ buổi đầu của tiếng gầm sủa sau này. Còn đối với mẹ nó, ngay từ lúc mới vừa ra đời, nhờ có các giác quan tinh tế, nó đã nhận biết được ngay. Đó là nguồn nhiệt sưởi ấm, nguồn nước nuôi dưỡng và nguồn trù mẫn bất tận đối với nó. Chiếc lưỡi mềm mại và hay vuốt ve của mẹ nó mỗi khi liếm lên tấm thân nhỏ xíu của nó khiến nó cảm thấy thật êm dịu và cừ chỉ đó đã ru nó ngủ ngon lành bên hơi ấm của mẹ nó.

Tháng đầu tiên trong đời, sói con gần như hoàn toàn chỉ để ngủ. Giờ đây, khi đã phân biệt được sự vật, nó thức tỉnh trong những khoảng thời gian dài hơn và học làm quen với thế giới bao quanh rõ ràng hơn. Thế giới quanh nó chìm ngập trong không gian tranh tối tranh sáng, nhưng nó không nhận thức được vì chưa từng thấy một thế giới nào khác, mắt nó chưa bao giờ nhìn thấy ánh sáng nào ngoài một thứ ánh sáng mờ đục quen thuộc. Thế giới của nó rất nhỏ bé và giới hạn ở mấy cái vách hang. Chưa hề biết đến thế giới mênh mông bên ngoài nên Sói con không cảm thấy một sự dè dặt chật chội nào.

Tuy nhiên, nó hiểu khá sớm là có một trong những vách hang khác hẳn các vách kia. Đó là cửa hang, nơi ánh sáng lọt vào. Nó phát hiện ra cái đó ngay trước cả khi nhận biết về bản thân và về những thèm muốn của nó. Trước khi biết mở mắt và biết nhìn về phía trước, ánh sáng tác động vào các dây thần kinh thị giác, gây nên những tia màu nhỏ xíu, thú vị một cách kỳ lạ. Những thứ thật nhỏ nhất trên thân nó đều như đang vươn về ánh sáng như cỏ cây tự động hướng về phía mặt trời để hoàn thành chức năng quang hợp diệu kỳ.

Ngay từ đầu, nó đã bò một cách không có ý thức về phía cửa hang nhỏ, và cả các anh chị em nó cũng làm như thế. Không con nào trong bọn chúng lại thích các góc tối trong hang ổ. Ánh sáng lôi cuốn chúng mãnh liệt không sao cưỡng lại được, chẳng khác gì chúng là cây cỏ. Ánh sáng đối với chúng là một nhu cầu của sinh tồn. Thân hình nhỏ bé của chúng bị kích động một cách máy móc như các con rối, nên đều bò trườn về ánh sáng ban ngày như trong phản ứng hóa

học, chẳng khác gì các sợi bám của cành nho. Về sau, khi các con sói con bắt đầu phát triển khi mỗi con đã tự hiểu những thềm muốn của bản thân và những động cơ thúc đẩy nó, thì sức hấp dẫn của ánh sáng lại càng rõ hơn. Chúng luôn luôn bò trườn và nằm dài về phía ánh sáng, và mỗi lần như vậy, mẹ chúng lại lôi chúng trở lại phía sau.

Từ đó, Sói con màu xám phát hiện thêm các chức năng khác của mẹ nó. Mẹ nó không phải chỉ có chiếc lưỡi mềm mại, êm dịu, mà còn có chiếc mũi để kích đẩy chúng khi cần thiết, và lại thêm một bàn chân, về sau nó thấy rõ hơn là có khả năng dận nó xuống đất hoặc đẩy nó lăn đi nhiều vòng mỗi khi cố ý đá mạnh vào nó. Cách dạy dỗ đó làm cho nó hiểu thế nào là đánh đập và cần phải tránh né, thứ nhất là làm sao tránh khỏi bị đánh, thứ hai là nếu bị đánh thì phải làm sao chống đỡ hữu hiệu nhất, tức là khéo léo trốn chạy. Thái độ có suy nghĩ đó là bước đầu trong cách khái quát hóa về thế giới. Cũng như vào những tuần đầu của đời sống, nó đã trườn bò theo bản năng về phía ánh sáng, thì thoát đầu nó đã lùi bước một cách tự động những cú đòn phạt. Giờ đây thì nó đã theo suy nghĩ.

Nó là chú sói con hung dữ như các anh, chị, em nó. Điều đó là tất nhiên vì nó là động vật ăn thịt. Nòi giống nhà sói của nó xưa nay vẫn là thú săn mồi và ăn thịt. Cha, mẹ nó sống hoàn toàn bằng thịt và ngay cả sữa nó bú chẳng qua cũng trực tiếp chuyển hóa từ thịt mà ra. Giờ đây, được một tháng tuổi, mở mắt chưa đầy một tuần, nó cũng đã bắt đầu biết ăn thịt. Mẹ nó nhai trước, tiêu hóa phần nào rồi ọc ra qua

cuống hòng mà truyền sang miệng năm con sói con đang đã tăng trưởng - lúc đó sữa của sói mẹ tiết ra không đủ để nuôi.

Nó là đứa con hung dữ nhất của sói mẹ. Tiếng gừ sủa ban đầu của nó cũng đã mạnh mẽ hơn, các trận hờn giận đầu tiên của nó cũng hung tợn hơn các con kia. Nó là con đầu tiên biết làm lăn tròn một con sói khác bằng một cú đá khéo léo hoặc ngoạm vào tai con khác và lôi kéo, gặm gừ nhưng vẫn không nhả hàm. Và tất nhiên, trong cả đàn, nó cũng là con mà mẹ nó gặp khó khăn nhất để ngăn không cho ra khỏi hang ổ quá sớm.

Ánh sáng làm nó say mê nhất. Quay ra phía cửa hang, nó luôn luôn tìm cách thăm dò khắp nơi trên khoảng gần một mét, và cứ mỗi lần như vậy, mẹ nó lều buộc nó quay trở lại. Nó chưa biết nguồn sáng thu hút nó lại là cửa mở ra bên ngoài, qua đó, có thể đi từ hố nọ qua chỗ kia. Nó hoàn toàn chưa hiểu biết gì về vấn đề ấy. Đối với nó, khe cửa đó cũng chỉ là một bức tường - một thứ tường sáng chói, biểu thị mặt trời của toàn bộ thế giới riêng của nó và cũng chẳng khác gì một con bướm bướm không ngừng bay quanh ngọn đèn, nên nó vẫn cố ý lao mình về phía đó. Chỉ có bản năng thúc đẩy nó, vì khái niệm về một thế giới bên ngoài còn chưa quen thuộc đối với nó.

Bức tường ánh sáng nó xem là một điều kỳ diệu. Bố nó, nó cũng bắt đầu nhận ra, cũng là một sinh vật trong thế giới nhỏ của nó, giống mẹ nó, vẫn hay mang thịt đến và ngủ gần bức tường ánh sáng trắng diệu kỳ ấy, lại có thể đi qua bức tường đó một cách đặc biệt để ra khỏi và biến mất. Sói con chưa hiểu tại sao mẹ nó bao giờ cũng cản không cho nó được

đến mức quá gần bức tường sáng. Nhưng mỗi khi nó mạo hiểm tiến về phía các vách tối của nơi trú ẩn thì mũi nó va phải tường, đau điếng. Bao nhiêu lần thử nhưng đều không gặp may, nó không dám tiếp tục nữa. Không suy nghĩ, nó sẵn sàng chấp nhận khả năng biến vào tường của bố nó như là một biệt năng cũng như nó tin rằng sữa hay thịt nửa tiêu hóa là những biệt năng chỉ có mẹ nó mới có.

Sói con không suy nghĩ như người, bộ não nó khi làm việc thì tuân theo một lối khác. Tuy nhiên, nó vẫn đi đến những kết luận cũng chính xác như loài người. Nó chấp nhận các sự việc mà không hề thắc mắc tại sao hoặc do đâu. Thí dụ như mũi nhiều lần va vào vách, nó rút ra kết luận là không thể đi qua tường được. Còn bố nó thì có thể làm được, nó đành chấp nhận sự việc mà không hề tìm cách hiểu rõ lý do. Logic và các qui luật vật lý, không tham gia vào các quá trình suy nghĩ của nó.

Cũng như phần đông các sinh vật ở miền đất phương Bắc, sói con đã phải hiểu biết rất sớm thế nào là đói. Đã đến lúc không những thiếu thịt mà cả sữa của sói mẹ cũng cạn.

Thoạt đầu, bọn sói con phát ra những tiếng rên, tiếng kêu than, nhưng chẳng mấy chốc, chúng lăn ra ngủ li bì. Cái đói đã đưa chúng vào tình trạng hôn mê. Các trò chơi đùa giỡn cãi cọ của tuổi thơ cũng như các chuyện tập luyện gù sửa đều kết thúc.

Không còn các cuộc du ngoạn, thám hiểm về phía ánh sáng nữa mà chúng chỉ biết ngủ li bì.

Sự sống le lói trong cơ thể chúng chẳng khác gì ngọn lửa sắp tàn.

Một Mất hết hy vọng. Nó chạy đi lùng sục suốt ngày, săn đuổi khắp đồi này núi nọ nhưng vô hiệu và phải trở về nơi ẩn trú - giờ đây bao trùm một sự lạnh lẽo âm đạm - để nghỉ ngơi tí chút. Bỏ lại đám con trong ổ, sói cái cũng ra đi kiếm mồi. Những ngày đầu sau khi đàn sói con ra đời. Một Mất nhiều lần lần la đến tận trại người da đỏ đánh cắp những con thỏ mắc bẫy. Nhưng đến kỳ tuyết, băng tan trên các dòng sông, đoàn người da đỏ đã nhốt trại và thế là Sói già đã mất hẳn một nguồn cung cấp thực phẩm quý giá.

Khi có thức ăn đem đến, sức lực hồi phục thì Sói con màu xám lại chú ý đến bức tường trắng sáng. Thế giới nhỏ bé của nó bị giảm sút dân số. Nó chỉ còn một em gái, bọn kia đều chết cả. Không còn ai bầu bạn, em nó thì dờ dãi không buồn ngẩng đầu. Lúc này nó đã được ăn khỏi đói nên đã lấy lại sức lực, thân hình tròn trĩnh, còn đối với em nó thì đã quá muộn. Con này vẫn cứ ngủ liên miên, chỉ còn bộ da bọc xương, nguồn sống trong cơ thể nó ngày càng giảm đến nỗi cuối cùng chết nốt.

Tới một ngày kia, Sói con không thấy bố nó xuất hiện nữa, biến mất sau bức tường trắng sáng, cũng không còn thu mình nằm ngủ ở cửa hang. Đó là thời kỳ kết thúc của trận đói thứ hai, khắc nghiệt hơn đợt trước. Sói cái hiểu được vì sao Một Mất không bao giờ trở lại, nhưng nó không có cách gì để truyền lại cho Sói con màu xám rõ điều ấy. Trong cuộc đi tìm mồi về phía nhánh sông bên trái, không xa chỗ linh miêu hay qua lại mấy, Sói cái đã chọn con đường mòn do Một Mất mới

vạch ra hôm trước. Bỗng nó gặp chính người bạn đời, hay đúng là phần còn lại của y. Một trận chiến đã diễn ra, nhưng Sói già đã tử nạn. Vết chân con linh miêu để lại khá rõ đã dẫn Sói cái tới hang ổ nó. Một vài dấu hiệu chứng tỏ là con thú đang ở trong hang nhưng Sói cái không dám liều lĩnh xông vào.

Sau đấy, cẩn thận, Sói mẹ tránh nhánh sông bên trái và nó thừa hiểu là trong chỗ trú ngụ của linh miêu cũng có một đàn con. Nó biết rõ tính hung dữ của con mèo to tướng, và tính chiến đấu dẻo dai đến cùng của nó. Đối với một đàn sói thì việc săn đuổi một con linh miêu và dồn nó phải trèo lên ngọn cây, miệng phun phì phì, lông dựng khắp mình, còn được, nhưng trong một trận chiến một chọi một lại là chuyện khác, nhất là khi linh miêu mẹ còn có đằng sau cả một bầy con nhỏ phải nuôi nấng và bảo vệ.

Đối với Sói mẹ, tình mẫu tử vẫn không hề thay đổi. Vì sự sống còn của đứa con đang mòn mỏi vì đói, Sói mẹ phải lao vào cuộc phiêu lưu. Nhiều lúc lần dò đến khe đá đầy nguy hiểm để lũng sục trộm ngay chính nơi hang ổ của linh miêu mẹ. Nỗi lo sợ thường trực của Sói cái là sự phản nộ hung bạo của linh miêu nếu mẹ nó bất ngờ gặp phải.

CHƯƠNG THỨ BẢY

BỨC TƯỜNG THÀNH THẾ GIỚI

Khi Sói mẹ trở lại các cuộc săn mỗi kéo dài khá lâu trong rừng, Sói con lúc này được rèn luyện nên không dám mò đến cửa hang. Không phải chỉ có những cú đá hay hất mũi của Sói mẹ mà nó nhận được lúc còn nhỏ đã nhắc nó không được làm thế, mà chính là do trong nó đã thức tỉnh một mối lo sợ truyền kiếp. Vào buổi thơ đại sống bên trong hang nhỏ, nó chưa gặp cái gì làm nó sợ. Tuy nhiên nỗi sợ hãi vẫn nảy sinh trong đầu óc nó. Nỗi sợ hãi, phát sinh từ buổi xa xưa, lưu truyền qua hàng bao nhiêu thế hệ. Đó cũng là di sản nó thừa hưởng trực tiếp của Sói mẹ và Sói bố Một Mắt, và chính cả hai bố mẹ nó cũng đã thừa hưởng qua hàng nghìn thế hệ sói trước đây. Hãi hùng, phần trao nhận của vùng đất phương Bắc mà không một động vật nào tránh được mà cũng không thể đổi lấy được. Nên Sói con màu xám cũng biết sợ rất sớm, nhưng chưa hiểu rõ là sợ cái gì? Có lẽ nó chấp nhận như chấp nhận một hạn chế không thể tránh được của sự sinh tồn, mà nó đã thử nghiệm. Sự đói không tài nào giải quyết nổi trong thời gian thiếu mồi, các vách cứng trong hang ồ đập vào mõm nó, các đòn bị mẹ trừng phạt, hết thầy những cái đó đã dạy nó là không phải lúc nào cũng được tự do tùy thích muốn làm gì thì làm. Đời sống đã đặt ra những ép buộc và giới hạn.

Chịu tuân theo chúng sẽ tránh được đau đớn và trở nên dễ chịu hơn.

Tất nhiên Sói con không suy luận như con người. Nó chỉ đơn giản xếp sự vật thành hai loại, một bên nào là khó chịu, khổ sở, còn một bên thì không. Sau đó nó cố tránh bên nọ để tận hưởng bên kia.

Vừa do tuân theo ý mẹ, vừa do nỗi sợ hãi mơ hồ tự cảm thấy, nên Sói con tránh xa cửa hang, đối với nó vẫn chỉ là một bức tường ánh sáng trắng. Phần lớn thời gian ở hang khi Sói mẹ đi vắng là nó lăn ra ngủ. Nhưng khoảng giữa các giấc ngủ, nó hay nằm rất yên tĩnh cố hạn chế tiếng kêu cứ muốn trào lên cổ họng và bật ra ngoài. Một ngày kia, khi vừa ngủ dậy, nó bỗng nghe thấy một tiếng kêu lạ từ phía bức tường trắng. Nó không biết đó là một con chồn thông đang đứng trước cửa hang vừa run sợ vì tính liều lĩnh của mình, vừa hít ngửi cẩn thận để đoán thử xem bên trong có cái gì, Sói con chỉ biết là cách ngửi hít như thế là không bình thường. Một sự vật gì đó chưa được phân loại tức là không quen biết và đáng sợ. Vì cái gì không quen, tức là cái đó đáng gờm. Sói con màu xám sẫm lông trên lưng, nhưng nhờ bản năng tự vệ nó chỉ dựng lông trong yên lặng. Đó là dấu hiệu chứng tỏ nó sợ hãi. Tuy nhiên, khi nỗi hãi hùng lên đến tột độ, nó vẫn giữ thế hoàn toàn bất động, không làm một động tác cũng không phát ra một tiếng kêu nào, toàn thân lạnh giá, tựa như chết rồi. Khi mẹ nó về đến tổ, găm lên khi thấy vết chân con thú và lao mình vào trong hang. Với cử chỉ trìu mến khác thường, Sói mẹ áp mình vào con và dịu dàng liếm con. Sói con hiểu rõ là nó vừa thoát khỏi một hiểm nguy lớn.

Nhưng Sói con đang trên đà tăng trưởng và trong cơ thể nó hiện có những lực chống đối nhau. Tính thận trọng bản năng và những lệnh truyền của mẹ nó giục nó phải tuân thủ. Nhưng thân xác lớn dần và cuộc sinh tồn cũng đã đặt ra cho nó những mệnh lệnh mới. Và lại cuộc sống là sự tìm tòi ánh sáng, và không gì cản trở được nhựa sống đang dâng lên trong cơ thể nó sau mỗi miếng thịt nó ăn, mỗi hơi thở nó hít vào. Một ngày kia, sợ hãi cùng với tuân thủ bỗng dưng đều bị mất hết không tự kiểm chế được nữa, Sói con đã bò ra cửa hang.

Khác hẳn với những tường vách nó từng quen thuộc và thử nghiệm bức tường ánh sáng này dường như lùi dần khi nó càng lại gần. Không vật nào va vào cái mồm nhỏ xiu mềm mại và đang dè dặt, thận trọng của nó. Bản chất bức tường dường như cũng dễ thấm qua và cũng không cản lại hết như ánh sáng vậy. Nó tiến sâu vào cái vật mà nó vẫn tưởng là bức tường, dầm mình vào đó và thấy không còn vật chướng ngại nào nữa. Ánh sáng càng thêm chói lọi, rất ngỡ ngàng, nó lại tiến thêm vào các thứ trước đây tưởng là khối rắn. Nỗi sợ hãi giục nó nên quay trở lại, nhưng tính tò mò sinh ra từ sức lực ngày càng tăng lại mãnh liệt hơn và chẳng mấy chốc nó đã lớn, khi Sói con đặt chân trước ngưỡng cửa của thế giới bên ngoài. Bức tường trước đây nó vẫn tưởng là vật chắn bồng như nổ tung trước mặt nó và lùi hẳn về vô tận. Ánh sáng trở nên gần như khó chịu làm nó lóa mắt và bị quay cuồng bởi kích thước đáng sợ thoạt nhiên mở ra trong không gian. Mắt nó tự điều chỉnh ngay với ánh sáng và ngắm nhìn đúng tâm các đồ vật theo khoảng cách tăng dần. Đầu tiên, bức tường tựa như biến mất trước mặt, giờ đây lại xuất hiện nhưng xa tít và trạng

thái của bức tường cũng thay đổi hoàn toàn. Đó là một tấm màn sặc sỡ gồm cây cối bao bọc hai bờ dòng nước, gồm những ngọn núi cao vượt lên trên cây cối, và bầu trời thì bao trùm tất cả.

Sự sợ hãi cuộn chặt lấy Sói con. Hết thấy những cái đó cũng là điều bí ẩn ghê rợn. Nằm bẹp xuống rìa hang, nó ngược nhìn thế giới với vẻ khiếp đảm. Thế giới không quen thuộc này tỏ ra ác cảm với nó. Lông dựng ngược, mép cuộn xoắn, từ đáy sâu của nỗi sợ, Sói con cất tiếng sủa gầm muốn thể hiện sự hung tợn vốn có của dòng giống. Từ đáy sâu của yếu đuối và khiếp đảm nó tung ra lời thách thức đầy hàm dọa đối với cái thế giới mệnh mông đương bao quanh nó.

Không có gì xảy ra cả. Nó tiếp tục nhìn ngấm và thích thú với những gì mới phát hiện được, quên gầm sủa, và cũng quên cả sợ hãi. Lúc ấy, sợ hãi đã bị gạt sang một bên, nghị lực muốn sống và tính tò mò chiếm ưu thế. Nó phân biệt trước hết những đồ vật gần nhất: một phần dòng nước lấp lánh dưới ánh mặt trời, một cây thông héo khô đứng dựng ở chân dốc và chính sườn dốc đó cũng chạy thẳng lên đến đây và dừng lại khoảng gần một mét cách chỗ nó nằm ngay cửa hang.

Lâu nay Sói con màu xám chỉ sống trên mặt đất, nó chưa hiểu thế nào là trượt ngã. Nó đặt hai chân trước vào khoảng không, còn hai chân sau thì trên nền đất vững, vì vậy mà nó bị ngã bổ nhào. Chiếc mũi nhỏ xíu của nó đập mạnh xuống đất làm nó rên siết rồi nó lại trèo ngược sườn dốc, nhưng bị lăn quay nhiều lần. Nó hết sức sợ hãi, các lực bí ẩn ấy cuối cùng đã thắng. Chúng vô lấy nó một cách man rợ và như sắp nghiền nát nó ra. Giờ đây nỗi hãi hùng đã thắng. Nó

chỉ còn biết tuân theo bản năng sinh tồn mà sửa toáng lên vì run sợ.

Khi co mình trong bóng tối của hang ổ, thân lạnh toát vì khiếp đảm do đứng gần con chồn thông, Sói con đã giữ tư thế bất động hoàn toàn, lúc ấy hoàn cảnh có khác. Lần này, không cần lặng yên, nên vừa rơi ngã nó vừa rên la tuyệt vọng. Và lại, không chỉ sợ hãi mà còn cả kinh hoàng đã làm nó rối loạn tâm trí. Cũng may, sườn dốc thoải dần và chân dốc phủ đầy cỏ. Sói con giảm bớt tốc độ và cuối cùng dừng lại được trên một mảnh đất bằng. Tuy nhiên nó vẫn thốt ra những tiếng sửa lo âu, và những tiếng rên than kéo dài. Sau đó rất tự nhiên, nó bèn tự liếm lông để tự rửa sạch đất sét bám bản vào thân hình nó.

Nó ngồi xuống và bắt đầu ngấm ngấm xung quanh chẳng khác gì một con người đầu tiên đổ bộ lên sao Hỏa. Sói con đã phá vỡ bức tường thế giới, các lực xa lạ đã buông tha nó và nó vẫn còn nguyên vẹn. Nhưng con người đầu tiên lên sao Hỏa có lẽ ít ngờ ngàng hơn sói con màu xám ở giữa môi trường mới mẻ này, nơi đó mạo hiểm bước vào mà không dự biết chút gì về những điều nó sẽ gặp. Nó không khác một nhà thám hiểm đứng giữa một thế giới hoàn toàn mới lạ.

Khi đứng vững lại được, nó quên hẳn nỗi sợ hãi, tính tò mò choán hết tâm trí, nó quan sát cỏ, rêu, cây cối bao quanh và cả cây thông chết khô đứng ở rìa bãi trống. Một con sóc bò lượn quanh thân cây, chạm hân vào nó, nó lại cảm thấy sợ. Nó sợ nằm rạp xuống đất là sửa. Con sóc Cũng như nó, sợ chạy trốn lên ngọn cây rồi cũng biểu thị sự không hài lòng bằng những tiếng kêu hờn giận nhỏ.

Điều đó củng cố thêm lòng can đảm của Sói con, lên mặt dầu lại bị dao động do gặp phải một con chim gõ kiến, nó vẫn tiếp tục cuộc thăm dò đầy tin tưởng. Tin tưởng đến mức, khi một con chim dám nhảy nhót tới gần nó, nó liền đánh chân nhẹ vào con chim. Cử chỉ ấy liền bị giáng trả bằng một cú mổ vào mũi khiến nó phải nằm xuống đất, kêu ăng ăng và con chim sợ hãi vì tiếng kêu đó cũng vội bay vù đi.

Được mở rộng tầm hiểu biết qua những mạo hiểm ấy, trí não Sói con, lúc đầu còn rối mù, lại bước sang một đợt phân loại mới. Như vậy là có những vật hữu sinh và những vật vô tri. Nhóm thứ hai bao giờ cũng ở nguyên tại chỗ, còn nhóm thứ nhất thì đi đi lại lại và cũng không đoán trước được chúng sẽ có thái độ như thế nào. Vậy tốt nhất là phải dè chừng.

Nó lóng ngóng tiến bước, va vào một chướng ngại nào đó không rõ rệt ở chỗ này hay chỗ khác. Một cành cây tưởng còn xa bỗng đập vào mõm hoặc quật mạnh vào sườn nó. Có lúc vấp trên mặt đất gồ ghề nó bị ngã dúi về phía trước hay lộn ngửa, mũi đau điếng hoặc chân bị tẹo. Đá cuội và sỏi đổ nghiêng đổ ngửa khi nó dẫm phải, nên nó kết luận là những đồ vật vô tri không phải đều cố định như các bức tường trong hang ổ. Ngoài ra, nó còn nhận thấy các vật nhỏ dễ mất thăng bằng hơn các vật lớn. Mỗi điều không may cũng đều góp phần nâng cao hiểu biết cho nó. Dần dần bước đi của nó vững hơn, nó đánh giá đúng hơn về khoảng cách và nhận thức được rõ những hạn chế của bản thân.

Sự may rủi đôi khi lại phù trợ cho những kẻ chập chững bước đầu. Sinh ra để trở thành một động vật săn mồi thịt (mặc

dù nó chưa rõ điều đó), Sói con bất ngờ rơi đúng chỗ mỡ thịt ngay từ buổi đầu tiên bước vào thế giới bên ngoài. Nhờ bước hụt, nó rơi ngay vào một tổ gà rừng được nguy trang rất khéo. Nó đang thử đi trên một thân cây bị bật rễ, bỗng vỏ cây thối rữa bất chợt bong ra dưới chân. Nó bật ra tiếng sủa sợ hãi, mất thăng bằng và rơi xuống làm gãy những cành lá rậm của một bụi cây. Đến lúc chạm đất thì nó đã nằm gọn trong một tổ chứa bảy con gà mới nở, tuy cái tổ đó được che đậy rất kín đáo. Thoạt tiên, bảy gà con kêu chim chirp làm nó sợ. Song nó nhận thấy ngay là bọn này chỉ nhỏ xíu nên nó mạnh dạn hơn. Bảy gà con quây lên. Nó bèn đặt chân lên một con và các động tác tăng mạnh thêm gây cho nó một cảm giác thú vị. Sau khi lật ngửa con gà con, nó liền ngoạm vào mồm, con gà giãy giụa và nó cảm thấy tê tê lưỡi, khẩu vị được kích thích. Nó đóng hàm lại, các xương yếu ớt gãy rau rầu và có máu chảy vào họng nó, mùi vị ngon tuyệt, còn ngon hơn thịt mẹ nó đem về vì đây là thịt tươi sống. Nó đớp hết con gà con, lại đến con nữa rồi chén gọn cả bảy. Nó liếm mép y như mẹ nó thường làm và bò ra khỏi bụi rậm.

Một cơn lốc lông vũ bỗng đổ ào về phía nó. Cuộc tấn công bất ngờ làm nó hoang mang, mặt mũi sa sầm lại, vùi đầu vào chân và la hoảng. Các cú đập càng tăng, gà mẹ càng điên cuồng. Sói con đã bình tĩnh trở lại, nó càng nổi khùng và đứng bật dậy sủa, đập chân, bất ngờ nó cảm phập những răng nhỏ vào cánh chim và kéo mạnh. Con gà rừng vẫn tiếp tục chiến đấu, quất mạnh cánh vào thân nó. Đó là trận chiến đấu đầu tiên của Sói con màu xám. Nỗi sợ hãi cái con vật bí ẩn đã tan biến. Giờ đây, không có gì làm nó sợ hãi. Nó đang chiến

đấu chống lại một sinh vật đang sống, vừa cào xé để tự vệ mà cũng là vô lấy mỗi thịt ngon. Sự thèm muốn xâm nhập vào nó. Nó vừa giết các con vật non, bây giờ đang ra sức tàn phá một con vật lớn. Những kích thích thú vị bản năng di truyền đang cuốn hút nó, đến nỗi nó cũng không hiểu là nó sung sướng, đang đi vào một cuộc sống mới mẻ, trong đó mọi sự vật đều hiện ra như một cái gì lớn lao, tuyệt diệu.

Quyết không chịu nhả cánh gà, nó găm gờ qua kẽ răng sít chặt rồi trườn ra ngoài bụi cây.

Gà mẹ gắng sức đẩy Sói con ra, nhưng nó quyết chống lại và cố kéo gà ra chỗ rộng hơn. Gà mẹ không ngừng kêu lên giần dữ, đập cánh vào nó. Các nhánh lông bay tứ tung như tuyết gặp gió. Sự kích thích ở Sói con màu xám lên đến tột điểm, bản năng khát máu của nòi giống đang bộc phát mạnh nơi đầu óc nó. Nó không biết điều ấy, nhưng hiện tại là nó đã đạt đúng ý nghĩa. Nó 'đã đảm bảo chức năng của một động vật ăn thịt, chiến đấu sẵn mỗi để sinh tồn.

Một lúc sau, gà mẹ không thể tiếp tục trận chiến đấu vì Sói con vẫn giữ chặt cánh nó, và hai kẻ địch, gườm gườm nhìn nhau. Sói con phát ra một tiếng găm gờ hăm dọa, nhưng gà mẹ lại mổ trúng vào mũi nó đã bị đau nhừ vì những cuộc phiêu lưu trước đây. Nó nhăn mặt nhưng không chịu nhả. Các cú mổ lại tăng lên theo nhịp điệu tới tấp. Nó kêu thét và gắng gỡ ra, quên mất là đang ngoạm cánh gà trong hàm, vừa lùi vừa lôi kéo con gà theo nó. Mỏ gà lại giáng xuống mõm nó như mưa, và con sói nhỏ bỗng mất hẳn nhuệ chí chiến đấu, đành nhả mồi, quay gót và chuồn thẳng.

Sói con nằm ở phía bên kia quãng trống, gần ngay bụi cây, lưỡi thè lè, ngực phập phồng, mũi đau ê ẩm, phải luôn luôn rên rỉ, chợt nó cảm thấy có cái gì dữ dội sắp xảy ra. Sự sợ hãi điều bí ẩn lại tràn ngập trong nó, nó vội vàng giật lùi và cuộn tròn trong bụi cây. Chính lúc đó, một làn gió mạnh quạt vào thân nó và một bóng dáng có cánh lướt qua rất nhanh, âm thanh là ghê rợn. Một con ó bỏ nhào từ trên trời rơi xuống và vô trượt nó.

Núp kín trong bụi cây, nó hồi lại dần dần trong cơn xúc động và vẫn cảnh giác. Phía bên kia khoảng trống, gà mẹ bay lượn bên trên chiếc tổ đã bị phá không chú ý thấy cái bóng có cánh nhào từ trên trời xuống. Còn chính Sói con, thì bài học thảm khốc này lại đem lại điều bổ ích cho nó. Nó trông rõ con chim bắt mỗi nhào xuống bắt ngờ, chỉ hơi chạm đất, vuốt cánh phập vào thân con gà rừng lúc đó vừa bật ra tiếng kêu khiếp đảm trong cơn hấp hối. Nhanh như chớp, con chim ăn thịt đã lại vút lên tít mù xanh mang theo con mồi.

Sói con chờ một lúc lâu trước khi rời khỏi trú ẩn. Nó đã tiến được một bước dài trong quá trình học hỏi và tìm hiểu thế giới bao quanh. Các sinh vật sống đều là thịt. Hết thảy đều ăn được. Ngoài ra các vật sống, nếu khá to lớn đều có thể đánh nó. Vậy tất nhất chỉ nên ăn thịt các con nhỏ, như các gà rừng non và không nên tấn công các con lớn như gà mẹ. Tuy nhiên, nó vẫn có tham vọng mơ hồ, muốn thử sức lần nữa với gà mẹ, nhưng thực tế thì con ó đã mang đi mất rồi. Biết đâu rất có thể còn có những con gà rừng khác trong vùng lân cận. Để rồi xem.

Một sườn dốc dẫn tới bờ dòng nước, Sói con bèn đi xuống đấy. Chưa bao giờ nó nhìn thấy nước. Đi trên mặt nước có vẻ hay vì bề mặt không chút gồ ghề. Nó tiến lên một bước về phía trước và thét lên vì sợ hãi khi chìm xuống trong môi trường lỏng chưa quen biết đang siết chặt nó, giá lạnh làm nó nghẹt thở, nước cứ đổ xô vào phổi nó chứ không phải là không khí như trước nay vẫn làm như thế mỗi khi nó hít thở. Sự nghẹt thở gây cho nó nỗi kinh hoàng của sự chết. Đối với nó, nghẹt thở có nghĩa là chết, nó chưa hiểu rõ ràng thế nào là chết, như bất kỳ một động vật nhỏ nào trên vùng đất phương Bắc. Nhưng bản năng về sự chết đã có sẵn trong nó. Cái chết là nguy hại lớn nhất, là sự kinh hoàng tột độ, là cái gì xấu nhất có thể xảy ra đối với nó, là toàn bộ những khủng khiếp là sự bí ẩn. Tóm lại, đó là tai họa cuối cùng vượt quá sức tưởng tượng của nó và cũng do không hiểu rõ nên nó e sợ tất cả.

Cố ngoi lên khỏi mặt nước, không khí tươi mát đang tràn vào cái miệng đang mở rộng của nó. Lần này, nó không chịu để chìm xuống nữa. Đường như đã luyện tập từ lâu, nó đạp chân vào nước và bơi. Bờ gần nhất cách nó chưa đến một mét, nhưng vì nó đang quay lưng về phía đó nên bơi thẳng sang bờ bên kia mà tầm mắt nó vừa nhắc thấy. Một vài chỗ dòng nước tuy không lớn lắm, đã mở rộng tới sáu bảy mét tạo nên những bồn nước. Những dòng chảy không điều hòa tạo nên những xoáy cuộn. Bơi ra đến giữa dòng, nước lại trùn lên Sói con, và bỗng trở nên cuồng xiết cuốn mạnh làm cho nó không sao bơi nổi nữa, lúc thì bị thụt xuống, lúc lại trôi lên trên mặt, quay tít, va đập vào các mỏm đá như một quả bóng.

Mỗi lần bị va nó lại thét lên và mỗi tiếng kêu của nó đánh dấu một lần bị cuốn trôi.

Đến một bồn nước, cũng lặng như bồn thứ nhất, tiếp liền sau dòng ghềnh, và cuối cùng dòng nước đưa Sói con đến một đáy nước toàn cuội sỏi gần sát bờ. Nó gắng hết sức thoát nhanh khỏi nước để bò lên đất liền. Sự hiểu biết của nó về thế giới bao quanh lại giàu thêm. Nước tuy không phải là sinh vật nhưng lại chuyển động được, nhìn có vẻ cứng như đất, nhưng thực ra không phải thế. Vậy là các sự vật không phải bao giờ cũng đúng như vẻ bề ngoài nó quan sát. Sự sợ hãi các điều bí ẩn của nó, thực chất chỉ là một sự cảnh giác di truyền, và càng ngày nó càng củng cố thêm nhờ những kinh nghiệm thu được. Không nên tin vào bề ngoài, mà trước hết phải đem ra thử thách thực tế.

Một cuộc phiêu lưu cuối cùng còn đang chờ đợi nó cũng vào ngày hôm ấy. Nó bỗng chợt nhớ đến mẹ nó và ý nghĩ cần đến với mẹ đã thúc giục nó hơn bất cứ cái gì và hơn bao giờ hết. Các sự kiện xảy ra ngày hôm ấy không những làm cho Sói con mệt mỏi mà còn làm cho bộ não tí hon của nó ê chề. Chỉ trong có một hôm đó mà nó đã phải chịu đựng nhiều thử thách hơn tất cả từ trước đến giờ. Sói con không chịu được nữa, và lại vì rất buồn ngủ nên nó bèn lên đường, đầu óc bị giày vò, và cảm thấy như bị ruồng bỏ, cô quạnh. Nó cố thử tìm lại đường về hang để gặp lại mẹ.

Nó đang bò dưới một bụi cây, bỗng nghe thấy một tiếng kêu lạnh lạnh, một ánh vàng nháy nhót trước mắt. Đó là một con chồi đang nhảy tới. Con này cũng được nó xếp vào nhóm sinh vật nhỏ nên nó không thấy sợ. Bỗng gần như nằm ngay

giữa chân nó, một vật sống khác, còn nhỏ hơn nhiều - đó là một chú chui con dài chưa đến mười centimét. Con này cũng như nó, đã không vâng lời mẹ, bỏ nhà đi phiêu lưu. Khi thấy nó, chui con thoái lui, nhưng bị nó hất ngược bằng một cú đá. Con vật nhỏ bèn phát ra tiếng kêu kỳ dị, cọt kẹt làm ánh vàng nhảy nhót xuất hiện trở lại tức khắc như có phép phù thủy. Sói con nghe thấy tiếng kêu lạnh lạnh như lúc này và sau đó liền bị một cú sốc vào cổ, đồng thời hàm răng sắc nhọn của chui mẹ cắn vào thịt nó.

Sói con vội lùi lại vừa kêu vừa rên rỉ và chợt thấy chui mẹ xô vào đứ con rồi biến mất cùng con trong bụi rậm gần đấy. Vết cắn ở cổ làm cho nó đau, nhưng cái chính là lòng tự ái của nó bị xúc phạm. Nó ngồi lại rên se se và tự hỏi: "Sao một con vật nhỏ bé lại dữ tợn đến thế". Nó còn chưa biết là nếu so về kích thước và trọng lượng, thì chuột chui là loại hung dữ nhất, liều lĩnh nhất trong hết thảy các động vật giết mồi ở vùng đất phương Bắc. Nhưng không phải chờ lâu nó sẽ được biết điều rõ điều ấy.

Sói con đang rên rỉ thì chui mẹ lại xuất hiện, lúc này con nó đã được an toàn, nó không nhảy bổ vào Sói con nữa, mà tiến lên chậm chạp. Sói con đủ thì giờ để ngắm nghía thân hình nhỏ nhắn uyển chuyển với cái đầu ngẩng cao bồng bồng giận dữ, chẳng khác gì đầu rắn. Tiếng kêu lạnh lạnh làm cho Sói con sờn lông lưng. Nó cũng sửa gắt để ra oai và đứng thế thủ nhưng con kia vẫn cứ tiến gần. Chợt cái ánh vàng mảnh khảnh đó nhảy tót lên nhanh đến nỗi tâm mắt chưa rèn luyện của Sói con không sao thấy kịp và trong nháy mắt, nó biến

thật nhanh trước sự ngỡ ngác của sói, rồi tiếp theo chúi mẹ đã ngoạm chặt vào cổ Sói con, răng cắn sâu vào thịt nó.

Thoạt đầu, Sói con vừa sữa, vừa chống trả. Nhưng nó còn quá non nớt và thiếu kinh nghiệm nên tiếng sữa đã biến thành tiếng rên, cuộc chiến trở thành sự cố gắng thoát thân, con chúi không chịu nhả hàm, bám chặt lấy họng Sói con, nó bập rãng vào thịt sói để tìm cách hút trực tiếp dòng máu sống đang sục sôi qua tĩnh mạch lớn của sói. Chúi vốn là một động vật uống máu.

Sói con màu xám, lẽ ra không thoát chết, và như vậy thì cũng không bao giờ lịch sử của nó được viết lại - nếu Sói mẹ không nhảy qua các bụi cây, xuất hiện ngay đúng vào lúc đó. Con chúi, bỏ lại Sói con, và nhảy vào họng Sói cái nhưng bị trượt và vẫn bám vào hàm nó. Sói cái lắc mạnh đầu, nhờ vậy hất tung được con chúi lên không khí. Nó kịp bắt lại con vật này trong khi rơi bằng cái miệng há sẵn và khép chặt nanh rất nhanh trên thân con vật ăn thịt nhỏ bé màu vàng và kết liễu cuộc đời nó.

Sói con lại được mẹ trìu mến. Sự vui mừng của Sói mẹ khi tìm lại được con dường như còn lớn hơn niềm vui của đứa con được mẹ tìm thấy. Nó ngửi hít con, mơn trớn, liếm láp các vết thương do răng chúi để lại. Hai mẹ con cùng ăn thịt con chúi, sau đó quay về hang và lăn ra ngủ.

CHƯƠNG THỨ TÁM

QUY LUẬT CHẤT THỊT

Sói con phát triển nhanh. Sau khi nghỉ ngơi hai ngày, nó lại đi phiêu lưu và lần này nó gặp lại con chũi non mà mẹ đã bị giết hôm trước. Ngay lập tức, nó tìm cách dành cho chũi con số phận tương tự. Từ nay, nó đã bắt đầu biết rõ đường đi nước bước, nên khi cảm thấy mệt, không còn phải đi tìm đường nữa mà nó quay ngay về hang để ngủ. Từ đó các cuộc đi chơi trong thiên nhiên diễn ra hàng ngày và phạm vi càng mở rộng hơn.

Nó bắt đầu nhận định chính xác hơn về sức lực của mình, hiểu rõ lúc nào nên liều lĩnh hay ngược lại, lúc nào nên thận trọng. Hầu như nó thường xuyên cảm thấy rằng thận trọng là cần thiết, chỉ trừ những lúc tin chắc vào tính mạo hiểm của mình đặt đúng chỗ.

Nếu gặp một con gà rừng cô độc, lập tức nó nổi khùng, trở nên thành một con quỷ nhỏ thực sự. Khi gặp con sóc nó đã quen vào dịp thám hiểm lần đầu, nó không bao giờ bỏ lỡ dịp để trả lời sóc bằng một chuỗi tiếng gừ sữa giận dữ, và từ cây thông khô héo sóc bắt chuyện với nó. Khi nhìn thấy một con chim hươu, nó không thể không nổi giận, vì không bao giờ nó

có thể quên cú mổ vào mũi nó cái ngày nó bắt đầu làm quen với loài chim này.

Nhưng cũng nhiều dịp, ngay cả chim hươu cũng làm nó dững dưng. Đó là lúc nó cảm thấy sắp gặp nguy, có thể làm mồi cho một con vật ăn thịt đang đi săn. Bao giờ nó cũng nhớ đến chuyện con ó, nên mỗi khi hình bóng loài chim bắt mồi này lượn lơ trên không trung là nó chạy nấp ngay vào bụi rậm gần nhất. Nó đã trút bỏ dáng đi rụt rè, ngay từ giờ nó đã bắt chước được dáng điệu chạy xiên và lách lết, cách trốn theo nhịp điệu đánh lừa của mẹ nó. Dường như chân nó chỉ hơi chạm đất, sự nhanh nhẹn của nó thực không lường được và rất bất ngờ.

Điểm lại, thành tích trong việc săn mồi của nó đến lúc này chỉ vền vện đánh dấu bằng bảy con gà con và một con chú con. Tham vọng giết chóc của nó ngày càng tăng và nó đã có chủ định đặc biệt nhằm vào con sóc nhiều chuyện vì con này đã quá lắm lời, kỳ nào cũng báo kịp cho các con vật quanh vùng biết trước khi nó đến gần, làm cho các con chim thì bay vù lên không trung, các con sóc khác thì treo ngay lên cây cao. Hy vọng duy nhất của Sóc con là bắt chột tóm được cái đuôi xù của kẻ địch khi nó còn đang chạy trên mặt đất.

Sóc con rất nể sợ mẹ. Mẹ nó biết kiếm ra thịt và không bao giờ lại không mang phần về cho nó. Ngoài ra không gì làm cho nó sợ. Nó còn chưa hiểu là lòng dũng cảm phải dựa trên sự hiểu biết, kinh nghiệm mà mẹ nó tích lũy được, còn nó thì chưa có. Đối với nó, mẹ nó là vật toàn năng. Càng lớn, chính bản thân nó, càng có dịp cảm thấy sự toàn năng đó, vì Sóc mẹ luôn bắt nó phải phục tùng. Tuổi nó càng tăng, mẹ nó

càng ít tỏ ra kiên nhẫn đối với nó. Cú đá trở nên nghiêm khắc hơn, và mỗi khi muốn đưa nó vào nề nếp, không phải mẹ nó chỉ thúc đẩy bằng mồm mà bằng nanh. Điều đó làm tăng sự nể sợ của nó đối với mẹ.

Một thời kỳ thiếu đói lại bắt đầu, và lần này Sói con chịu đựng nỗi thống khổ của cái đói với ý thức rõ nét hơn. Lúc này Sói mẹ ít về ngủ ở hang. Nó luôn luôn đi lang thang để tìm một thứ mồi săn, không tìm ra được mồi thì hai bên sườn nó lại lồm vào. Đợt đói tuy không kéo dài, nhưng là sự thiếu đói hoàn toàn. Không còn giọt sữa, không còn một miếng thịt cho Sói con.

Lúc đầu, Sói con đi săn mồi để đùa nghịch, giờ đây nó đi săn bằng bầu nhiệt huyết vô vọng vì không được bù đắp dù chỉ là một chút nhỏ.

Tuy nhiên, các thất bại lại giúp ích thêm cho nó, lại kích động sự phát triển của nó. Nó nghiên cứu kỹ lưỡng hơn các tập quán của sóc nhằm mục đích chộp được sóc một cách bất ngờ. Nó quan sát các con chuột rừng, tập cào bới đất bằng chân để thúc lỗ chuột phải ra khỏi hang và nó cũng học được nhiều điều về lối sống của chim gõ kiến và chim hươu. Đến một lúc, ngay hình bóng của con ó cũng không làm nó phải vội vã chạy tìm chỗ ẩn trốn. Nó đã khỏe, tinh khôn hơn, vững tin và cũng quyết tâm hơn. Ngồi trên hai chân sau, lộ rõ hoàn toàn, nó còn dám thách thức con chim bắt mồi đang bay lượn trên bầu trời, vì nó biết rằng ở trên kia, trong vòm trời xanh, có chất thịt đang lượn lờ, thứ thịt mà dạ dày nó đang đòi hỏi cấp bách. Nhưng con ó cũng không chịu nhận lời thách đố và

Sói con đành cúp đuôi, chạy xa, miệng rên lên vì đói và thất vọng để vào ẩn tránh trong một bụi cây.

Một hôm, Sói mẹ không phải về không, nhưng mỗi nó mang về có hình dạng bất thường. Đó là một con linh miêu nhỏ, cũng gần tuổi như Sói con, nhưng không to bằng. Toàn bộ con linh miêu con dành cho nó. Sói con không đoán được rằng mẹ nó đã ngón đây bụng bằng cách chén hết cả bảy mèo con. Nó không thể hiểu được cách làm đó của mẹ nó sẽ gây ra nguy hiểm đến mức nào, mà chỉ biết cứ nạp đầy dạ dày bằng cách ngấu nghiến con mèo con có bộ lông nhưng với niềm thỏa thuê tăng bội.

Sau khi ngón hết con linh miêu con, Sói con lăn ra ngủ ngay cạnh mẹ. Tiếng gặm sữa của mẹ nó phát ra làm nó chột tỉnh. Chưa bao giờ nó nghe thấy mẹ nó kêu như thế. Có lẽ là tiếng kêu kinh khủng nhất mà mẹ nó phát ra trong suốt cả cuộc đời. Sói mẹ thừa biết là không thể cướp đoạt gì ở hang ổ một linh miêu mà được yên không tránh khỏi sự trả thù. Nằm thu mình ở cửa hang nhỏ, ánh sáng chói chang của buổi trưa dội vào, Sói mẹ như chờ đợi sẵn. Khi Sói con chột thấy con linh miêu mẹ xuất hiện, lông trên lưng nó đều dựng đứng. Tiếng gặm gừ ghê rợn của kẻ lạ mặt trở thành một tiếng thét điên dại khủng khiếp báo trước mối nguy hiểm tột cùng. Sự sống còn thúc đẩy mạnh mẽ, nên vừa sữa Sói con vừa dững cảm đứng dậy chiến đấu đến cạnh mẹ. Nhưng Sói mẹ hất mạnh nó về phía sau không chút nương tay. Lối vào chật hẹp đã cản linh miêu mẹ không thể lấy đà nhảy xổ vào hang, nó bèn trườn bò, nhưng Sói mẹ bỗng xô vào và đè lên nó. Sói con không phân biệt được gì mấy trong cuộc chiến này. Cả hai

con vật đều găm thét, phì phò, rú hét. Chúng xé thịt nhau một cách man rợ, con linh miêu thì dùng răng và vuốt, còn con sói thì toàn sử dụng nanh.

Có một lúc, Sói con nhảy vào vòng chiến và cũng cắm pháp răng vào chân sau của linh miêu. Nó cũng sữa điên cuồng và như vậy nó đã giúp được mẹ nó rất nhiều. Nhưng chẳng mấy chốc, nó bị kẹp giữa hai con vật cái đương quần nhau dữ dội. Chúng rời nhau một lúc trước khi lại lao vào kẻ địch, linh miêu mẹ bằng bàn chân trước rộng lớn, giáng cho Sói con một cú làm rách vai đến tận xương và hất nó lăn tới vách hang. Nó cũng lại găm rú lên để cộng thêm âm hưởng vào sự ồn ào inh tai, nhức óc của trận chiến. Nó kêu rất lâu, vì đau, vì sợ và khi nó ngừng đâu, trận chiến vẫn còn tiếp diễn. Cuộc chiến như kích thích lòng dũng cảm, nó lại lao vào chân sau của linh miêu và không chịu rời trước khi cuộc đấu kết thúc, miệng gừ sữa, nhưng răng vẫn nghiến chặt.

Con linh miêu đã thiệt mạng. Còn Sói mẹ thì cũng trong tình trạng tàn tạ. Nó thử gắng sức vuốt ve Sói con, liếm vết thương ở vai của nó, nhưng vì mất máu quá nhiều nên không đủ sức làm việc đó. Suốt một ngày đêm nó nằm bẹp bên cạnh xác kẻ địch, không động đậy, hơi thở thều thào. Suốt một tuần nó không ra khỏi hang, trừ khi cần uống, các động tác đều chậm chạp và đau đớn. Suốt thời gian đó, toàn bộ cơ thể con linh miêu được ăn hết. Các vết thương của Sói mẹ bắt đầu khép miệng, nhưng nó chưa có thể trở lại bình thường.

Sói con khắp khiêng một thời gian vì vai bị xé rách của nó vẫn cứng và đau. Tuy nhiên, theo nó thế giới dường như có biến chuyển. Cuộc chiến đấu với con linh miêu đã mở ra cho

nó những chân trời mới, và giờ đây nó đi săn với niềm vững tin mới là nó đã chiến đấu, đã cắn vào thịt một kẻ địch hung dữ và nó đã thoát chết. Dáng điệu của nó trở nên mạnh bạo hơn, thêm cả vẻ thách thức là đằng khác. Bất kỳ sự việc gì cũng không làm cho nó sợ nữa, dù sự đe dọa khủng khiếp của những điều bí hiểm vẫn còn đó, vẫn tiếp tục đè lên nó, thúc đẩy nó luôn luôn phải cảnh giác, nhưng tính e dè của nó đã biến mất khá nhiều.

Nó bắt đầu đi theo mẹ trong các cuộc săn mỗi và thường có nhiều dịp thi thố tài năng. Sự dạy dỗ của mẹ nó vẫn tiếp tục. Nó học được cách phân tích thế giới sinh vật ra thành hai nhóm. Nhóm trong đó có mẹ con nó và nhóm bao gồm tất cả các sinh vật khác. Nhưng nhóm thứ hai lại chia thành hai loại: loại mà mẹ con nó giết và ăn thịt, tức là những con vật không giết mổ hay những con giết mổ mà còn non, và loại gồm những động vật giết và ăn thịt các thứ như nó, hoặc bị những loại đồng chủng với nó giết và ăn thịt. Từ cách phân loại đó làm nảy sinh ra một qui luật. Mục đích của sự sống là giết để sinh sống. Thịt lại sống bằng thịt và đời sống lại dựa vào đời sống. Như vậy là có những kẻ ăn thịt và những kẻ bị ăn thịt ăn hoặc bị ăn đó là qui luật và Sói con sống theo qui luật ấy mặc dù không nghĩ đến. Qui luật ấy chi phối mọi thứ quanh nó. Nó đã ăn thịt các con gà rừng non. Con ó đã ăn thịt con gà mẹ và có thể cũng ăn cả nó. Đến lúc khỏe hơn, chính nó lại ước mong được ăn thịt con ó. Nó đã ăn thịt con linh miêu non còn linh miêu mẹ cũng có thể đã ăn thịt nó, nếu nó bị giết. Sự đời là thế. Tất cả mọi sinh vật đều tham dự vào qui luật này hết như nó. Giết chóc đối với nó là bó buộc. Nó chỉ

có thể sống bằng thịt và thứ thịt cần cho đời sống của nó lại chạy trước mặt, trên mặt đất, bay trong không gian, leo trèo trên cây, ẩn náu trong đất hoặc đám dương đầu với nó, chấp nhận cuộc đấu với nó. Đôi khi vai trò lại đảo ngược, có thể nó lại là con mồi mà kẻ khác săn đuổi.

Nếu Sói con có khả năng triết lý như loài người thường làm, rất có thể nó tóm tắt đời sống như là một khẩu vị háu ăn, và thế giới là một chỗ tập trung vô vàn các khẩu vị, trong đó kẻ đi săn và kẻ bị săn, kẻ ăn thịt và kẻ bị ăn thịt, tất cả diễn ra trong sự mù quáng và hỗn độn, trong sự thô bạo và vô trật tự, tất cả đều tạo thành một thứ hổ lốn kinh khủng về thềm khát, một sự giết chóc liên miên, trong đó sự may rủi, nhân tâm đương ngự trị, vô tổ chức và bất tận.

Nhưng Sói con không xét đoán sự việc trong bối cảnh rộng lớn như vậy. Nó bằng lòng với từng khái niệm hay từng mỗi lần ước muốn. Quy luật chất thịt là chủ đạo thật đấy, nhưng vẫn có hàng loạt quy luật thứ yếu nhỏ bé khác cần phải biết và chính nó cũng cần phải tuân theo. Thế giới dành cho ta nhưng bất ngờ liên tục, tự cảm thấy đà tiến của nhịp sống và thử thách các bấp thịt của ta cũng là một khoái cảm bất tận. Chạy theo mồi là một nguồn cảm hứng khích lệ. Sự tức giận và cuộc chiến đấu cũng là những thú vui rung động. Ngay cả sự khùng khiếp về điều bí ẩn của cái gì chưa biết rõ cũng đều góp vào làm cho bản ngã thêm phong phú.

Hơn nữa, trong bất kỳ nỗi gian nan nào cũng chứa đựng sẵn phần thưởng. Được ních đầy dạ dày, được ngủ bình thản dưới ánh mặt trời là những niềm vui đền bù đầy đủ theo sau nỗi nhọc nhằn. Mà ngay cả sự nhọc nhằn cũng là một

niềm vui vì đó chính là biểu tượng và cũng là ý nghĩa của cuộc sống.

Như vậy là trong cái thế giới đầy ác cảm bao quanh nó, con sói non thấy thỏa mãn về trật tự của sự vật. Nó đang đà sung sức nên rất sung sướng và tự hào.

CHƯƠNG THỨ CHÍN

CÁC VỊ THẦN LỬA

Cuộc gặp gỡ thực bất ngờ, đó là do lỗi tại Sói con đã sơ ý. Nó vừa rời khỏi hang khi tỉnh dậy sau một cuộc săn mồi suốt đêm, mắt còn ngái ngủ nên quên hẳn sự thận trọng như mọi khi. Nó đi xuống dòng nước xiết để uống. Quãng đường rất quen thuộc và cho đến bây giờ chưa lúc nào xảy ra điều gì đáng tiếc đối với nó.

Sói con đã đi quá cây thông chết khô, đi qua cả khoảng trống và đang đứng giữa các cây, bỗng nó ngửi rồi nhìn thấy trước mặt có năm vật sống đang ngồi yên lặng trên mặt đất. Trước đây, nó chưa gặp những vật sống tương tự. Đây là lần đầu nó nhìn thấy loài người. Khi thấy nó, năm người kia không đứng phắt dậy, không nhe răng mà cũng không mắng thét gì cả. Họ chờ đợi với vẻ yên lặng và đáng gờm.

Sói con cũng không động dậy, bản năng hoang dã lẽ ra đã thúc đẩy nó chạy trốn ngay lập tức, nếu như lúc đó, và cũng là lần đầu tiên, một bản năng trái ngược thứ hai đã không trỗi dậy trong nó. Một thứ khiếp sợ đã choán lấy nó. Trước một cường lực mà sự oai nghiêm đã đè bẹp nó, nó cảm thấy nhuệ khí bị giảm sút, kèm theo một cảm giác về sự yếu đuối và nhỏ bé của chính bản thân. Một quyền lực cao siêu,

xa vời đã làm chủ nó. Chưa bao giờ nó nhìn thấy con người, thế mà bản năng nhận thức được một cách mơ hồ rằng đây là một loài động vật thượng đẳng đã từng đánh thắng tất cả các loài động vật khác trên vùng đất phương Bắc. Không phải nó chỉ trông thấy bằng mắt của nó mà chính là bằng mắt của tổ tiên nó, những con sói mà từ bao thế kỷ qua trong bóng đêm của mùa đông băng giá đã vây quanh biết bao nhiêu ngọn lửa trại, hoặc đã từng rình rập từ xa, từ những bụi rậm cái loài vật có hai chân và là chúa tể của muôn vật này. Tính di truyền đó gồm sự sợ hãi và kính nể, xuất phát từ kinh nghiệm về những cuộc chiến đấu, tích lũy từ thế hệ này sang thế hệ khác, bỗng dề nặng lên Sói con. Nếu là sói lớn, tất nó đã bỏ chạy, nhưng nó hãy còn non dại, nên nó bèn nằm xuống, tê liệt vì sợ hãi, dường như mặc nhiên chấp nhận việc chống trả lại cả ý muốn của bản thân: sự thuận phục mà cả nòi giống nó đã thừa nhận, ngay từ ngày đầu tiên, khi một con sói men đến gần ngọn lửa của loài người để sưởi ấm.

Một người da đỏ đứng dậy tiến về phía nó và cúi thấp xuống. Sói con càng dán chặt mình xuống đất. Mỗi đe dọa của con vật bằng thịt bằng máu này không biết sẽ ra sao lúc này đang cúi xuống bắt nó. Không theo ý muốn, lòng nó tự sồn lên, mép nó cuộn lại và các nanh nhỏ của nó nhe ra. Bàn tay đang hạ xuống về phía nó bỗng do dự và người đó vừa nói, vừa cười: "Wabam wabisca in pat ah"⁽¹⁾.

Các chàng da đỏ khác cũng cười vang và giục người kia nâng sói con lên. Trong khi bàn tay lúc càng hạ xuống, thì

⁽¹⁾ Các bạn hãy nhìn các nanh trắng nhơn này.

một cuộc đấu tranh mãnh liệt diễn trong đầu óc nó. Nó còn phân vân giữa hai ý muốn cực đoan, đầu hàng hay chiến đấu. Cuối cùng nó dùng biện pháp dung hòa, nó chưa kêu vội cho tới khi bàn tay ghé gần, sắp chạm vào nó, lúc ấy nó mới tấn công, tấp mạnh bằng bộ nanh trắng nhọn. Ngay lập tức, một cú đập trúng vào một bên đầu nó khiến nó lảo đảo, ý muốn chiến đấu của nó vụt tắt ngấm. Sự non trẻ và bản năng thân phục đã thắng. Nó ngồi trên hai chân sau và kêu rên tuyệt vọng. Nhưng người bị nó cắn còn cúi nên Sói con lại bị tiếp cái tát nữa vào phía bên kia đầu. Nó đành lại ngồi xuống và rên rỉ mạnh hơn.

Bốn người da đỏ kia càng cười lớn và bạn họ dù đang bị đau tay, cuối cùng cũng bật cười. Họ xúm quanh Sói con và chế nhạo nó trong khi nó vẫn tiếp tục kêu la vì sợ hãi. Bỗng nó nghe thấy một tiếng động và những người da đỏ cũng nghe rõ. Sói con biết rõ tiếng động đó báo hiệu cái gì và sau khi phát ra một tiếng kêu dài, có chiều mừng rỡ hơn là lo sợ, nó bèn im lặng, chờ đợi mẹ nó đến. Con Sói cái hung dữ bất trị, chiến đấu giỏi, có thể giết bất cứ kẻ nào cưỡng lại nó và không bao giờ biết sợ. Quả thực, Sói mẹ đã lao tới nơi, vừa chạy vừa sữa. Nó đã thấy tiếng kêu than của đứa con và nó bỏ nhào đến để bảo vệ.

Sói mẹ chồm đến giữa đám người với một thái độ trả thù mãnh liệt, trông thực đáng sợ. Nhưng cái vẻ điên cuồng để bảo vệ con của Sói mẹ lại làm cho Sói con vui mừng. Nó lao nhanh về phía mẹ với tiếng kêu mừng rỡ, trong khi những con vật - người vội lùi vài bước, Sói mẹ áp mình che chở con và đối mặt với mấy người da đỏ, lông nó dựng đứng, họng

phát ra nhiều tiếng găm sữa âm ỉ. Mặt nó méo đi vì hăm dọa, còn mép nhăn thì cuộn lại gần đến khoe mắt thành ra bộ mặt căm hờn kỳ quặc và đầy ác ý.

Bỗng dung một người trong đám da đỏ kêu lên vì sửng sốt: "Nhưng này, chính là con Kiche!"

Sau tiếng đó, Sói con thấy mẹ nó không còn tự chủ được nữa. "Kiche" người đó kêu lên nhưng lần này với giọng nghiêm ngặt đầy quyền lực.

Lúc đó Sói con nhìn thấy mẹ nó trước đây còn là một con Sói cái lông lộn, không biết sợ, bỗng khuỷu xuống đến nỗi bụng gần chạm đất. Nó rên rỉ nhẹ nhàng quấy đuôi tỏ vẻ thuần phục. Sói con không hiểu gì cả, nó ngạc nhiên cao độ, sợ sợ hãi con người lại dậy lên trong nó. Bản năng đã không đánh lừa nó. Thái độ của họ là một bằng chứng. Ngay cả mẹ nó cũng thuần phục con vật - người.

Người da đỏ vừa nói ban nãy, bèn tiến lại gần mẹ nó. Anh ta đặt tay lên đầu Sói mẹ và nó chỉ càng nằm xẹp xuống thêm không tỏ chút gì là dám cản lại. Các người da đỏ khác cũng lại gần và bắt đầu sờ nắn, vuốt ve Sói mẹ, lúc ấy đã hoàn toàn thuần phục. Họ rất kích động, miệng la lối om sòm, nhưng cách thức la lối đó không có gì đáng ngại, theo suy nghĩ của Sói con cũng đang nằm dài cạnh mẹ. Mặc dù thỉnh thoảng bộ lông nó có sồn ngược lên, nhưng nó cũng gắng qui phục.

- Điều đó không có gì lạ - một người da đỏ nói. - Bố của Kiche là sói, nhưng mẹ nó là chó. Anh tôi chẳng buộc nó ba

đêm liền trong rừng vào mùa đông trước là gì? Như vậy Kiche có bố là chó sói.

- Thế là được một năm rồi anh Chồn Xám ạ, kể từ ngày nó bỏ trốn đấy. - Một chàng da đỏ khác nói.

- Hồi đó là vào đợt đói kém, anh Lưỡi Cá hồi ạ, vào dịp chúng tôi không kiếm đâu ra thịt cho nó ăn.

- Như thế là nó đã sống theo bầy sói. - Một chàng da đỏ thứ ba nói.

- Chắc thế anh Ba Đại bàng ạ - Chồn Xám nói và đưa bàn tay vuốt Sói con - bằng chứng là đây này.

Khi bàn tay chạm vào nó, Sói con hơi găm gừ. Bàn tay rời ra và phát vào nó, Sói con nhe răng và đành nằm lại, chịu phép, trong khi bàn tay quay trở lại, vuốt ve sau tai và dọc theo sống lưng nó.

- Bằng chứng là đây - Chồn Xám nói tiếp - Mẹ nó là con Kiche điều đó không còn nghi ngờ gì. Nhưng bố nó lại là một con sói vì thế nên nó mang dòng máu chó và dòng máu sói. Răng nanh nó trắng muốt và tên nó là Nanh Trắng. Tôi nói vậy đấy. Nó là chó của tôi. Con Kiche chả phải là chó của anh tôi là gì? Và anh tôi chả chết rồi còn gì?

Được gọi tên như vậy, Sói con nằm ngoan ngoãn ngấm nhìn các vật - người. Họ tiếp tục ồn ào thêm một lúc, rồi Chồn Xám lấy từ một cái bao nhỏ leo ở cổ ra con dao, đi đến một bụi cây cắt một cây gậy cứng cáp. Nanh Trắng quan sát anh ta. Anh ta vót nhọn hai đầu gậy và buộc một dây da vào mỗi

dầu. Anh lại buộc một đầu dây vào cổ Kiche, rồi đưa Sói mẹ đến gần một cây thông nhỏ và cột đầu da vào kia vào đấy.

Nanh Trắng đi theo và nằm cạnh mẹ. Lưỡi Cá hồi giờ tay lật Nanh Trắng nằm ngửa, Kiche nhìn lo lắng còn Nanh Trắng thì lại thấy sợ. Nó không kìm được, mồm khê găm gừ, nhưng không dám cắn. Anh ta xòe bàn tay ngón cong cong gãi bụng Sói con, đùa giỡn và lại lăn nó sang bên kia. Trông Sói con thật buồn cười và lúng túng, bốn chân chống lên, bị đặt nằm theo tư thế đó khiến nó rất tức tối. Làm sao mà kháng cự trong tư thế ấy? Nếu loài vật - người có dụng ý làm hại nó, thì rõ ràng là Nanh Trắng đành chịu, nó không thể chạy trốn được. Nhưng nó cũng thắng được nỗi lo sợ và đành chỉ găm gừ yếu ớt. Nó không thể không găm gừ. Người đó có vẻ không để ý và cũng không đánh vào đầu nó. Anh ta tiếp tục vuốt ve nó từ trên xuống dưới, và bỗng nhiên Nanh Trắng cảm thấy thú vị lạ lùng. Khi nó được đặt nằm nghiêng, nó thôi không sữa nữa và khi các ngón tay lăn về phía tai, vỗ vỗ và bóp chặt lấy tai, cảm giác dễ chịu nơi nó lại mạnh hơn nữa. Sau đợt kỳ cọ cuối cùng rất khéo léo, khi người da đỏ để nó yên và rời ra xa, thì Sói con không còn sợ hãi gì hết. Tất nhiên, trong những mối quan hệ sau này với con người, còn nhiều dịp nó gặp phải sợ hãi, nhưng sự tiếp xúc đầu tiên này hầu như là một điểm báo trước mối đồng cảm hài hòa giữa con người và chính nó.

Một lúc sau, Nanh Trắng nghe thấy những tiếng động kỳ lạ vọng lại gần. Nhờ kinh nghiệm mới thu được, nó biết nên xếp loại tiếng động này vào các tiếng do con vật - người gây ra. Chẳng bao lâu cả bộ lạc xuất hiện, khoảng bốn chục

người trong đó, gồm đàn ông, đàn bà, trẻ con, hết thầy đều mang nặng dụng cụ của trại cùng với khá nhiều chó. Trừ những con còn quá nhỏ, bọn chó cũng mang nặng như chủ chúng. Những túi buộc vào lưng chúng bằng dây da quấn quanh thân thể, tùy theo kích thước, mỗi con mang từ mười đến mười lăm ký.

Nanh Trắng chưa từng trông thấy chó bao giờ, nhưng nó hiểu ngay là chúng cùng thuộc nòi giống với nó, tuy có đôi điểm khác nhau. Về phía mình các con chó thường tỏ ra dữ tợn, chẳng khác gì chó sói. Khi nhìn thấy Sói con và Sói mẹ, chúng nhảy xổ vào hai mẹ con. Nanh Trắng xù lông, găm sủa, xô ra cắn lung tung. Đàn chó nhe răng đồ xô vào làm nó mất thăng bằng, ngã lăn xuống đất, bốn vó chống lên trên, Nanh Trắng bị răng của chúng cắn rất đau nhưng nó cũng cắn lại vào bụng chúng. Cuộc cắn xé diễn ra thật khủng khiếp. Nó nghe tiếng sủa găm của Kiche và tiếng kêu của các *vật - người*, tiếng gậy khua, tiếng rú đau đớn của bọn chó khi gậy đập trúng vào chúng.

Chỉ chưa đầy vài giờ sau, mọi việc đã kết thúc và chẳng mấy chốc Sói con đã đứng dậy được. Nó nhìn thấy những người da đỏ chạy đến giải cứu nó, xua đuổi bầy chó bằng gậy gộc của các kẻ địch cùng nòi giống. Nhận thức về một việc trừu tượng như vấn đề công lý, thực ra rất xa lạ đối với trí não nó nhưng nó cũng hiểu theo cách suy nghĩ riêng là các *vật - người* đang thi hành công lý, họ đề ra những luật pháp và đòi hỏi không kẻ nào được vi phạm. Nó cũng thần phục cách thức, mà qua đó loài người thực thi các qui luật. Họ không cắn xé, cào cấu như các động vật khác mà Sói con đã từng

gặp từ trước tới nay. Họ biểu thị các sức lực của họ thông qua những vật vô tri vô giác. Các vật này thay cho việc cần xé. Các gậy gộc, đã do các sinh vật kỳ lạ này điều khiển cũng bay bổng trong không khí, như các vật sinh sống, giáng xuống mình các con chó đau đớn.

Dưới mắt nó, điều đó biểu thị một quyền lực kỳ diệu không giải thích được, siêu tự nhiên, một quyền lực gần như thần lực. Nhiều lắm nó chỉ biết đó là những sự vật vượt tầm hiểu biết của nó. Sự thần phục và nỗi sợ hãi mà nó cảm nhận trước những vật - người này khá giống trường hợp một con người có thể cảm thấy khi ở trên đỉnh đồi nhìn thấy một thiên sứ cầm mỗi tay một cây gậy sét và giáng sấm chớp kinh hoàng vào vũ trụ.

Bọn chó đã bị đẩy lui. Cuộc chạm trán hỗn độn, ồn ào chấm dứt. Nanh Trắng vừa liếm vết thương, vừa ngẫm nghĩ về cuộc tiếp xúc đầu tiên với bầy chó điên cuồng. Nó chưa bao giờ nghĩ rằng nòi giống nó lại gồm cả những loài khác mẹ Kiche, Một Mắt và nó. Nó vẫn tưởng cả ba, chúng lập thành một nòi riêng biệt, thế mà giờ đây nó nhận ra rất nhiều con vật khác cũng có họ hàng với chính loài của nó. Nó thậm chí oán những đứa đã anh em cùng giống mà cứ chỉ đầu tiên là nhảy bổ vào muốn tiêu diệt nó. Nó cũng đau xót thấy mẹ nó bị buộc vào cây, ngay như các vật - người với quyền lực tối cao, họ cũng cho thế là cần thiết. Điều ấy chính là cạm bẫy là sự nô dịch, và cho đến hôm đó vốn vẫn quen lang thang tùy thích, chạy lảng xãng, ngủ bất kỳ đâu tùy ý, nó hoàn toàn không biết gì về sự phụ thuộc. Giờ đây, tự do của nó bị hạn chế. Các cử động của Sói mẹ bị giám hản trong

phạm vi chiều dài chiếc gậy, và nó tự cảm thấy bị ràng buộc vì không thể rời khỏi mẹ. Điều đó không làm nó hứng thú và nó tỏ ra không vui thích lắm khi các vật - người đứng lên để tiếp tục hành trình. Một người nhỏ bé trong bọn họ cầm lấy dây da buộc Kiche lôi đi. Nanh Trắng leo đèo theo chân, đầu óc rối bời vì cuộc phiêu lưu mới này, và nó đã lao mình vào một cách mơ hồ.

Họ xuống một thung lũng khá xa nơi ở cũ của mẹ con sói, mãi tới chỗ dòng nước xiết đổ vào sông MacKenzi. Tại đó có những cây sào cao nâng đỡ những chiếc thuyền lật úp và có những tấm dùng để phơi cá. Đoàn người da đỏ cắm trại ở đó và Nanh Trắng theo dõi họ với vẻ ngạc nhiên lẫn say mê. Càng lúc, nó lại càng thấy thêm sự cao siêu của các vật - người này. Cảnh tượng đó chứng tỏ năng lực họ còn mạnh hơn cả sự đồ họ của họ đối với đàn chó có răng nhọn sắc. Khả năng của họ làm khởi động những vật vô tri vô giác như vậy và làm thay đổi bộ mặt thế giới. Đối với Sói con, những điều ấy dường như siêu phàm.

Việc cắm cọc dựng lều lôi cuốn sự chú ý đặc biệt của nó, việc ném những gậy gộc và những mảnh đá đi xa thực ra không có gì đáng ngạc nhiên, nhưng khi các mảnh bạt da được căng phủ lên các cọc dựng thành những chỗ trú, thì sự kinh ngạc của Nanh Trắng lên đến tột độ. Các khối kỳ diệu đó được dựng lên trong nháy mắt quanh nó, chẳng khác gì những sinh vật quái lạ. Lều bạt choán hết tầm nhìn của nó, và nó có cảm giác là chúng sẵn sàng đè bẹp nó. Đến khi làn gió nhẹ làm rung động các lều bạt khiến chúng trông tựa như khối khổng lồ động dậy thì nỗi khiếp đảm đã xâm chiếm toàn

tâm trí nó, nó phải nằm rạp xuống đất, sẵn sàng nhảy tót đi trốn, nếu chúng có thể xô lại phía nó.

Chẳng mấy chốc nỗi sợ hãi cũng giảm bớt. Đàn bà trẻ con lần lượt vào hoặc ra khỏi các lều mà chẳng có điều gì xảy ra, còn bọn chó thì chỉ luôn luôn chạy vào nhưng đều bị mắng chửi thậm tệ hoặc bị đuổi ra bằng những cục đá ném bồng. Một lúc sau, Nanh Trắng rời mẹ Kiche, rón rén bò về phía lều gần nhất. Tính tò mò của tuổi trẻ, sự khao khát học hỏi kích thích mạnh mẽ, thúc đẩy nó tiến lên.

Với thái độ thận trọng có tính toán vượt nốt những khoảng cách cuối cùng để đến sát bức tường bằng vải bạt. Các sự việc trong ngày đã khiến nó phải luôn đề phòng những bất ngờ không đoán trước được. Cuối cùng, mũi nó chạm vào tấm bạt. Nó chờ đợi... Không có gì xảy ra... Nó hít ngửi vật kỳ lạ duộm mùi người, ai thử ngoạm răng vào tấm vải và khẽ rung. Một phần tấm bạt rung động, không có hiện tượng gì lạ cả. Nó lại kéo. Bức tường vải lại rung động mạnh hơn. Thú vị biết bao, Nanh Trắng bèn kéo mạnh hơn, cho đến khi toàn bộ túp lều rung chuyển. Từ bên trong vọng ra tiếng thét của một phụ nữ da đỏ và Nanh Trắng lại chạy rất nhanh về cạnh mẹ. Nhưng từ đó, hình bóng lù lù to lớn của các lều bạt không còn làm có sợ nữa.

Nó lại rời Kiche - Sói mẹ bị buộc vào một chiếc cọc không thể theo nó được - và chẳng mấy chốc, nó thấy một con chó non, hơi nhỉnh hơn nó một chút, tiến về phía nó một cách chậm chạp, dằng dấp vênh vênh ưa gây sự. Con vật non, mà về sau Nanh Trắng nghe gọi là Liplip, là một con chó nhỏ vũ phu - hiểu theo ý nghĩa dùng cho đồng loại của nó, đã từng

nhiều phen kiếm chuyện với bạn bè. Nó thuộc loài chó lòi, nhưng không nguy hiểm lắm vì còn non và Nanh Trắng muốn sẵn sàng đón tiếp nó như bạn. Nhưng khi thấy kẻ lạ mặt vừa đi vừa dướn mình và nhàn mếp thì nó cũng làm như thế. Chúng quay vòng quanh nhau nhiều lần, xù lông và gầm sủa. Thoạt đầu Nanh Trắng ngỡ là trò đùa và thấy thú vị nên tham gia, nhưng bất thành linh Liplip nhảy xổ vào nó và nhanh như chớp, cắn nó rất đau rồi lùi. Vết cắn trúng chỗ vai, chỗ mà con linh miêu đã cắn ngày trước. Vẫn đau ê ẩm thấu xương, cú cắn bất ngờ khiến Nanh Trắng thét to, nhảy chồm lên vì tức giận, lao vào cắn Liplip như điên.

Liplip sống trọn đời thơ ấu ở trại đã trải qua nhiều cuộc chiến với các con chó con cùng tuổi. Ba lần... bốn lần... hàng chục lần, các răng nhỏ, nhọn hoắt của nó đã cắn trúng địch thủ vào những chỗ nguy hiểm, làm cho kẻ địch phải cúp đuôi bỏ chạy. Nanh Trắng tủi thân, rên rỉ, tìm đến nép vào bên mẹ. Cuộc đấu với Liplip là trận đấu thứ nhất trong hàng loạt trận chiến giữa chúng, vì sự đối kháng nảy sinh ngay từ buổi đầu gặp nhau và còn diễn ra dai dẳng. Dường như hai con vật cùng giống nhưng khác loài này thường xuyên đối chọi nhau.

Kiche dịu dàng liếm con và khuyến khích nó ở lại gần mình. Nhưng không gì hãm nổi tính tò mò của Sói con, chỉ sau đó vài phút, nó lại đi phiêu lưu theo hướng khác. Nó gặp một vật - người. Chồn Xám đang ngồi xồm, bận làm gì với những cành nhỏ và rêu khô rải trên đất trước mặt anh. Sói nhỏ đến gần và quan sát anh. Chồn Xám phát ra những tiếng mà Nanh Trắng cho là không có ác cảm nên cứ tiến lại gần thêm.

Đàn bà và trẻ con đem thêm những mẩu gỗ và cành cây cho Chồn Xám. Rõ ràng công việc có vẻ quan trọng. Tính tò mò của Nanh Trắng tăng đến mức nó dám đến gần, chạm hẳn vào đuôi Chồn Xám, quên rằng người da đỏ là một *vật - người* ghê gớm. Bỗng nhiên nó thấy một thứ mây kỳ lạ bốc lên trên các cành cây và rêu, ngay ở chính giữa, một vật màu mặt trời nhảy nhót và bốc lên cuộn cuộn. Nanh Trắng hoàn toàn chưa biết gì về lửa, ánh lửa phát ra, giống hệt cái cửa ánh sáng của hang ổ vào những tuần đầu của đời nó. Ngọn lửa đã thu hút nó như một nam châm. Nó bò về phía ngọn lửa, nghe thấy Chồn Xám cười se sẽ ở gần đấy, chẳng có vẻ gì là ác ý. Nó bèn đến gần và chạm mũi vào ngọn lửa, đồng thời lè lưỡi liếm.

Nanh Trắng giật thót người kinh hãi, phút chốc tựa như bị tê liệt. Các lực bí ẩn nấp trong đám cành cây và rêu khô đã quắp chặt lấy mũi nó. Nó loạng choạng lùi bước, miệng phát ra những tiếng sủa ngạc nhiên. Sói mẹ nổi khùng vì không cứu được con, lông lộn chồm lên nhiều lần, đầu chiếc gậy vẫn giữ chặt nó. Riêng Chồn Xám thì cười âm lên vỗ đuôi bành bạch và kể cho khắp trại biết, người nào cũng cười đến quặn ruột như anh ta. Ngồi trên hai chân sau, hình dáng nhỏ bé đáng thương và cô độc giữa đám *vật - người* đang cười nói om sòm Nanh Trắng phát ra những tiếng kêu đau tức.

Chưa bao giờ nó lại bị đau ê chề như thế. Mũi và lưỡi bỏng tấy vì cái vật sống màu mặt trời ấy. Nó kêu la không ngừng, nhưng tiếng rên xiết của nó lại được đánh dấu bằng những chuỗi cười của đám *vật - người*. Nó thử làm dịu chỗ bỏng ở mũi bằng cách thè lưỡi ra liếm nhưng chính cái lưỡi

cũng đau rất, nên nó cảm thấy vết bỏng càng tấy mạnh. Nó tuyệt vọng và càng gào to hơn.

Nỗi tủi nhục choán hết đầu óc nó. Nó đoán ra ý nghĩa của tiếng cười. Chúng ta không thể hiểu tại sao một vài động vật lại hiểu được bản chất của tiếng cười và hiểu khi nào thì chúng ta cười chúng, nhưng đó chính là trường hợp của Nanh Trắng. Nó cảm thấy bọn *vật* - *người* đang cười nhạo nó, nên bỗng dưng nó thấy xấu hổ. Nó bèn quay đi và chuồn thẳng, không phải để tránh ngọn lửa và mối hiểm nguy do lửa gây ra mà để lánh xa tiếng cười chạm lòng tự ái của nó, làm tổn thương nó ở mức tàn khốc hơn là ngọn lửa đã đốt cháy da thịt nó. Và nó chạy gần về Kiche vẫn đang lồng lộn ở đầu dây buộc, chẳng khác gì một con chó điên. Kiche là con vật duy nhất trên đời đã không cười nó.

Hoàng hôn đổ xuống đêm tối lại đến. Nanh Trắng nằm ngoan ngoãn cạnh mẹ, vẫn còn đau ê ẩm vì các vết bỏng, nhưng chủ yếu là nó còn bận tâm lo lắng một điều khác. Nó cảm thấy một sự trống trải vô bờ và một nỗi u sầu kinh khủng trùm lấy nó. Còn đâu hang ổ êm đềm ở sườn vách dốc và còn đâu dòng nước với tiếng hát dịu dàng. Ở đây mọi việc đều ồn ào và hoạt động. Quá nhiều đàn ông, đàn bà, trẻ con và bấy chó, luôn luôn sửa мэng nhau và gây rối. Cảnh cô tịch êm dịu mà nó từng sống từ ngày mới sinh không còn nữa. Ở đây, ngay đến không khí cũng hòa vào nhịp sống, tràn đầy những tiếng rủ rỉ, vo vo bất tận, mỗi lúc một thay đổi nhịp độ, làm cho thần kinh nó luôn căng thẳng, và các giác quan thêm nhức nhối. Nó lo lắng, thân co quắp, mệt mỏi và thường xuyên ở trong tình trạng báo động.

Nó ngắm nghía nhìn các vật - người đi lại trong trại, giống như kiểu loài người tôn sùng các đấng thần linh do họ đặt ra. Nanh Trắng quan sát các người da đỏ và gán cho họ những quyền lực diệu kỳ. Trong thâm tâm u ám của nó, nó hiểu rằng đây là những đấng cao siêu, những đấng có phép thần thông, chẳng khác gì các thần linh, Thượng đế đối với loài người vậy. Là sinh vật có quyền đô hộ, nắm trong tay toàn bộ các lực huyền bí, làm chủ muôn loài hữu sinh và vô sinh, họ buộc tất cả loài động vật phải tuân lệnh, ban cho những vật bất động tính năng vận động, và từ rêu khô, gỗ mục, có thể làm nảy sinh ngọn lửa màu mặt trời sinh động và độc ác. Họ là những kẻ làm ra lửa, họ là những đấng thần linh!

CHƯƠNG THỨ MƯỜI

BỊ NÔ DỊCH

Mỗi ngày qua, Nanh Trắng lại học thêm được nhiều điều. Trong thời gian Kiche bị buộc vào cột, nó chạy lảng vảng trong trại, ngó chỗ này, dòm chỗ kia, quan sát mọi sự việc chung quanh để học hỏi, chẳng mấy chốc nó đã nắm được ít nhiều các thói quen của những vật - người. Nhưng sự gần gũi thân mật với con người không thể là sự khinh nhờn. Càng gần con người bao nhiêu nó lại càng thấy họ vượt hẳn các loài khác. Họ càng biểu thị quyền lực huyền bí của mình thì thần khí của họ càng vững mạnh. Thỉnh thoảng, con người đau xót khi thấy các đấng Thượng đế - thần linh của họ bị đánh đổ, bàn thờ bị phá vụn, nhưng đối với con sói và con chó hoang dã, đã đem thần nấp dưới chân con người thì không phải thế. Trái ngược với con người, thần thánh vẫn vô hình và siêu tự nhiên, các hơi và mây mù của sức tưởng tượng đã che lấp thực thể, đưa họ lạc vào vương quốc trí tuệ không thể kiểm tra được, trong những nhận thức thiếu hẳn sự toàn năng và nhân hậu, còn con sói và con chó hoang dã đã ngồi bên lò lửa của con người, được thấy trước mặt chúng những đấng thần linh bằng xương bằng thịt, sờ mó được, có vị trí rõ ràng trong thế giới, sinh sống theo thời gian và trong không gian để thực hiện những ý đồ của họ. Chúng

không cần một gắng sức nào mới có thể tin tưởng vào các thần linh ấy, phủ nhận thực tại của họ là vô hình. Họ sờ sờ ngay đây, đứng trên hai chân, chiếc gậy sẵn nơi tay, vô cùng dũng mãnh, đầy năng động, không uỷ mị, yếu đuối chẳng khác gì những thần linh có quyền lực huyền bí không lường nổi, được bao bọc bằng chất thịt, chất thịt đấy cũng chảy máu khi bị tổn thương và cũng như các loài thịt khác, có thể ăn được.

Không thể chối cãi, các *vật - người* là những thần linh toàn năng. Cũng như mẹ nó, con Kiche, đã đáp ngay lời gọi tên nó, vậy thì Nanh Trắng cũng vậy, biểu thị sự phục tùng ngay từ ngày đầu.

Nó muốn chạy theo gót chân họ, nếu họ lại gán nó, thì nó tránh ra nhường chỗ. Khi họ gọi tên nó, nó liền chạy ngay đến. Nếu họ đe dọa thì nó bò tới chân họ, nếu họ ra lệnh cho đi ra thì nó vội chạy ra. Sở dĩ như vậy là vì mỗi ý muốn của họ đều kèm theo khả năng bảo đảm việc thực hiện tức thời nhờ những "lý lẽ" thấu đáo: cứ đánh đập rất trúng, mảnh đá ném mạnh, cây gậy hoặc roi vọt...

Cũng như tất cả những con chó của trại, nó thuộc quyền sở hữu của các *vật - người*. Các động tác của nó cũng thuộc về họ, thân thể nó là của họ. Còn họ thì tùy sở thích, có thể làm tình làm tội nó, đè giẫm nó dưới chân hoặc vui lòng cho nó đi theo. Nó phải tuân lệnh họ, nó hiểu rất nhanh điều đó và bản tính ưa độc lập cùng tính ương bướng của nó bị tổn thương. Nó không thích gì kiểu sống mới này, mặc dù đồng thời đã bắt đầu cảm thấy quyến luyến. Sự lo lắng cho số phận bản thân giờ đây trở thành công việc của người khác, thay nó

mà chịu trách nhiệm về cuộc sống của nó. Điều đó biểu thị sự đền bù, vì thực ra dựa vào người khác bao giờ cũng dễ hơn là nhờ vào chính bản thân mình. Sự phó mặc bản thân mình, cả thể xác lẫn linh hồn, cho các *vật* - người thật ra Nanh Trắng không thực hiện ngay một lúc được. Tính di truyền hoang dã, kỷ niệm về cuộc sống tự do trong thiên nhiên, gay go và cô độc, đôi khi đã giầy vò nó trong những lúc nó lang thang ở bìa rừng, đứng yên nghe theo tiếng gọi xa xăm. Nhưng bao giờ nó cũng quay về trại, thâm tâm bối rối và chạy đến cạnh Kiche, rên nhẹ nhàng, ngih ngời mông lung và liếm mặt mẹ nó thật nhiều, dường như muốn được giải thích.

Nanh Trắng thích nghi rất nhanh với cuộc sống ở trại. Nó nhận thấy rõ sự bất công và tính tham lam của các con chó lớn khi người ta ném thịt và cá cho chúng vào giờ cho ăn. Chẳng mấy chốc nó hiểu chung chung rằng đàn ông tỏ ra công bằng, trẻ con độc ác hơn và các phụ nữ thì dịu dàng hơn, sẵn sàng ném cho nó một khúc xương hay một mẩu thịt. Còn đối với đàn chó kia, nó tự rút ra kết luận sau hai ba lần gặp gỡ nảy lửa giữa nó và chúng rằng tốt hơn hết là nên để bọn chúng yên, nên tránh chúng càng xa càng tốt và mỗi khi thấy chúng lại gần thì nên tránh mặt.

Nhưng tai họa lớn nhất trong đời nó vẫn là Liplip. Nhiều tuổi hơn, lớn và vạm vỡ hơn Sói con, Liplip đã chọn Sói con làm vật chịu đựng bao khổ ải do nó gây nên. Nanh Trắng sẵn sàng đánh lại, nhưng địch thủ không phải là đối thủ kém sức nó. Địch thủ quá mạnh so với Sói con, nên Liplip đối với nó thật là một cơn ác mộng. Mỗi khi nó mạo hiểm đi xa mẹ, không mấy khi con vật hung bạo ấy lại bỏ lỡ dịp để xuất

hiện ngay sau chân nó, vừa sửa mắng vừa chờ dịp thuận lợi khi không có mặt một vật - người nào để có thể xông tới nó, buộc nó phải bước vào cuộc chiến mà không bị trừng phạt. Bao giờ Liplip cũng thắng và những lúc ấy nó tỏ ra hết sức thích thú với chiến thắng mà nó đạt được. Các cuộc chiến trở thành trò giải trí chính của Liplip và là nỗi hải hùng đối với Nanh Trắng.

Nhưng Sói con không dễ chịu gì để bị đánh gục, mặc dù nó thường bị thua sau mỗi trận đấu và còn thua đậm là đằng khác, nhưng lòng dũng cảm của nó vẫn không hề chịu nhường bước. Tuy nhiên, chính sự làm tình làm tội thường xuyên của Liplip đối với nó đã ảnh hưởng xấu đến tính nết nó. Nó trở nên hung dữ và buồn nản. Tính man rợ nguyên thủy của nó càng tăng thêm. Có thể nói là cái tuổi chó con non dại của nó đã bị bóp nghẹt. Không bao giờ nó được nhập bọn để nhảy nhót vui đùa với các con chó khác trong trại. Liplip vẫn đề mắt tới nó. Hễ lần nào Nanh Trắng đến gần chúng là Liplip liền nhảy xổ đến ngay để tìm cách buộc nó phải chạy trốn, hoặc để khơi mào một cuộc chiến mà Sói con biết chắc là sẽ thua.

Chịu thiệt thòi không được hưởng phần lớn những thú vui của tuổi trẻ như vậy, nên Nanh Trắng đành phải luôn thế thủ và điều đó khiến nó già trước tuổi. Tính thông minh của nó phát triển, trở thành tinh ranh quá quắt. Thực ra, nó không thiếu thời gian để nghiền ngẫm tìm cách tốt nhất để "ăn gian". Hàng ngày, vào lúc được phân phát thức ăn, nó tìm cách để không bị mất phần thịt và cá; ngoài ra nó còn trở thành một tên trộm cắp khôn khéo. Buộc phải tự lo cho mình, nó thực

hiện việc đó khéo léo đến nỗi chẳng mấy chốc nó đã trở thành một tai họa cho các bà nội trợ đa đoan. Nó học cách len lỏi khắp nơi trong trại, tỏ ra thông thạo trong việc quan sát, đối với tất cả mọi sự việc đang xảy ra, nó luôn luôn nghe ngóng hòng xư sự đúng mức. Nó cũng tìm cách tránh để khỏi rơi vào nanh vuốt của tên bạo chúa hung hãn bằng các biện pháp khôn ngoan.

Một ngày kia, nhờ tính ranh mãnh, nó đã thực sự dẫn đầu được một điểm so với địch thủ của nó và đây cũng là lần đầu tiên nó được ném mùi trả đũa. Cũng như mẹ nó khi còn sống với bầy sói, đã đánh lừa lũ chó, dụ chúng sa lưới; Nanh Trắng cũng thế, bằng động tác tương tự, nó đã dụ Liplip đến trước bộ hàm đầy cảm thù và mong rửa hận của Kiche. Rút lui trước sức tấn công của Liplip và để đạt được ý đồ, Nanh Trắng đã dùng một con đường tắt chạy vào lều rồi lại chui ra ngay, len lỏi như vậy nhưng lúc nào cũng chỉ đứng trước kẻ đuổi có một bước nhảy, mặc dù nó chạy nhanh hơn đa số chó con trạc tuổi nó, kể cả Liplip.

Cuộc săn đuổi và khoảng cách luôn luôn gần gũi nó với kẻ địch đã khiến cho con Liplip hằng máu và mất hết cảnh giác, hoàn toàn lãng quên vị trí xung quanh. Khi nó nhận rõ được chỗ đang đứng là đâu, thì đã quá muộn. Nó vừa học tốc chạy quanh một túp lều, thì bỗng thấy mình đang đứng trước ngay mặt con Kiche bị buộc vào cột. Nó bèn thét lên vì sợ hãi nhưng ngay lúc đó, các răng nanh công lý đã cắm vào cơ thể nó rồi. Mặc dù Sói mẹ bị xích, nhưng gỡ ra khỏi hàm nó không phải là chuyện dễ. Nó hất Liplip nằm ngửa, bốn vó

chống lên trời để Liplip không trốn được, và cứ thế mà trừng trị Liplip liên hồi bằng những miếng nanh nhọn hoắt.

Cuối cùng, lẫn được ra ngoài tầm của Sói mẹ, Liplip khó khăn lắm mới lấy lại được tư thế. Nó bị tổn thương cả thể xác lẫn lòng tự ái. Lòng rồi bù dính bết vào nhau ở những chỗ bị Kiche cắn, nó định đứng nguyên ở chỗ vừa nhổm dậy được, miệng há lớn phát ra tiếng rên xiết kéo dài điển hình cho các chú chó nhóc bị đòn. Tức thì Nanh Trắng xô tới cấm phập nanh vào chân sau của nó. Liplip không còn bụng dạ nào muốn đánh nhau nữa, đành chạy trốn không chút ngượng ngịu, cố quay trở về chỗ ở của mình, trong khi Sói con thừa thắng tiếp tục đuổi theo. Những người da đỏ đã chạy đến cứu Liplip và ném sỏi về phía Nanh Trắng khiến nó cũng phải quay trở lại.

Một bữa, Chồn Xám xét thấy không còn sợ Kiche bỏ trốn, nên đã thả nó ra. Nanh Trắng vui mừng tột bậc khi thấy mẹ nó được trả tự do. Nó nhảy nhót vui vẻ bên cạnh mẹ, chạy qua chỗ nọ chỗ kia trong trại. Liplip không còn dám bén mảng đến gần hai mẹ con sói nữa. Nanh Trắng tha hồ điều võ dương oai trước mặt nó; cẳng cứng đờ, lông xù dựng đứng, con chó non kia không dám đáp lại sự thách thức của nó. Dù rất muốn báo thù, Liplip cũng đủ khôn ngoan cố chờ lúc mặt đối mặt với Sói con ở một quãng vắng nào đấy, chỉ có hai đứa với nhau thôi. Có một hôm, Kiche và Nanh Trắng đang mò mẫm ở bìa rừng bên cạnh. Sói con dấn dặt mẹ dò dẫm đến đây từng bước một, nhưng Kiche không chịu đi xa hơn. Nó đi thêm vài bước nữa, vượt lên để thúc mẹ đuổi theo. Bên dòng nước xiết, hang ổ và các khóm rừng yên tĩnh như lời cuốn, và

nó muốn rằng mẹ nó phải đi cùng. Nó quay đầu lại, Kiche vẫn không nhúc nhích. Nó bèn rên rĩ cầu xin mẹ. Sau đấy, nó sụt sạo đây đó trong bụi rậm, nhưng Kiche vẫn không động đây, nó đành quay về với mẹ liếm nhẹ vào mõm mẹ và rồi lại chạy ra xa. Kiche vẫn không tỏ vẻ muốn đi theo con. Nó bèn dừng lại, nhìn mẹ với con mắt khẩn khoản, nhưng biết ngay là vô ích khi thấy mẹ nó quay đầu đi và nhìn về phía trại. Tiếng gọi của những vùng đất bao la, vắng vẻ mà Sói con nóng lòng muốn đi tới, chính Kiche cũng cảm thấy, nhưng còn một tiếng gọi khác lớn hơn, da diết hơn, đó là tiếng gọi của con người và ánh lửa của họ - tiếng gọi chung cho các loài vật - trong đó có bọn sói và chó rừng, anh em của chúng. Kiche quay lại và đi từ từ về phía trại. Sự cầm giữ của các đấng thần linh còn vững chắc hơn cả dây da buộc nó vào cọc. Vô hình và huyền bí, quyền năng của họ đã giữ nó lại, không cho nó bỏ đi. Nanh Trắng ngồi xuống cạnh một cây bạch dương và khẽ rên rĩ. Mùi thông xông ra nồng nặc, bầu không khí đượm mùi thơm đủ loại càng nhắc sói con nhớ tới cuộc sống tự do ngày xưa, trước khi bước vào những ngày nô dịch. Nhưng nó còn thuộc lứa tuổi thơ ấu, nên đối với nó, mẹ nó là trên hết, trên cả tiếng gọi của con người hay tiếng gọi của thiên nhiên. Trong suốt cả thời thơ ấu, nó đã từng phụ thuộc vào mẹ nó, và giờ phút tự do của nó còn chưa điểm. Vì vậy nên nó lại đứng lên, vẻ buồn rầu, lẻo đẻo đi theo mẹ về phía trại. Một đôi lần, nó dừng lại dọc đường, ngồi xuống, lắng nghe tiếng gọi xa xăm của rừng rú và đáp lại bằng một tiếng rên rĩ.

Ở các vùng hoang dã phương Bắc, thời gian các đứa con được gần mẹ không bao giờ kéo dài, dưới sự đô hộ của con

người, thời gian đó đôi khi còn bị rút ngắn hơn. Đối với Nanh Trắng cũng vậy. Sói là Chồn Xám có nợ Ba Đại bàng, anh này lại sắp sửa xuống thuyền để đi ngược sông Mackenzi đến vùng hồ. Người nô lệ lớn tuổi đã được trả nợ bằng một tấm vải đỏ chói, một bộ da gấu, hai mươi viên đạn và... Kiche. Nanh Trắng nhìn thấy mẹ mình bị lôi xuống thuyền của Ba Đại bàng và nó cố lao ra theo mẹ. Người da đỏ phũ phàng đẩy mạnh nó về đất liền. Thuyền xuôi đi xa, Sói con bèn lao mình xuống nước và bơi theo thuyền. Ngay cả ý muốn của *vật - người*, tức là của đáng thần linh cũng không có nghĩa gì đối với Nanh Trắng. Nó vô cùng lo lắng vì bị mất mẹ.

Nhưng các thần linh đã không chấp nhận sự bất tuân thượng lệnh nên Chồn Xám bèn nhảy lên một chiếc thuyền vôi đuổi theo Sói con. Khi tới gần, anh ta túm lấy cổ nó nâng lên khỏi mặt nước. Anh chưa đặt ngay nó vào thuyền. Một tay nâng nó rên, còn tay kia anh giáng cho nó một trận nên thân. Thực là một trận đòn ra trò. Chồn Xám có bàn tay to và các cú đập không ngừng kế tiếp nhau, cú nào cũng mạnh và trúng đích phong phốc.

Dưới trận mưa đòn, Nanh Trắng hết bị đánh bên này lại đến bên kia nên đảo qua đảo lại như một quả lắc trong cơn điên loạn. Những cảm nghĩ hỗn độn xô đẩy nhau trong đầu óc nó. Trước hết là sự ngạc nhiên, tiếp đến là một sự sợ hãi nhất thời - và những cú đập rất phũ phàng của bàn tay giáng vào nó làm cho nó phải rên la dữ. Nhưng chẳng mấy chốc, cơn tức giận của nó bùng lên. Bản chất tự do của sói còn lại đã trỗi dậy, nó bèn nhe răng và dung cảm sữa mắng vào mặt đáng

thần linh cũng đang bức bối. Điều đó như đổ thêm dầu vào lửa và một trận mưa đòn tàn khốc hơn lại diễn ra.

Chồn Xám tiếp tục đánh, Nanh Trắng lại tiếp tục kêu, nhưng trường hợp này không thể kéo dài mãi được. Một trong hai bên tất phải chịu thua bên kia; bên đó là Nanh Trắng... Nó lại sợ... Lần đầu tiên Nanh Trắng biết thế nào là bàn tay của con người. Cho đến giờ các cú ném đá hay gây gộc mà nó đã nhận được, chỉ đáng coi là những món trớn so với cực hình nó đang phải chịu và vì vậy mà nó mất hết can đảm. Nó đành khuất phục.

Bắt đầu rên xiết và khóc lóc, sau đó nổi sợ hãi biến thành kinh hãi và tiếng kêu liên tục thoát ra từ cổ họng nó, không liên quan gì đến nhịp độ của trận trừng phạt.

Cuối cùng, bàn tay đánh nó cũng ngừng. Sói con vẫn bị bàn tay kia của Chồn Xám nhắc bổng, vẫn đu đưa và nó vẫn tiếp tục kêu gào. Điều đó làm cho người chủ có vẻ thỏa mãn, anh ta ném không thương xót Nanh Trắng vào đáy thuyền, chiếc thuyền đang lướt theo dòng nước. Người da đỏ nhặt mái chèo, Nanh Trắng làm vướng các động tác chèo thuyền của anh nên lại bị một cú đá thô bạo nữa. Đột nhiên bản năng chống cự thúc giục, Nanh Trắng bèn cắn phập răng vào chân đi giày lông của chủ.

Trận trừng phạt tiếp lại diễn ra với mức độ kinh khủng và sự tức giận của Chồn Xám còn lớn hơn so với nỗi kinh hoàng của Nanh Trắng. Không riêng gì bàn tay, mà cả chiếc bơi chèo gỗ cũng đổ dồn vào Sói con và thân hình nhỏ bé của nó bị đau như, tới tã. Chồn Xám lại ném nó vào đáy thuyền.

Lần này, người da đỏ lại cố tình đánh nó một cách phũ phàng bằng chân. Nanh Trắng không còn dám phản ứng lại. Nó vừa rút ra một bài học mới về sự nô dịch. Không bao giờ và trong bất kể trường hợp nào, nó không được liều lĩnh cản lại đáng thần linh vừa là chúa tể vừa là chủ nhân của nó. Thân thể của vị thần là tối thượng, và nếu dám xúc phạm bằng răng tức là một phạm thượng không thể tha thứ được, một tội ác không thể tưởng tượng nổi.

Khi con thuyền ghé bờ, Sói con chờ đợi, rên rỉ và đành chờ lệnh chủ. Ý muốn của Chồn Xám là nó phải tự lên bờ, nên Sói con tội nghiệp đã bị ném lên không chút nương tay, cú ném làm các vết đòn của nó đau dội lên và nó đứng dậy vừa khó khăn vừa run rẩy. Từ xa, Liplip đã được chứng kiến tấn thảm kịch, bèn xô đến lần Sói con ngã nhào và cầm phập nanh nhọn vào da thịt nó. Nanh Trắng đang trong tình trạng kiệt sức nên không thể địch lại được, và nếu Chồn Xám không đá mạnh chân hất xa tên chó con hiếu chiến đến vài mét thì Nanh Trắng tất đã phải trải qua những giây phút đau khổ nữa. Đó là công lý của *vật - người* và ngay trong tình trạng đáng thương như thế, Nanh Trắng vẫn rung mình biết ơn. Nó khập khiễng theo chân Chồn Xám một cách ngoan ngoãn qua các lều trại về đến lều của chủ. Nó vừa hiểu rằng quyền trừng phạt là một đặc quyền mà các đáng thần linh chỉ dành cho chính bản thân họ và họ không chấp nhận cho tất cả các loài sinh vật hạ đẳng khác có được cái quyền đó.

Đêm ấy, khi cảnh vật yên tĩnh đã bao trùm cả lều trại, Nanh Trắng nhớ tới mẹ và khóc. Nó khóc quá to làm Chồn Xám sợ tỉnh, nên lại bị đòn. Sau đấy nó đành biểu lộ nỗi u

sâu kín đáo hơn khi các thần linh ở gần. Nhưng đôi khi lang thang một mình ở bìa rừng và lúc đó nó bỗng hú liên hồi, để trút bớt nỗi khổ đau. Thời gian tiếp theo, nó có thể để cho ký ức về cuộc sống tự do thời thơ ấu lồi cuốn và lại tìm cách trốn đến nơi hoang vu, nhưng khi nghĩ tới mẹ, nó lại tự kiềm chế. Các cuộc đi săn của *vật* - *người* đã đưa họ đi xa trại, rồi lại trở về. Rất có thể, cũng như họ, Kiche lại xuất hiện, và trong niềm hy vọng gặp lại mẹ, Sói con đành chấp nhận hoàn cảnh bị nô dịch.

Dù sao chế độ nô dịch cũng có những mặt có thể chấp nhận được. Có nhiều sự kiện thuộc đủ các loại diễn ra trong hoàn cảnh bị nô dịch đó, nên Sói con mỗi ngày lại học hỏi được thêm nhiều điều. Thái độ kỳ dị của các *vật* - *người* làm cho tính tò mò của nó luôn luôn thức tỉnh. Hơn nữa nó cũng biết được là phải xử sự như thế nào để phù hợp với tính tình của Chồn Xám. Sự tuân lệnh, một sự tuân lệnh khác khổ, tuyệt đối về phía nó, và đền bù lại, người ta cũng chấp nhận sự tồn tại của nó và sẽ tránh được các trận đòn.

Đôi khi, chính Chồn Xám cũng tự tay ném cho nó một miếng thịt, và trong lúc nó ăn, người chủ cũng để mắt trông chừng lũ chó để nó được yên. Dù thế nào đi nữa thì một miếng thịt nhận được trong điều kiện như vậy, đối với Nanh Trắng rõ ràng lại có giá trị hơn mười hai miếng do một phụ nữ da đỏ ban phát cho nó. Chồn Xám không bao giờ vuốt ve Sói con hoặc nói những lời âu yếm. Nhưng có phải do sức nặng của bàn tay khi anh ta "thực hiện công lý", tính toán năng tuyệt đối, hay là do tất cả các thứ đó cộng lại, đã tác động mạnh vào đầu óc Nanh Trắng? Một sự gán bó nhất định

vấn này sinh được giữa Sói con và vị chúa tể nóng tính của nó.

Dần dà, với những phương pháp kín đáo, với những hòn đá, gậy gộc, hoặc những cú đập, mà các mắt xích của một chuỗi vô hình đã được tôi luyện để được giữ chặt Sói con trong hoàn cảnh bị nô dịch. Chính các bản năng của nòi giống, ngay từ đầu, đã khiến cho chúng có thể lẩn đến chỗ ở của loài người. Điều đó đã xảy ra đối với Nanh Trắng. Tuy đời sống ở trại phần nhiều là cực khổ, theo thời gian, dù không thấy rõ, nó vẫn bắt đầu ngấm ngấm yêu cuộc sống ấy. Nhưng điều làm nó bận tâm nhất vẫn là nỗi u sầu bị mất Kiche. Nó hy vọng một ngày nào đó sẽ tìm lại được mẹ và những kỷ niệm cũ về cuộc sống tự do mà nó đã từng được hưởng lại dâng lên mạnh mẽ trong tâm hồn Nanh Trắng.

CHƯƠNG THỨ MƯỜI MỘT

KẺ BỊ RUỒNG BỎ

Hầu như ngày nào Liplip cũng tiếp tục làm khổ Nanh Trắng khiến cho Sói con ngày càng trở nên dữ tợn và hung hãn hơn so với bản tính sẵn có. Tính man rợ sơ khai của nó càng được phát triển quá mức. Ngay trong đám vật - người ấy nó cũng nổi tiếng là hung dữ. Nếu trong trại bị mất trật tự, có tiếng ồn ào, tranh giành hoặc ẩu đả, hoặc nếu nghe tiếng chửi rủa của đám phụ nữ vì bị mất thịt, người ta liền đoán ngay là Nanh Trắng có tham gia gây rối. Các vật - người kia không mất công tìm hiểu nguyên nhân, họ chỉ cần nhận biết hậu quả, và nói chung hậu quả đó thường là rất tai hại. Nó là một con vật khôn khéo, một tên chuyên gây rối, và các người phụ nữ da đỏ lúc nào cũng tỏ rõ thái độ giận dữ. Trong khi đó, nó hay rình mò, luôn luôn cảnh giác để sẵn sàng tránh né những thứ họ có thể ném vào nó và họ gọi nó là một con sói con đáng ghét.

Vì thế Nanh Trắng như sống ngoài lề đám dân cư của trại. Tất cả bảy chó con đều tỏ thái độ với nó hệt như Liplip. Sói con không được chúng xem là đồng chủng. Nguồn gốc nó từ chốn rừng sâu man rợ nên bị tách biệt đối với chúng, và rất có thể nó lại là kẻ chịu nạn cho sự thù nghịch theo bản năng mà chó nhà vẫn giành cho chó sói. Bọn chó con trong trại

chẳng bao lâu đều kết bè kết lũ chống nó và góp phần với Liplip để làm khổ nó. Một khi chúng đã tuyên chiến với nó thì chúng không thay đổi tình cảm nữa. Nhưng Nanh Trắng cũng trả đũa ra trò và hết thấy các địch thủ của nó, hoặc ít hoặc nhiều, đều đã nếm mùi răng của nó. Trong cuộc chiến đấu một chọi một nó vẫn thắng. Nhưng khổ một nỗi, hầu như không bao giờ nó được dịp đánh nhau đơn lẻ như vậy. Mỗi khi nó phải đánh nhau với một con chó non nào của trại, thì lập tức tất cả các con chó khác đều ủa tới tấn công nó.

Qua những trận đương đầu ấy, nó tự rút ra hai bài học: làm thế nào để tự vệ hữu hiệu nhất trước bảy địch thủ cùng tấn công một lúc, và làm cách nào giáng cho riêng từng tên địch nhiều tổn thương nhất, trong một thời gian ngắn nhất. Không để mất thăng bằng là vấn đề một mất một còn, và đó là bí quyết chiến đấu mà nó thực hiện được một cách khéo léo như một con mèo. Ngay những con chó lớn có thể chộp nó từ đằng sau hay từ bên cạnh, bằng sức lực và trọng lượng của chúng, làm nó bị trượt hoặc bị hất tung lên không nhưng Nanh Trắng bao giờ cũng giữ được tư thế bốn chân ở dưới và nhanh nhẹn đứng dậy ngay trên mặt đất một cách vững vàng, chắc chắn.

Khi bọn chó sắp chiến đấu, một vài động tác chuẩn bị thường để lộ ý đồ của chúng: xù lông, sủa vang, chân đứng thẳng. Sói con đã tập được thói quen là bỏ những động tác mào đầu ấy. Vì nếu tấn công chậm một chút có nghĩa là cả đàn chó sẽ kịp xông tới. Nó phải làm nhanh rồi chuẩn, thường đánh bất ngờ, xô đến kẻ địch, không để đối phương kịp đề

phòng. Một con chó bị cắn nát ở vai và tai, trước khi kịp nhận ra điều bất hạnh ấy thì đã có thể coi là bị thua nửa phần rồi.

Hơn nữa, bất ngờ húc đổ một con chó cực dễ và khi bị chống vó, kẻ địch thường mất khả năng tự vệ trong chốc lát và để lộ phần cổ bên dưới dễ bị tổn thương nặng - vì đây là điểm yếu đó. Hàng bao thế hệ sói săn mồi đã truyền tiếp sang nó những bí quyết đó. Khi tấn công Nanh Trắng thường tiến hành như sau: trước tiên đánh với một con chó đơn lẻ, sau thì tìm cách lật ngửa nó thật bất ngờ, cuối cùng cắn răng vào phần thịt mềm ở cổ họng nó.

Vì Sói con chưa qua hết thời kỳ tăng trưởng, nên răng nanh của nó chưa đủ dài và đủ khỏe để tấn công giết được địch thủ, nhưng sau những lần đụng độ nhiều con chó con đã trở về trại với cái cổ họng rách toạc, điều ấy đủ nói rõ mức độ tấn công khá đến nơi đến chốn của Nanh Trắng. Một ngày kia, chợt gặp ở bìa rừng một kẻ thù đơn độc, nó đã lật ngửa được địch thủ nhiều lần, và lần nào cũng tấn công vào cổ họng, cuối cùng nó đã cắn đứt động mạch lớn ở cổ kẻ địch và kết thúc đời nó. Chiều tối hôm ấy, lều trại bỗng trở nên náo động. Người ta đã trông thấy Nanh Trắng, và chủ của con chó bị giết đã kể rõ sự việc. Các phụ nữ đều nhớ lại những trường hợp bị mất thịt đã xảy ra nhiều lần, và Chồn Xám bị mọi người đồng thanh trách móc thậm tệ. Nhưng anh ta dứt khoát không cho một ai tiến gần vào lều mình, nơi đang che giấu kẻ tội phạm, và từ chối không giao Sói con cho các thành viên của bộ lạc đang quyết đòi trả thù.

Nanh Trắng bị cả loài người lẫn loài chó thù ghét. Suốt cả thời kỳ lớn lên, không lúc nào nó được hưởng một chuỗi

ngày thực sự yên ổn. Luôn luôn nó phải cảnh giác với bàn tay của con người hay với răng nanh của bầy chó. Nó được đón tiếp bằng những lời chửi mắng hay những mảnh đá. Nó luôn sống trong tình trạng căng thẳng, lúc nào cũng phải giữ mình, vì biết rằng mình là một cái đích tốt cho các mảnh đá ném bất ngờ và rất nguy hiểm. Lúc nào nó cũng sẵn sàng tấn công và ứng phó, sẵn sàng nhảy xô tới, gầm gừ, đe dọa.

Khi nó sữa, không một con chó nào trong trại dù trẻ hoặc già có thể địch được nó. Tiếng sữa có mục đích báo động hay dọa nạt và cần phải biết dùng đúng lúc, Nanh Trắng tỏ ra rất giỏi ngón nghề này. Nó đưa vào tiếng sữa tất cả cái gì tỏ ra tồi tệ, độc ác, dữ tợn. Mũi nó luôn luôn co bóp nên thất hẹp, lông nó dựng đứng thành những lớp sóng, lưỡi nó thè ra rứt vào giống như con rắn đỏ. Tai xẹp, mắt sáng chói cam hờn, mép cuộn xoắn, và răng nanh chảy dài, nó có thể tin tưởng vào sự dọa nạt gần như chắc chắn có hiệu quả mà nó gây ra đối với bất cứ địch thủ nào đột nhiên bị tước mất ý chí. Đây là thời điểm ưu thế đối với Nanh Trắng và nó lợi dụng ngay. Thời gian ngừng lại đó đôi khi kéo dài vừa đủ để cuộc tấn công chuyển sang kết thúc. Và Sói con, do tiếng gầm gừ điển hình ấy, đã chuẩn bị kịp để rút lui có trật tự trước một con chó nào đó vào loại lớn nhất trại.

Bị loại trừ khỏi nhóm chó non, nó dùng những biện pháp đẫm máu và sự láu lỉnh để trả giá những tội tình mà bọn này gây ra cho nó. Nó không được cùng bọn chó chạy nhảy lăng xăng thì nó cũng không cho phép một tên nào được chạy riêng lẻ. Lẩn núp trong bụi rậm, nó khéo léo đặt những cạm bẫy, trừ con Liplip ra, các con chó non khác không dám đi rời

nhau. Chúng phải tụ tập thành từng đám để tự vệ, chống trả lại kẻ thù ghê gớm mà chúng tự chuốc lấy. Một con chó nhóc nào dám liều mạng, mạo hiểm một mình ở bờ sông, rủi mà gặp phải Nanh Trắng, thì coi như chắc chắn là bị giết chết. Trường hợp đặc biệt, con kia tìm cách thoát thân được và bị Nanh Trắng đuổi theo, thì Sói con liền báo động toàn trại bằng những tiếng rú sợ hãi.

Các cuộc trả đũa của Nanh Trắng giờ đây đã đổ xuống đầu bọn chó con ngay trong trường hợp chúng vẫn đi thành nhóm, vì khi đi riêng lẻ, Sói con sẽ tấn công bọn chúng, còn bọn này thì lại tấn công nó khi đi thành đoàn. Cả bầy đã đổ xô đến mỗi khi gặp nó, và Sói con lập tức chạy trốn, biết rằng nó dễ đánh bại kẻ địch trong lúc chạy. Rủi cho con nào lại chạy khá xa bầy, Nanh Trắng liền quay lại đứng lức, thanh toán ngay trong năm giây, trước khi bọn bạn của con kia đuổi kịp. Điều này thường xảy ra luôn, vì trong khi hùng hục chạy, bọn chó con thường mất tự chủ, còn Nanh Trắng thì lúc nào cũng tự chủ được. Trong khi chạy, nó vẫn liếc nhanh về phía sau, sẵn sàng quay phắt lại vào thời điểm cần thiết để bỏ xuống kẻ đuổi theo quá hăng những ngón đòn hiểm.

Tất cả bọn chó con sống trong trại đều thích chơi nghịch, và việc săn đuổi Nanh Trắng chẳng mấy chốc đã thành trò vui chính, một trò vui nguy hiểm, có thể chết, đôi khi cuộc chiến nhỏ đó đã chuyển thành thảm kịch. Sói con có lợi thế chạy nhanh hơn kẻ đồng chủng và nó sẵn sàng mạo hiểm lao vào rừng hoang, nơi nó đã quen thuộc nhiều hơn bọn kia. Trong thời gian nó uống công chờ đợi ngày Kiche trở về, đã nhiều lần nó lôi cuốn bọn chó con, và bọn này bị kích

động mạnh, chạy đuổi theo nó vào những rừng lân cận, để rồi nó biến mất. Bọn chó con vẫn sủa, nên Nanh Trắng biết chúng ở đâu, còn bản thân thì lại chạy rất lặng lẽ, bước chân như đi trên nệm, hình bóng như lướt qua cây cối giống hệt bố và mẹ nó khi xưa. Nanh Trắng có sẵn nhiều trò bịp bợm, một trong những thủ đoạn nó thích thực hiện là bơi qua một ngòi nhỏ, làm mất dấu vết rồi nấp ở một bụi cây gần đây, nó điềm nhiên nghe ngóng tiếng kêu bực bội của phe địch.

Bị người và vật đều ghét bỏ, tính nết bất trị, luôn luôn gây hận với kẻ này, kẻ khác, Nanh Trắng lớn lên trong bầu không khí đổ kỵ dễ làm cho những vết xấu của nó càng tăng thêm. Hoàn cảnh đó rõ ràng là không thể làm nảy sinh lòng tốt và tình thương. Trong Sói con không có mấy may những tình cảm như vậy. Luật lệ duy nhất mà nó được dạy dỗ là tuân theo kẻ mạnh và áp bức kẻ yếu. Chồn Xám là một đáng thần linh và là kẻ mạnh, vậy phải tuân theo anh ta. Còn lũ chó non hoặc yếu hơn Sói con đều là những kẻ yếu, cần phải loại trừ. Chỉ đạo của nền giáo dục mà nó đã hưởng là uy quyền. Để đối mặt với những mối nguy bị hãm hại hoặc bị giết chết, nên các khả năng chống đỡ nảy sinh do nội giống của Nanh Trắng đều phát triển tốt độ. Các động tác của nó nhanh nhẹn hơn so với các con chó sống trong trại; chạy nhanh hơn, láu lỉnh hơn, nhẹ nhàng mảnh dẻ hơn với những bắp thịt và thần kinh thép, dẻo dai hơn, độc ác hơn, tàn bạo và thông minh hơn. Trong mọi trường hợp đối địch bao quanh nó, nó cần phải có hết thảy những đặc tính đó nếu muốn chống chọi và tồn tại.

CHƯƠNG THỨ MƯỜI HAI

ĐƯỜNG MÒN CỦA THẦN LINH

Vào mùa lá rụng, ngày càng ngắn dần và khi mà cái lạnh giá bắt đầu cào cấu vào da thịt, Nanh Trắng đã có dịp lấy lại tự do. Từ nhiều ngày, trong thôn xóm người da đỏ đã trở nên náo động, lều bạt được tháo gỡ và toàn bộ lạc chuẩn bị lên đường tiến hành những cuộc săn lớn vào mùa thu. Nanh Trắng theo dõi công việc chuẩn bị đó với cặp mắt sáng ngời và khi các lều bạt được tháo gỡ cùng đồ đạc được chất lên thuyền dọc bờ sông thì nó hiểu ngay. Một số cũng đã rời bến một số đã khuất hẳn sau khúc sông uốn.

Nó hiểu rất rõ lý do và quyết định ở lại đằng sau, chọn thời điểm thuận lợi để chuẩn khỏi trại, tiến về rừng. Để đánh lạc hướng, nó băng qua một con lạch nhỏ, ở đó nước đã bắt đầu đóng băng, nấp giữa một bụi cây và chờ đợi vừa ngủ tạm vừa chờ. Tiếng Chồn Xám gọi tên nó bỗng làm nó giật nảy mình, nhiều tiếng khác cũng vọng lên. Vợ Chồn Xám, con trai Misa cũng đi tìm nó.

Sói con run sợ, một nỗi xúc động thúc đẩy nó ra khỏi chỗ nấp nhưng nó vội cưỡng lại. Lát sau, tiếng gọi tắt dần ở đằng xa. Nó nán chờ thêm lúc nữa, rồi bò ra khỏi bụi rậm và tẩu thoát. Con mưa đổ xuống. Trong chốc lát nó lang thang

giữa các lùm cây, vẽ hài lòng vì đã được tự do. Bỗng nó nhận thức được tình cảnh cô quạnh của mình. Nó ngồi xuống và suy nghĩ lắng nghe sự tĩnh mịch bao la và đầy hãi hùng của rừng sâu. Sự vắng vẻ thật khủng khiếp, nó cảm thấy mối nguy hiểm vô hình, không thể lường trước được đang lẩn quất trong bóng tối của rừng rậm.

Trời càng lạnh! Không còn tấm ván ấm của lều bạt để có thể thu hình vào đây. Chân tê cóng và nó không ngừng nhấc hai chân trước, lúc chân nọ, lúc chân kia cố làm cho chúng ấm lại. Cuối cùng, nó bọc chân bằng túm đuôi rậm và ngay lúc đó có một chuỗi hình ảnh xuất hiện. Điều đó không có gì lạ, chuỗi hình ảnh kế tiếp nhau, từng in đậm trong trí nhớ, nay diễn ra trước mắt nó. Nó nhìn thấy cảnh các lều bạt những ngọn lửa bập bùng. Nó nghe rõ tiếng the the của đàn bà, tiếng ồm ồm của đàn ông, tiếng gặm sữa của bầy chó. Nó cảm thấy đói và nhớ lại những miếng thịt hay cá mà người ta thường vứt cho nó. Còn ở đây chỉ có sự im lặng hãi hùng không sao sờ mó được.

Đời sống bị nô dịch đã làm nó mềm yếu. Sự mất tự chủ làm nó suy nhược và giờ đây nó không còn biết tự lo lấy thân. Cảm giác của nó đã quen với những tiếng động đa dạng, với sự đi lại, sự vận động liên miên của đời sống trong trại, bỗng nhiên như bị tắt ngấm. Nó lắng nghe những tiếng kêu trong sự yên tĩnh và bất động của tự nhiên. Nó hoảng sợ vì cảnh bất động vì nó cảm giác về một mối nguy cơ khủng khiếp sắp ập đến. Đêm tối mênh mông, không làm gì được, không nhìn thấy và cũng không nghe thấy gì, như sẵn sàng nuốt chửng lấy nó. Nó run sợ, có cái gì vô cùng to lớn, không hình dạng

rõ rệt vừa lướt qua trước mắt nó. Dù là bóng cây, mặt trăng chiếu xuống và vừa lộ ra khỏi mây mù. Nó yên tâm, rên khe khẽ rồi nó cố tự kìm tiếng rên rỉ, sợ rằng có các lực tác hại đang rình rập nó. Trời đêm lạnh giá làm co nút cành cây ngay chỗ nó đứng, tiếng nứt gãy vang động. Nanh Trắng sợ hãi kêu lên rồi bỗng cuống cuồng chạy một mạch về trại. Nó cần sự có mặt che chở của con người. Mùi khói từ các ngọn lửa xông lên mũi nó, những tiếng ồn ào và tiếng kêu vọng lên trong lán trại da đỏ lại âm vang trong tai nó. Ra khỏi rừng tối mò, đến một khoảng trống. Ánh trăng rọi sáng phong cảnh cũ, Sói con nhìn quanh không thấy gì hết. Nó quên rằng là trại đã bốc đi rồi.

Bỗng nó ngừng chạy. Bây giờ đi đâu? Bị bỏ rơi lại, nó đành loang quanh trên bãi hoang, ngửi hít các đồng rác vụn mà các đấng thần linh đã để lại. Giá có một phụ nữ da đỏ câu bắn ném vào mặt nó một nắm sỏi thì nó sẵn sàng đón nhận và cả bàn tay to khỏe của Chồn Xám hay trừng phạt cũng được nó mừng rỡ đón tiếp. Ngay cả Liplip cùng bầy chó hay gây sự thường sủa vang có lẽ cũng được nó vui vẻ tiếp nhận.

Nanh Trắng đứng vào khoảnh đất trước đây là căn lều của Chồn Xám, nó ngồi vào giữa, rồi ngược mũi về phía mặt trăng. Hồng nó co bóp nhiều lần, miệng há hốc kêu than thảm thiết nỗi cô quạnh và lo âu, về nỗi đau buồn vì mất Kiche, về tất cả những nỗi khốn cùng và đau khổ của ngày qua, kể cả sự e ngại những thống khổ và hiểm nguy của ngày mai. Lần đầu tiên nó thất ra tiếng hú sâu thẳm, rền vang của loài sói. Bình minh đã đến làm vơi nỗi sợ hãi của nó. Nhưng mặt đất trơ trụi bao quanh nó, nơi mà trước đây ồn ào sáo động, khiến nó

càng thấm thía nỗi quanh hiu. Nó tiến sâu vào rừng, đi về phía bờ sông để xuôi theo dòng nước. Nó chạy suốt ngày ròng rã. Cơ thể chắc như thép của nó dường như sinh ra để chạy, chạy mãi. Nó chạy không hề biết nghỉ, nhưng cuối cùng rồi cũng thấm mệt. Nhưng tính dẻo dai di truyền đã giúp Nanh Trắng cố gắng liên tục, vẫn cứ thúc đẩy nó tiến lên mặc dù sức lực nó đã gần cạn.

Khi dòng sông thu hẹp lại giữa các vách đá dựng đứng. Sói con chạy quanh về phía sau, leo qua những mỏm đồi cao. Nó bơi qua các nhánh sông, các con suối, thỉnh thoảng giẫm lên các tảng băng mới hình thành dọc bờ sông và nhiều lần vượt qua sông. Nhưng lúc đó nó phải chống chọi với dòng nước lạnh giá sần sùng cuốn trôi nó, nó dò tìm đường đi của các thần linh, có thể các vị đó đã rời sông để tiến sâu vào đất liền.

Nanh Trắng là một chó sói thông minh hơn mức bình thường. Tuy nhiên nó cũng không thể đoán được tới khả năng các đấng thần linh đã quyết định bỏ vùng đất bên kia sông Mackenzi để tiếp tục cuộc hành trình. Nó không hề nghĩ tới điều ấy. Sau này, khi nó đã trải qua nhiều thử thách, thêm tuổi tác và khôn ngoan biết thêm nhiều đường mòn và dòng sông thì nó mới có thể nghĩ đến điều đó được. Giờ đây, nó chỉ biết chạy theo dòng sông một cách mù quáng, cũng chỉ biết suy tính về tình trạng hiện nay của mình mà thôi.

Nó chạy như vậy suốt ngày đêm, vấp phải nhiều chướng ngại lù lù trong bóng tối nhưng nó không nản chí. Vào giữa ngày thứ hai, khi đã chạy liền hơn ba mươi giờ, sức lực bắt đầu không tuân theo ý muốn, ý chí quyết tâm vẫn cứ thúc giục nó tiến lên. Nó không ăn gì đã từ bốn mươi giờ và lúc

này cái dới đang ray rút nó. Nó nhào xuống nước lạnh nhiều lần, nhưng cũng không giải quyết được gì. Bộ lông tuyệt đẹp của nó giờ đây đã tàn tạ. Cái mảnh nệm rộng dưới chân nó đều đau như và chảy máu. Nó bắt đầu khập khiễng, ngày càng khập khiễng nhiều hơn. Thêm vào đó, bầu trời đầy mây và tuyết bắt đầu trút xuống một thứ tuyết lạnh, ẩm, chảy tan trên cơ thể nhớp nháp, chảy thành dòng dưới chân. Tuyết rơi xóa nhòa cảnh vật và lấp đi những đồng mấp mô trên mặt đất khiến Nanh Trắng tiến lên càng khó khăn hơn.

Buổi tối Chồn Xám có ý định cắm trại ở bờ bên kia sông Mackenzi, sẽ tiến hành cuộc săn ở gần đấy. Nhưng trước khi trời tối một chút, Klu-Kusơ vợ anh bỗng nhìn thấy một con hươu đang uống nước ở bờ bên phải. Nếu con vật nhai lại này không đến uống nước, nếu Misa không tiến lại chỗ chiếc thuyền dọc bờ vì có tuyết nếu Klu-Kusơ không nhìn thấy con hươu và nếu Chồn Xám không bắn chết con vật bằng một phát rất trúng... thì các sự kiện tiếp theo sẽ diễn ra khác hẳn: Chồn Xám không dựng lều bên này sông Mackenzi, và Nanh Trắng tất vẫn tiếp tục chạy, tuy kiệt sức, để cuối cùng hoặc chết gục, hoặc lại tìm thấy đường về với các đồng loại hoang dã, lại trở nên một thành viên trong bầy sói nghĩa là lại trở thành sói hoàn toàn.

Trời tối hẳn, tuyết càng rơi mạnh hơn, Nanh Trắng vẫn rên rỉ, đi khập khiễng, luôn va vấp, nhưng vẫn cố chạy lên. Bỗng nó ngửi thấy mùi quen thuộc và nhìn rõ những vết chân in hằn trên tuyết, những vết chân còn mới nguyên đến nỗi nó nhận ra ngay nguồn gốc. Nó rên rỉ vì nôn nóng và đi theo các vết chân từ bờ sông đến lùm cây, những âm thanh quen thuộc

đập vào tai nó. Ngay gần ngọn lửa trại, nó nhận ra Klu- Kusơ đang nấu cơm, còn Chồn Xám thì đang ngồi nhai một miếng mỡ tươi lớn. Vậy là trong trại đang có thịt tươi

Nanh Trắng nghĩ chắc là sẽ phải nhận một trận đòn. Nó bèn nép sát đất, lông hơi xù lên, nhưng vẫn cứ lết tới Mặc dù e sợ và căm ghét trận đòn sắp đổ xuống nhưng nó tin là sẽ được sưởi ấm, được các thần linh che chở và bảo vệ, dù phải chung sống với bọn chó đầy ác cảm, nhưng vẫn là một sự chung đụng phù hợp với bản năng sống thành bầy của nó.

Nanh Trắng bò lê và cố thu mình lại thật nhỏ rồi hiện ra dưới ánh sáng ngọn lửa. Chồn Xám nhìn thấy nó, ngừng nhai miếng mỡ, đầu cúi xuống. Nanh Trắng bò về phía anh, vừa hổ thẹn vừa phục tùng, từ tốn lê gần đến chủ. Nó nằm phủ phục dưới chân Chồn Xám, hiển dâng cả thể xác lẫn tâm hồn cho chủ. Tự bản thân, Sói con đã trở về và tự đặt số phận nó vào bàn tay con người. Nó run lên, chờ đợi sự trừng phạt sắp đổ xuống. Bàn tay Chồn Xám đang động đậy trên đầu nó. Theo bản năng, Nanh Trắng lại nằm rạp xuống thêm, chờ đợi trận đòn. Không có gì xảy ra, nó lăm lét nhìn Chồn Xám và thấy chủ xé miếng mỡ làm đôi, cho nó một miếng. Nó bèn hít ngửi miếng mỡ, nhẹ nhàng không tỏ ra lo sợ, bắt đầu ăn. Chồn Xám gọi vợ đem thịt lên thêm cho nó. Trong khi nó ăn, anh không cho lũ chó kia xán đến. Sau khi ăn no nê Nanh Trắng nằm cạnh chân Chồn Xám. Được ngọn lửa sưởi ấm, nó bắt đầu buồn ngủ, tin rằng ngày mai không còn phải lang thang trong các cánh rừng heo hút mà được sống ở trại các vật - người những đáng thần linh mà nó đã tự nguyện gửi gắm số phận.